

Tài Liệu Sau Cùng của Thượng Hội Đồng Giám Mục năm 2018 về Giới Trẻ

Giới Thiệu

Thượng Hội Đồng Giám Mục phiên thường lệ thứ 15, về giới trẻ, đã kết thúc cuối tháng Mười, 2018. Tài Liệu Sau Cùng của Thượng Hội Đồng đã được thông qua với đa số phiếu thuận khá cao. Bản văn tiếng Ý của nó là bản văn duy nhất được dùng để các Nghị Phụ Thượng Hội Đồng bỏ phiếu và cũng là bản văn duy nhất được công bố chính thức cùng ngày trên website chính thức của Tòa Thánh. Mãi gần hai tháng sau, bản tiếng Bồ Đào Nha và sau đó, bản tiếng Pháp mới được công bố. Bản tiếng Anh, cho đến hôm nay, vẫn chưa được công bố.



Chúng tôi xin mạn phép dựa vào bản tiếng Pháp để chuyển sang Việt Ngữ.

THƯỢNG HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC PHIÊN TOÀN THỂ THƯỜNG LỆ THỨ 15

NGƯỜI TRẺ, ĐỨC TIN, VÀ BIỆN PHÂN ON GỌI

Tài Liệu Sau Cùng

27 Tháng 10, 2018
Thành Vatican

1. DẪN NHẬP

Biển cổ Thượng Hội Đồng chúng ta đã sống

1. «Ta sẽ đổ Thần Khí Ta trên hết thầy người phạm, con trai con gái các ngươi sẽ trở thành ngôn sứ, thanh niên sẽ thấy thị kiến, bô lão sẽ được báo mộng» (Cv 2:17 ; xem Ge 3:1). Đó chính là kinh nghiệm chúng ta đã trải qua suốt trong Thượng Hội Đồng này, bằng cách cùng nhau tiến bước và tự đặt mình ở thế lắng nghe tiếng nói của Chúa Thánh Thần. Người làm chúng ta ngạc nhiên đến ngỡ ngàng trước sự phong phú các ơn phúc của Người, Người đổ đầy chúng ta lòng can đảm và sức mạnh của Người để chúng ta mang hy vọng lại cho thế giới.

Chúng ta đã cùng nhau tiến bước, với vị Kế Nhiệm Thánh Phêrô, đáng đã cùng cố chúng ta trong đức tin và đã tái lên sinh lực cho chúng ta trong sự phấn khởi của sứ mệnh. Dù xuất phát từ nhiều bối cảnh rất khác nhau về quan điểm văn hóa và giáo hội, nhưng ngay từ đầu, chúng ta đã cảm nhận một sự hòa hợp thiêng liêng, một ước nguyện đối thoại và một lòng tương cảm (empathie) thực sự. Chúng ta đã làm việc với nhau, bằng cách đặt thành của chung những điều chúng ta coi là thân thiết, bằng cách biến chúng thành thành phần trong các ưu tư của chúng ta, trong khi không dấu diếm các khó khăn của mình. Nhiều can thiệp đã khơi dậy trong ta mỗi xúc cảm và lòng cảm thương theo tinh thần Tin Mừng: chúng ta cảm thấy chúng ta đã tạo nên một cơ thể duy nhất biết đau khổ và hân hoan. Chúng ta muốn chia sẻ với mọi người kinh nghiệm ơn thánh mà chúng ta đã sống và truyền lại cho các giáo hội của chúng ta và cho toàn thế giới niềm vui Tin Mừng.

Sự hiện diện của người trẻ đã tạo nên một điều mới mẻ: qua họ, tiếng nói của cả một thế hệ đã vang lên tại Thượng Hội Đồng. Cùng bước đi với họ, là những người hành hương viếng mộ Thánh Phêrô, chúng ta đã cảm nghiệm được sự gần gũi tạo điều kiện biến Giáo Hội thành một không gian đối thoại và chúng nhân tạo hứng thú của tình huynh đệ. Sức mạnh của cảm nghiệm này vượt quá mọi mệt mỏi và yếu đuối. Chúa tiếp tục nhắc nhở “Các con đừng sợ, Thầy ở với các con”.

Diễn trình chuẩn bị

2. Sự đóng góp của các giám mục và sự công hiến của các mục tử, tu sĩ, giáo dân, chuyên gia, nhà giáo dục và nhiều người khác đã mang lại lợi ích lớn cho chúng ta. Ngay từ đầu, người trẻ đã tham gia vào diễn trình Thượng Hội Đồng: bảng câu hỏi trực tuyến, nhiều đóng góp cá nhân và nhất là Cuộc Gặp Mặt Tiền Thượng Hội Đồng là dấu chỉ hùng hồn. Sự công hiến của họ rất chủ yếu, như trong tình tiết máy con cá và ổ bánh: Chúa Giêsu đã có thể thực hiện được phép lạ này nhờ vào sự sẵn sàng phục vụ của một cậu bé đã hào phóng công hiến những gì cậu có (xem Ga 6: 8-11).

Tất cả các đóng góp ấy đã được tóm tắt trong Tài Liệu Làm Việc, một tài liệu đã tạo cơ sở vững chắc cho các cuộc tranh luận trong nhiều tuần lễ của Cuộc Họp. Giờ đây, Tài Liệu Sau Cùng tập hợp kết quả của diễn trình này và sự dẫn thân hướng tới tương lai: nó diễn tả những gì đã được các Nghị phụ Thượng hội đồng nhận ra, giải thích và lựa chọn dưới ánh sáng Lời Chúa.

Tài Liệu Sau Cùng của Cuộc Họp Thượng hội đồng

3. Điều quan trọng là phải làm rõ mối tương quan giữa Tài Liệu Làm Việc và Tài Liệu Sau Cùng. Tài liệu đầu đại diện cho khung tham chiếu của tính thống nhất và tổng hợp xuất hiện trong suốt hai năm lắng nghe; tài liệu sau là thành quả của sự biện phân đã thực hiện được và tập hợp các chủ đề được các Nghị phụ Thượng Hội Đồng tập chú một cách sâu sắc và đậm đặc biệt. Nhờ đó, chúng ta nhận ra sự đa dạng và tính bổ túc của hai bản văn này.

Tài liệu hiện tại được trình lên Đức Thánh Cha (xin xem Đức Phanxicô, *Episcopalis Communio*, số 18; *Chỉ thị*, Điều 35 § 5) và cho toàn thể Giáo hội như là thành quả của Thượng hội đồng này. Vì cuộc hành trình Thượng Hội Đồng chưa kết thúc và đã dự kiến một giai đoạn đem vào thực hành (xem *Episcopalis Communio*, số 19-21), Tài Liệu Sau Cùng là một kế hoạch hướng dẫn các bước tiếp theo mà Giáo hội vốn được kêu gọi thực hiện.

** Trong tài liệu này, thuật ngữ "Thượng Hội Đồng" dùng để chỉ toàn bộ diễn trình Thượng Hội Đồng đang diễn ra hoặc Cuộc Họp Toàn Thể, diễn ra từ ngày 3 đến ngày 28 tháng 10 năm 2018.*

LỜI MỞ ĐẦU

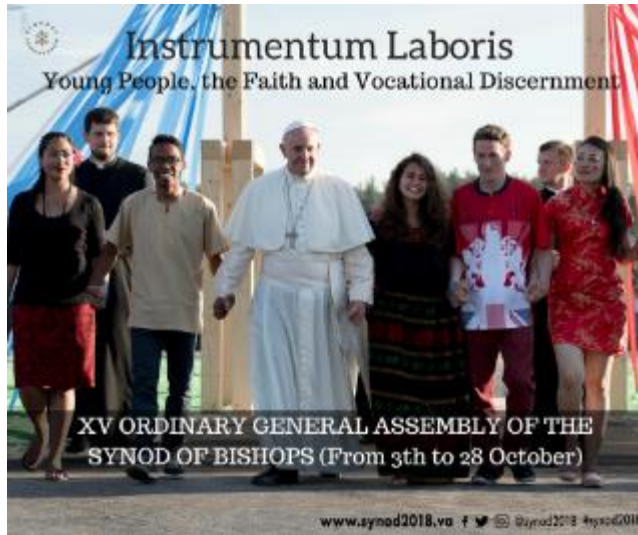
Chúa Giêsu cùng đi với các môn đệ Emmau

4. Trong tình tiết các môn đệ Emmau (x. Lc 24, 13-35), chúng ta đã nhận ra một bản văn điển hình để hiểu sứ mệnh của giáo hội liên quan đến các thế hệ trẻ. Trang sách này mô tả rất hay những gì chúng ta đã trải nghiệm tại Thượng hội đồng và những gì chúng ta muốn các Giáo hội đặc thù của chúng ta sống trong mối tương quan với giới trẻ. Chúa Giêsu cùng bước đi với hai môn đệ chưa hiểu ý nghĩa của những gì đã xảy ra và họ đang rời khỏi Giêrusalem và cộng đồng của họ. Muốn gần gũi với họ, Người đã cùng sánh bước với họ. Người hỏi han họ và kiên nhẫn lắng nghe lối tường thuật sự kiện của họ, giúp họ nhận ra những gì họ đang sống qua. Rồi, một cách trù mền và tràn đầy năng lực, Người công bố Lời Chúa cho họ, bằng cách dẫn dắt để họ giải thích các biến cố đã sống dưới ánh sáng Sách Thánh. Người chấp nhận lời mời ở lại với họ khi màn đêm buông xuống: Người bước vào đêm tối của họ. Khi nghe Người, trái tim họ ấm lên và tinh thần họ sáng lên; lúc bẻ bánh, mắt họ mở ra. Chính họ chọn việc mau mắn lên đường trở lại theo hướng ngược lại, trở lại với cộng đồng và chia sẻ với họ kinh nghiệm về cuộc gặp gỡ với Đấng Phục sinh.

Liên tục với Tài Liệu Làm Việc, Tài Liệu Sau Cùng cũng được chia thành ba phần cân xứng với tình tiết trên. Phần đầu có tựa đề "Ngài cùng đi với họ" (Lc 24:15) và tìm cách soi sáng những điều đã được các Nghị phụ Thượng Hội Đồng *nhận ra* từ bối cảnh giới trẻ được lòng vào, bằng các nêu bật những điểm mạnh và các thách thức. Phần hai, "Mắt họ mở ra" (Lc 24:31), có tính *giải thích* và cung cấp một số chìa khóa căn bản để đọc chủ đề của Thượng Hội Đồng. Phần ba, tựa là "Họ lên đường không chậm trễ" (Lc 24:33), trình bày các *lựa chọn* cho một sự hoán cải thiêng liêng, mục vụ và truyền giáo.

PHẦN I: "NGƯỜI CÙNG ĐI VỚI HỌ"

5. "Và, kìa, cũng ngày hôm ấy, có hai người trong nhóm môn đệ đi đến một làng kia tên là Emmau, cách Giêrusalem chừng mười một cây số. Họ trò chuyện với nhau về tất cả những sự việc mới xảy ra. Đang lúc họ trò chuyện và bàn tán, thì chính Chúa Giêsu tiến đến gần và cùng đi với họ"(Lc 24: 13-15).



Trong đoạn văn trên, tin mừng gia như chụp hình hai người hành hương đang cần tìm ý nghĩa cho các sự kiện họ đã sống qua. Ngài nhấn mạnh thái độ của Chúa Giêsu, Đấng cùng đi với họ. Đấng Phục sinh muốn cùng bước đi với mỗi người trẻ, khi đón nhận các kỳ vọng của họ, kể cả các kỳ vọng hảo, và các hy vọng của họ, kể cả các hy vọng không phù hợp. Chúa Giêsu cùng bước đi, lắng nghe, chia sẻ.

Chương I: Một Giáo Hội lắng nghe

Nghe và nhìn một cách tương cảm

Giá trị của việc lắng nghe

6. Lắng nghe là cuộc gặp gỡ của tự do, một cuộc gặp gỡ đòi sự khiêm tốn, kiên nhẫn, sẵn sàng có đó để hiểu và cam kết triển khai các đáp ứng một cách mới mẻ. Lắng nghe biến đổi trái tim của những người sống nó, nhất là khi người ta tự đặt mình vào thái độ hài hòa nội tâm và ngoan ngoãn vâng theo Chúa Thánh Thần. Do đó, đây không chỉ là vấn đề thu thập thông tin hay chiến lược đạt mục tiêu, mà là hình thức qua đó chính Thiên Chúa bước vào tương quan với dân Người. Thật vậy, Thiên Chúa nhìn thấy sự khôn cùng của dân Người và Người lắng nghe tiếng than van của họ, Người tự để mình bị xúc động bên trong và xuống thế để giải thoát họ (xem *Xh 3: 7-8*). Do đó, Giáo hội, nhờ việc lắng nghe, bước vào sự chuyển dịch của Thiên Chúa, Đấng trong Chúa Con, đã đến gặp gỡ từng con người nhân bản.

Các người trẻ muốn được lắng nghe

7. Những người trẻ liên tục được kêu gọi thực hiện các lựa chọn có thể hướng dẫn cuộc sống của họ; họ bày tỏ ước muốn được lắng nghe, được công nhận, được đồng hành. Nhiều người cho rằng tiếng nói của họ không được coi là đáng nghe hoặc hữu ích trong các môi trường xã hội và giáo hội. Trong một số tình huống, người ta ít chú ý đến tiếng than của họ, nhất là tiếng than của những người nghèo nhất và bị bóc lột, và ít người lớn nào tự chứng tỏ là sẵn có đó và có khả năng lắng nghe họ.

Lắng nghe trong Giáo hội

8. Trong Giáo hội, không thiếu những sáng kiến và kinh nghiệm đã được củng cố qua đó người trẻ có thể cảm nghiệm được việc chào đón, lắng nghe và làm cho tiếng nói của họ được lắng nghe. Tuy nhiên, Thượng hội đồng công nhận rằng cộng đồng giáo hội không phải lúc nào cũng làm hiển hiện thái độ mà Đấng Phục sinh đã có đối với các môn đệ Emmaus khi, trước lúc dùng Lời Chúa soi sáng cho họ, Người đã hỏi họ: "Các bạn đang trao đổi điều gì khi đi đường vậy?" (Lc 24, 17). Xu hướng thịnh hành lúc đó là công hiến các câu trả lời có sẵn và đề ra các công thức làm sẵn, không để các câu hỏi của những người trẻ tuổi xuất hiện trong sự mới lạ của chúng hoặc nắm bắt những gì chúng có tính khiêu khích.

Lắng nghe làm khả hữu việc trao đổi ơn phúc trong bối cảnh tương cảm. Nó cho giúp người trẻ công hiến một điều gì đó cho cộng đồng, bằng cách giúp cộng đồng nhận thức được các nhạy cảm mới mẻ và tự đặt cho mình các câu hỏi chưa ai hỏi. Đồng thời, nó đặt ra các điều kiện cho một việc công bố Tin Mừng có thể thực sự làm vui lòng người, một cách thâm thúy và phong phú.

Lắng nghe các mục tử và giáo dân có tư cách

9. Lắng nghe là một khoảnh khắc làm tăng giá trị thừa tác vụ của các mục tử và, trước nhất, thừa tác vụ của các giám mục, những người thường quá bận bịu và khó có thể tìm ra thì giờ cần thiết cho việc phục vụ không thể thiếu này. Nhiều vị nêu lên việc thiếu các chuyên gia chuyên chăm việc đồng hành. Việc tin vào giá trị thần học và mục vụ của lắng nghe ngụ ý phải duyệt lại và đổi mới các hình thức qua đó, thừa tác vụ linh mục thường được thể hiện, cũng như phải biện phân các ưu tiên của nó. Ngoài ra, Thượng hội đồng nhận ra sự cần thiết phải chuẩn bị các người tận hiến và các giáo dân, cả đàn ông lẫn đàn bà, để họ có đủ điều kiện để đồng hành với người trẻ. Đặc sủng lắng nghe, mà Chúa Thánh Thần làm xuất hiện trong các cộng đồng, cũng có thể nhận được một hình thức công nhận có tính định chế nhằm việc phục vụ giáo hội.

Sự đa dạng của các bối cảnh và các nền văn hóa

Một thế giới ở số nhiều

10. Chính thành phần của Thượng hội đồng đã làm hiển thị sự hiện diện và công hiến của các miền khác nhau trên thế giới, bằng cách làm nổi bật vẻ đẹp của việc trở thành một Giáo hội hoàn vũ. Mặc dù bối cảnh hoàn cầu hóa ngày càng gia tăng, các Nghị Phụ Thượng Hội Đồng yêu cầu làm nổi bật nhiều sự khác biệt giữa các bối cảnh và nền văn hóa khác nhau, ngay trong một quốc gia. Có rất nhiều thế giới người trẻ, đến nỗi ở một số quốc gia, người ta có xu hướng sử dụng thuật ngữ "tuổi trẻ" ở số nhiều. Hơn nữa, nhóm tuổi được Thượng hội đồng này lưu tâm (16-29 tuổi) không đại diện cho một khối đồng nhất, nhưng bao gồm các nhóm sống trong các tình huống đặc thù.

Tất cả những dị biệt này tác động sâu sắc đến trải nghiệm cụ thể của người trẻ: thực thể, chúng liên quan đến các giai đoạn khác nhau của tuổi biến hóa, các hình thức kinh nghiệm tôn giáo, cấu trúc gia đình và tầm quan trọng của nó đối với việc thông truyền đức tin, các tương quan liên thế hệ - thí dụ, vai trò của người lớn tuổi và sự tôn trọng phải có đối với họ - các phương thức tham gia vào đời sống xã hội, thái độ đối với tương lai, vấn đề đại kết và

liên tôn . Thượng hội đồng công nhận và hoan nghênh sự phong phú của tính đa dạng nơi các nền văn hóa và tự đặt mình vào việc phục vụ sự hiệp thông của Chúa Thánh Thần.

Những thay đổi hiện có

11. Sự khác biệt liên quan đến các động lực giữa các quốc gia có sinh suất cao, nơi người trẻ chiếm tỷ lệ đáng kể và ngày càng gia tăng trong dân số, và các quốc gia đang chú trọng đến việc giảm dân số, mang một tầm quan trọng đặc biệt. Một sự khác biệt khác bắt nguồn từ lịch sử, theo đó các quốc gia và lục địa thuộc truyền thống Kitô giáo cổ xưa, nơi văn hóa mang một ký ức cần được bảo tồn, thật khác với các quốc gia và lục địa được đánh dấu, ngược lại, bằng các truyền thống tôn giáo khác, nơi Kitô giáo chỉ hiện diện như một thiểu số, và đôi khi, chỉ mới có gần đây. Và lại, tại các lãnh thổ khác, các cộng đồng Kitô giáo và người trẻ thuộc các cộng đồng này còn bị đàn áp.

Loại trừ và bị đẩy ra bên lề

12. Cũng có những khác biệt giữa các quốc gia và trong từng quốc gia do cấu trúc xã hội và sự sẵn có về kinh tế phát sinh nhằm tách biệt, đôi khi rất rõ nét, giữa những người càng ngày càng có quyền nhận được các cơ hội do việc hoàn cầu hóa cung cấp, và những người sống bên lề xã hội hoặc trong thế giới nông thôn và chịu tác dụng của các hình thức loại trừ và bác bỏ khác nhau. Nhiều can thiệp đã báo động rằng Giáo hội cần phải can đảm đứng về phía họ và tham gia vào việc thực hiện các giải pháp thay thế nhằm loại bỏ các hình thức loại trừ và đẩy họ ra bên lề, bằng cách tăng cường việc tiếp nhận, đồng hành và hội nhập. Đó là lý do tại sao chúng ta phải ý thức được sự thờ ơ vốn là đặc điểm của lối sống nơi nhiều Kitô hữu, để vượt qua nó bằng cách thâm hậu hóa chiều kích xã hội của đức tin.

Đàn ông và đàn bà

13. Người ta không nên quên sự khác biệt giữa đàn ông và đàn bà, với những ob phức đặc thù, các nhạy cảm chuyên biệt và các trải nghiệm của họ về thế giới. Trong khuôn khổ khác nhau này có thể phát sinh các hình thức thống trị, loại trừ và kỳ thị mà các xã hội và Giáo hội cần phải tự giải phóng khỏi.

Sách thánh trình bày người đàn ông và người đàn bà như đối tác bình đẳng trước Thiên Chúa (St 5: 2): mọi thống trị và kỳ thị dựa trên giới tính đều xúc phạm đến phẩm giá con người. Sách Thánh cũng cho thấy sự khác biệt giữa hai giới tính như một mâu nhiệm cấu thành ra hữu thể con người mà ta không thể giản lược theo các tiên mẫu (stéréotypes). Mỗi tương quan giữa nam và nữ cũng được hiểu theo nghĩa của một ơn gọi cùng sống với nhau trong tính hỗ tương và đối thoại, trong sự hiệp thông và sinh hoa trái (xem St 1: 27-29, 2: 21-25), và việc này trong mọi khía cạnh của kinh nghiệm con người: cuộc sống lứa đôi, việc làm, giáo dục và các khía cạnh khác. Chính Thiên Chúa đã giao phó trái đất cho liên minh của họ.

Thực dân văn hóa

14. Nhiều Nghị Phụ Thượng Hội Đồng phát xuất từ các môi trường không phải là Tây Phương cảnh báo rằng, tại đất nước họ, việc hoàn cầu hóa mang theo nó các hình thức thực

dân văn hóa thực sự; các hình thức này nhằm làm mất gốc người trẻ, xa rời các thống thuộc văn hóa và tôn giáo mà từ đó họ vốn phát sinh. Cam kết của Giáo hội là điều cần thiết để đồng hành với họ trong giai đoạn chuyển tiếp này để họ không đánh mất các đặc điểm quý giá nhất trong bản sắc của họ.

Diễn trình thế tục hóa dẫn đến những cách giải thích rất khác nhau. Trong khi một số người sống nó như một cơ hội quý giá để tự thanh lọc bản thân mình khỏi thứ lòng đạo theo thói quen, hoặc dựa trên bản sắc sắc tộc và quốc gia, thì nhiều người khác lại coi đó như một trở ngại cho việc thông truyền đức tin. Trong các xã hội đã tục hóa, chúng ta cũng đang chứng kiến sự tái khám phá về Thiên Chúa và linh đạo. Điều này khuyến khích Giáo hội tái khám phá tầm quan trọng của năng động tính thích hợp với đức tin, việc công bố và đồng hành mục vụ.

Cái nhìn đầu tiên về Giáo hội ngày nay

Cam kết giáo dục của Giáo hội

15. Không hiếm các khu vực trong đó người trẻ coi Giáo hội như một sự hiện diện sống động và quyến rũ, cũng có ý nghĩa cả đối với những người trẻ ở cùng độ tuổi của họ nhưng không phải là tín hữu hoặc thuộc các tôn giáo khác. Các định chế giáo dục của Giáo hội tìm cách chào đón mọi người trẻ, bất kể các lựa chọn tôn giáo, nguồn gốc văn hóa và tình huống bản thân, gia đình hoặc xã hội của họ. Bằng cách này, Giáo hội cống hiến sự đóng góp cơ bản cho nền giáo dục toàn diện của người trẻ ở những nơi đa dạng nhất trên thế giới. Điều này diễn ra qua việc giáo dục trong các trường ở mọi trình độ và thể loại, các trung tâm đào tạo chuyên nghiệp, các cao đẳng và đại học, nhưng cũng qua các trung tâm thanh thiếu niên và bảo trợ; nỗ lực này cũng được hiện thực hóa qua sự tiếp đón người tị nạn và qua việc cam kết đa dạng trong lĩnh vực xã hội. Ở mọi nơi này, Giáo hội kết hợp công việc giáo dục và phát huy con người với việc làm chứng và công bố Tin Mừng. Khi tự thúc đẩy mình đối thoại liên văn hóa và liên tôn giáo, hoạt động giáo dục của Giáo hội cũng được những người ngoài Kitô giáo đánh giá cao như một hình thức phát huy con người đích thực.

Các hoạt động của mục vụ tuổi trẻ

16. Hành trình Thượng hội đồng đã làm tái xuất hiện sự cần thiết phải dành cho mục vụ tuổi trẻ một chiều kích ơn gọi, bằng cách coi mọi người trẻ như những người tiếp nhận mục vụ ơn gọi. Đồng thời, nó nhấn mạnh sự cấp thiết phải khai triển các diễn trình mục vụ hoàn chỉnh dẫn từ thời thơ ấu đến khi trưởng thành, bằng cách lồng mọi người vào cộng đồng Kitô hữu. Người ta đã nhận thấy nhiều nhóm giáo xứ, phong trào và hiệp hội thanh niên khác nhau đang thực hiện một diễn trình hữu hiệu trong việc đồng hành và đào tạo người trẻ trong đời sống đức tin của họ.

Ngày Giới trẻ Thế giới - được phát sinh từ một trực giác đầy tính tiên tri của Thánh Gioan Phaolô II, người vẫn còn là điểm tham chiếu cho người trẻ của thiên niên kỷ thứ ba - và các cuộc gặp gỡ quốc gia và giáo phận đang đóng một vai trò quan trọng trong cuộc sống của nhiều người trẻ vì chúng cung cấp một kinh nghiệm sống động về đức tin và sự hiệp thông, giúp họ đương đầu với các thách thức lớn lao của cuộc sống và đảm nhận một cách có trách

nhệm vị trí của họ trong xã hội và trong cộng đồng giáo hội. Những cuộc triệu tập này cũng có thể nhắc đến việc đồng hành mục vụ thông thường của nhiều cộng đồng khác nhau, nơi việc tiếp nhận Tin Mừng cần được đào sâu và diễn dịch thành sự lựa chọn cuộc sống.

Sức nặng của việc quản trị hành chánh

17. Nhiều Nghị Phụ khiến người ta nhận định rằng sức nặng do các nhiệm vụ hành chánh tạo ra đã hút mất quá nhiều khí lực và đôi khi gây nên cảnh bóp nghẹt cả thiện chí và các năng lực của nhiều mục tử; đây là một trong những lý do gây khó khăn cho việc gặp gỡ người trẻ và sự hỗ trợ họ. Để làm hiển hiện hơn tính ưu tiên trong các cam kết mục vụ và thiêng liêng, các Nghị phụ Thượng Hội Đồng nhấn mạnh tới sự cần thiết phải suy nghĩ lại các phương thức cụ thể của việc thực thi thừa tác vụ.

Tình hình các giáo xứ

18. Mặc dù vẫn là hình thức hàng đầu và chính yếu của Giáo hội trong một lãnh thổ nhất định, nhiều tiếng nói đã được cất lên để chỉ ra rằng giáo xứ hầu như không phải là điểm quy chiếu cho người trẻ và cần phải suy nghĩ lại xiết bao về ơn gọi truyền giáo. Sự kiện giáo xứ đã trở nên không đáng kể trong các không gian đô thị, tính năng động yếu kém trong các đề xuất của nó, cộng thêm các thay đổi không thời gian trong lối sống, đòi hỏi phải có sự canh tân thực sự. Bất kể nhiều nỗ lực đổi mới khác nhau, nhưng dòng đời của người trẻ thường xuôi chảy bên lề cộng đồng, không hề gặp gỡ nó.

Khai tâm vào đời sống Kitô giáo

19. Nhiều vị nêu ý kiến cho rằng diễn trình khai tâm Kitô giáo không phải lúc nào cũng đạt tới chỗ dẫn dắt trẻ em, thiếu niên và người trẻ tới với vẻ đẹp của kinh nghiệm đức tin. Khi cộng đồng được cấu thành như một nơi hiệp thông và như một gia đình thực sự của con cái Thiên Chúa, nó sẽ nói lên một sức mạnh phát sinh và thông truyền đức tin; trái lại, khi nó nhượng bộ thứ luận lý học ủy quyền (délégation) và khi tổ chức quan liêu chiếm ưu thế, thì việc khai tâm Kitô giáo sẽ bị làm tương như một khóa giảng về tôn giáo, một khóa giảng thường kết thúc khi người trẻ nhận lãnh bí tích Thêm Sức. Do đó, cần phải rất cấp bách suy nghĩ lại một cách sâu sắc tình hình dạy giáo lý và mối liên kết giữa việc thông truyền đức tin của gia đình và của cộng đồng, bằng cách dùng đến các diễn trình đồng hành có tính bản vị.

Việc đào tạo các chủng sinh và những người thánh hiến

20. Các chủng viện và nhà đào tạo là những nơi có tầm quan trọng lớn, nơi người trẻ tuổi được kêu gọi vào chức linh mục và đời sống thánh hiến thâm hậu hóa sự lựa chọn ơn gọi của họ và trưởng thành trong cách họ theo chân Chúa Kitô (*sequela Christi*). Đôi khi các môi trường sống này không lưu ý đủ đến các kinh nghiệm trước đây của các ứng viên, đánh giá thấp tầm quan trọng của họ. Điều này ngăn chặn sự phát triển của con người và có nguy cơ dẫn đến chỗ chấp nhận các tác phong hình thức, thay vì thúc đẩy sự phát triển các ơn phúc của Thiên Chúa và sự hoán cải tâm hồn cách sâu sắc.

Chương II: Ba khía cạnh quan yếu

Các mới lạ của thế giới kỹ thuật số

Một thực tại hiện diện khắp nơi

Tài Liệu Sau Cùng của Thượng Hội Đồng Giám Mục năm 2018 về Giới Trẻ, Phần 1, Chương 1

21. Thế giới kỹ thuật số là đặc điểm của thế giới đương thời. Nhiều thành phần rộng lớn của nhân loại đắm chìm trong đó một cách bình thường và liên tục. Đây không chỉ là vấn đề "sử dụng" các phương tiện truyền thông, mà là sống trong một nền văn hóa phần lớn được kỹ thuật số hóa, một nền văn hóa ảnh hưởng sâu sắc đến các ý niệm thời gian và không gian, nhận thức bản thân, người khác và thế giới, cách thế truyền thông, học hỏi, tự thông tri và bước vào tương quan với người khác. Cách tiếp cận thực tại có xu hướng dành ưu tiên cho hình ảnh hơn là việc nghe và đọc có tác động đến cách học và phát triển ý thức phê phán. Từ nay, điều rõ ràng là "môi trường kỹ thuật số không phải là một thế giới song song hay ảo thuật tụy, mà là một phần trong thực tại hàng ngày của nhiều người, đặc biệt là những người trẻ nhất" (Đức Bênêđictô XVI, *Thông điệp cho Ngày Truyền thông Xã Hội Thế giới lần thứ XLVII*).

Mạng lưới cơ hội

22. Liên Mạng (internet) và các mạng lưới xã hội là những không gian nơi người trẻ sống nhiều thì giờ và gặp nhau dễ dàng, cho dù mọi người không truy cập cùng cách như nhau, đặc biệt ở một số nơi trên thế giới. Dù thế nào, chúng tạo ra một cơ hội phi thường để đối thoại, gặp gỡ và trao đổi giữa nhiều người và cung cấp sự truy cập thông tin và kiến thức. Ngoài ra, môi trường kỹ thuật số là bối cảnh của việc tham gia chính trị xã hội và quyền công dân tích cực và nó có thể tạo điều kiện cho việc lưu hành luồng thông tin độc lập có khả năng bảo vệ hữu hiệu nhất những người dễ bị tổn thương nhất bằng cách tiết lộ giữa thanh thiên bạch nhật các vi phạm quyền của họ. Ở nhiều quốc gia, liên mạng và các mạng xã hội từ nay trở đi, tượng trưng cho một nơi không thể tránh được để tiếp cận và làm cho giới trẻ tham gia, đặc biệt là vào các sáng kiến và hoạt động mục vụ.

Mặt tối của mạng lưới

23. Thế giới kỹ thuật số cũng là nơi cô đơn, thao túng, bóc lột và bạo lực, đến chỗ cực đoan là các mạng đen tối (dark web). Phương tiện truyền thông kỹ thuật số có thể dẫn người ta đến chỗ nguy cơ bị phụ thuộc, tự cô lập và dần dần mất giao tiếp với thực tại cụ thể, do đó cản trở việc phát triển các mối liên hệ liên bản ngã chân thực. Các hình thức bạo lực mới đang lan tràn qua các phương tiện truyền thông xã hội, chẳng hạn việc kết nạp hội viên mới trên mạng (cyber bizutage); liên mạng cũng là một kênh để phân phối văn hóa khiêu dâm và khai thác con người cho các mục đích tình dục hoặc thông qua việc quanh co trong các trò chơi may rủi.

24. Cuối cùng, các quyền lợi kinh tế to lớn cũng đang hoạt động trong thế giới kỹ thuật số. Họ có thể đặt đề các hình thức kiểm soát vừa tinh vi vừa xâm lấn, tạo ra các cơ chế để thao

túng lương tâm và các diễn trình dân chủ. Việc vận hành của nhiều hệ điều hành (platformes) thường kết thúc bằng việc khuyến khích sự gặp gỡ giữa những người có suy nghĩ như nhau, ngăn chặn việc so sánh giữa các khác biệt. Những mạch khép kín này tạo điều kiện cho việc phổ biến thông tin sai lệch và tin tức sai lệch, xúi giục định kiến và thù hận. Việc phổ biến các tin tức giả nói lên một nền văn hóa đã đánh mất ý thức về sự thật và bắt các sự kiện lệ thuộc các quyền lợi riêng. Danh tiếng của người ta bị đe dọa bởi các bản tóm lược vụ kiện trên trực tuyến. Hiện tượng này cũng liên quan đến Giáo hội và các mục tử của Giáo Hội.

Các di dân như diễn hình thời ta

Một hiện tượng nhiều mặt

25. Ở bình diện hoàn cầu, các hiện tượng di dân nói lên một hiện tượng có tính cơ cấu chứ không phải một trường hợp khẩn cấp có tính tạm thời. Các cuộc di dân có thể xảy ra trong một quốc gia hoặc giữa các quốc gia khác nhau. Mỗi quan tâm của Giáo hội đặc biệt liên quan tới những người chạy trốn chiến tranh, bạo lực, bách hại chính trị hoặc tôn giáo, các thiên tai do biến đổi khí hậu và nghèo đói cùng cực: nhiều người trong số họ là người trẻ. Nói chung, họ đang tìm kiếm cơ hội cho bản thân và gia đình. Họ mơ ước một tương lai tốt đẹp hơn và muốn tạo điều kiện để thể hiện nó.

Nhiều Nghị Phụ Thượng Hội Đồng nhấn mạnh rằng di dân là một "diễn hình" (paradigme) có khả năng soi sáng thời đại chúng ta và, đặc biệt, tình thế của người trẻ; họ nhắc nhở chúng ta tình thế nguyên sơ của đức tin, tình thế "khách lạ và khách du trên trái đất" (Dt 11:13).

Bạo lực và dễ bị tổn thương

26. Các di dân khác ra đi vì họ bị thu hút bởi nền văn hóa phương Tây, đôi khi nuôi dưỡng những kỳ vọng không thực tế khiến họ thất vọng nặng nề. Những tay buôn người vô lương tâm, thường nối kết với các băng đảng ma túy và vũ khí, khai thác điểm yếu của các di dân, những người, trong suốt hành trình của họ, thường xuyên phải chịu thương tổn vì bạo lực, vì nạn buôn người, vì bị lạm dụng tâm lý và thậm chí cả thể lý nữa, và các đau khổ không kể xiết. Cần phải cảnh báo việc dễ bị tổn thương đặc biệt của các di dân không có người đi cùng và tình huống của những người bị buộc phải sống nhiều năm trong các trại tị nạn hoặc đã bị nhốt một thời gian dài tại các quốc gia quá cảnh, mà không thể tiếp tục học tập, hoặc thể hiện tài năng của họ. Ở một số quốc gia tiếp đón, các hiện tượng di dân làm phát sinh các báo nguy và nỗi sợ hãi, thường được xúi giục và khai thác cho các mục tiêu chính trị. Nỗ lực ngoại, đóng cửa và rút lui vào chính mình lúc đó sẽ khuếch tán. Chúng ta phải kiên quyết chống lại điều đó.

Các câu chuyện phân ly và gặp gỡ

27. Người di dân trẻ sống cách ly với môi trường gốc của họ và thường trải nghiệm việc mất gốc về văn hóa và tôn giáo. Sự phân cách này cũng ảnh hưởng đến các cộng đồng địa phương, những cộng đồng đang mất đi các thành phần mạnh mẽ và năng nổ nhất của họ, và các gia đình, đặc biệt khi một trong hai cha mẹ di cư, hoặc cả hai, để con cái họ ở lại quê nhà.

Giáo hội có một vai trò quan trọng để đóng là trở thành điểm tham chiếu cho những người trẻ của các gia đình tan vỡ này. Nhưng những câu chuyện về di dân cũng là những câu chuyện về gặp gỡ giữa những con người và nền văn hóa: đối với cộng đồng và các xã hội chủ nhà, họ tượng trưng một cơ hội làm phong phú và phát triển con người toàn diện cho mọi người. Các sáng kiến tiếp đón có liên hệ mật thiết với Giáo hội có một vai trò quan trọng trong quan điểm này và có thể hồi sinh để các cộng đồng có năng lực mang chúng ra thực hiện.

Vai trò tiên tri của Giáo hội

28. Nhờ nguồn gốc khác nhau của các Nghị Phụ, Thượng hội đồng đã nhìn thấy nhiều quan điểm về chủ đề di dân đã gặp nhau, đặc biệt giữa các quốc gia bỏ đi và các quốc gia đi đến. Ngoài ra, người ta đã nghe vang lên một tiếng kêu báo động của các giáo hội có các thành viên buộc phải chạy trốn chiến tranh và bách hại và coi những cuộc di dân bắt buộc này như mối đe dọa đối với chính sự tồn tại của họ. Sự kiện bao gồm tất cả các quan điểm khác nhau vào lòng mình này đã đặt Giáo hội vào vị trí đóng vai trò tiên tri đối với xã hội trong vấn đề di dân.

Nhận biết và phản ứng trước mọi loại lạm dụng

Tỏ sự thật và xin tha thứ

29. Các loại lạm dụng khác nhau, do các giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân vi phạm, đã phát sinh nơi các nạn nhân, nhất là người trẻ, nhiều đau khổ có thể kéo dài suốt đời của nhiều nạn nhân, và không có sự ăn năn nào có thể đem lại thuốc chữa. Hiện tượng này đang lan tỏa trong xã hội, nhưng nó cũng ảnh hưởng đến Giáo hội và tượng trưng cho một trở ngại nghiêm trọng đối với sứ mệnh của Giáo Hội. Thượng hội đồng tái khẳng định lời cam kết cương quyết trong việc áp dụng các biện pháp phòng ngừa nghiêm ngặt để ngăn chặn điều này tái diễn, bắt đầu là việc lựa chọn và đào tạo những người sẽ được trao nhiệm vụ có trách nhiệm và giáo dục.

Đi đến tận gốc

30. Có nhiều loại lạm dụng khác nhau: lạm quyền, lạm dụng kinh tế, lạm dụng lương tâm, lạm dụng tình dục. Nhiệm vụ nhô tận gốc các hình thức thi hành thẩm quyền mà trên đó các lạm dụng đã được ghép vào và đấu tranh chống lại sự thiếu trách nhiệm và minh bạch mà nhiều trường hợp đã được quản lý là điều hiển nhiên. Mong muốn thống trị, thiếu đối thoại và minh bạch, các hình thức sống hai mặt, sự trống rỗng thiêng liêng, cũng như các yếu ớt tâm lý tạo đất sống cho sự nảy nở thối nát. Đặc biệt, nạn giáo sĩ trị "phát sinh từ một tầm nhìn duy ưu tú và độc quyền về ơn gọi, một tầm nhìn giải tích thừa tác vụ nhận được như một quyền lực để thi hành thay vì là một phục vụ nhưng không và quảng đại phải cung ứng. Và điều này dẫn đến việc tin rằng mình thuộc về một nhóm có mọi câu trả lời và không cần phải lắng nghe ai và học hỏi bất cứ điều gì, hoặc giả vờ lắng nghe"(Đức Phanxicô, *Bài Diễn Văn trước Phiên Họp Toàn Thể Thượng hội đồng Giám Mục lần thứ XV*, ngày 3 tháng 10 năm 2018).

Lòng biết ơn và sự khích lệ

31. Thượng hội đồng bày tỏ lòng biết ơn đối với những người có can đảm tố cáo cái ác phải chịu: họ giúp Giáo hội ý thức được những gì đã xảy ra và cần phải phản ứng kiên quyết. Thượng Hội Đồng cũng đánh giá cao và khuyến khích các nỗ lực chân thành của vô số giáo dân nam nữ, linh mục, người thánh hiến và giám mục, những người, hàng ngày, hiến thân một cách trung thực và tận tụy để phục vụ giới trẻ. Công việc của họ là một khu rừng phát triển mà không gây ồn ào. Nhiều người trẻ có mặt tại Thượng hội đồng cũng bày tỏ lòng biết ơn đối với những người đồng hành với họ và họ nhắc nhớ tới việc rất cần có các nhân vật để tham chiếu.

Chúa Giêsu, Đấng không bao giờ từ bỏ Giáo hội của Người, ban cho Giáo Hội sức mạnh và khí cụ để đi một con đường mới. Xác nhận đường lối “các hành động và chế tài cần thiết” và kịp thời (Đức Phanxicô, *Thư gửi dân Chúa*, ngày 20 tháng 8 năm 2018, số 2) và ý thức rằng lòng thương xót đòi hỏi công lý, Thượng hội đồng công nhận rằng đương đầu với vấn đề lạm dụng dưới mọi khía cạnh của nó, đặc biệt là với sự giúp đỡ quý giá của những người trẻ, thực sự có thể là dịp tốt để cải cách một cách có ý nghĩa lịch sử.

Chương III: Căn tính và các mối liên hệ

Gia đình và các tương quan liên thế hệ

Gia đình, điểm tham chiếu ưu việt

32. Gia đình tiếp tục là biểu tượng tham chiếu chính cho người trẻ. Con cái đánh giá cao tình yêu và sự quan tâm của cha mẹ, chúng coi trọng các dây liên kết gia đình và, đến lượt chúng, chúng hy vọng sẽ thành công trong việc thành lập gia đình riêng. Điều không thể phủ nhận là: sự gia tăng các vụ ly thân, ly dị, kết hợp lần thứ hai và các gia đình cha mẹ đơn chiếc có thể gây ra các đau khổ lớn lao và một cuộc khủng hoảng về căn tính. Đôi khi, chúng phải mang những trách nhiệm không tương xứng với tuổi của chúng và các trách nhiệm này buộc chúng phải trở thành người lớn trước thời gian bình thường. Ông bà thường cung hiến sự đóng góp có tính quyết định trên bình xiện xúc cảm và giáo dục tôn giáo: nhờ sự khôn ngoan của các ngài, các ngài là một mắt xích quyết định trong mối tương quan giữa các thế hệ.



Tầm quan trọng của việc làm mẹ và làm cha

33. Các người mẹ và người cha có các vai trò riêng biệt nhưng đều không kém phần quan trọng như là các điểm tham chiếu để đào tạo con cái họ và truyền thụ đức tin cho chúng. Khuôn mặt mẫu thân tiếp tục chiếm một vai trò được người trẻ coi là thiết yếu để chúng phát triển, ngay cả khi nó không được công nhận đầy đủ theo quan điểm văn hóa, chính trị và chuyên nghiệp. Nhiều người cha hoàn thành vai trò của mình một cách tận tụy, nhưng chúng ta không thể che giấu điều này: trong một số bối cảnh, khuôn mặt người cha tiếp tục vắng mặt hoặc đang tan biến, và, ở những bối cảnh khác, có tính áp chế hoặc độc đoán. Những sự mơ hồ này cũng được phản ánh trong việc thực hiện chức phận làm cha thiêng liêng.

Các mối tương quan liên thế hệ

34. Thượng hội đồng công nhận sự tận tụy của nhiều phụ huynh và nhà giáo dục, đã nghiêm túc dấn thân trong việc truyền thụ các giá trị, bất chấp các khó khăn của môi trường văn hóa. Ở nhiều vùng khác nhau, vai trò của người già và sự tôn trọng phải có đối với tổ tiên tạo nên một trụ cột cho giáo dục và đóng góp mạnh mẽ vào việc đào tạo căn tính bản thân. Gia đình mở rộng - mà trong một số nền văn hóa là gia đình theo nghĩa đúng của nó - đóng một vai trò quan trọng. Tuy nhiên, một số người trẻ cảm thấy các truyền thống gia đình có tính áp chế và trốn chạy chúng dưới sự thúc đẩy của nền văn hóa duy hoàn cầu, một nền văn hóa đôi khi lấy đi của họ bất cứ điểm tham chiếu nào. Ở những nơi khác trên thế giới, trái lại, không có xung đột liên thế hệ đúng nghĩa giữa người trẻ và người lớn, nhưng họ đang làm ngơ lẫn nhau. Đôi khi người lớn không tìm kiếm hoặc thất bại trong việc truyền thụ các giá trị căn bản của cuộc sống hoặc tiếp nhận các phong cách thiếu niên, do đó đảo ngược mối tương quan liên thế hệ. Do cách này, mối tương quan giữa người trẻ và người lớn liệu mình dừng lại ở bình diện cảm giới, không bao giờ đụng tới chiều kích giáo dục và văn hóa.

Giới trẻ và cội nguồn văn hóa

35. Người trẻ dự phóng cho tương lai và đối diện với cuộc sống một cách đầy năng lực và năng động. Tuy nhiên, họ cũng bị cám dỗ tập trung vào việc tận hưởng hiện tại và đôi khi có xu hướng ít chú ý đến ký ức quá khứ mà từ đó họ vốn xuất thân, đặc biệt là nhiều ơn phúc mà cha mẹ, ông bà của họ và hành trang văn hóa của xã hội nơi họ sinh sống vốn truyền thụ cho họ. Giúp người trẻ khám phá sự phong phú sống động của quá khứ, bằng cách ghi nhớ và sử dụng nó cho các quyết định của họ và cho việc phát triển các tiềm năng của họ, là một hành động yêu thương đích thực đối với họ, nhằm cho sự phát triển của họ và các quyết định họ được kêu gọi thực hiện.

Tình bạn và các tương quan giữa những người đồng trang lứa

36. Ngoài các mối tương quan liên thế hệ, chúng ta không được quên mối tương quan giữa những người trẻ cùng tuổi, là những người đại diện cho một trải nghiệm căn bản về sự tương tác và giải phóng từ từ khỏi bối cảnh gia đình. Tình bạn và sự đối đầu, thường cũng hiện diện trong các nhóm ít nhiều có cơ cấu, mang đến cơ hội để củng cố các khả năng xã hội và tương quan trong một bối cảnh nơi người ta không được đánh giá cũng không được phê phán. Kinh nghiệm nhóm cũng tạo nên một tài nguyên tuyệt vời để chia sẻ đức tin và giúp đỡ lẫn nhau trong việc làm chứng. Người trẻ có khả năng hướng dẫn người trẻ khác và sống một cuộc sống làm tông đồ thực sự giữa các bạn bè của họ.

Cơ thể và cảm giới

Các thay đổi đang diễn tiến

37. Người trẻ nhìn nhận nơi cơ thể và tính dục một tầm quan trọng chủ yếu đối với cuộc sống họ và hành trình phát triển căn tính họ, vì họ coi chúng là điều không thể tránh được để có thể sống tình bạn và cảm giới (affectivité). Tuy nhiên, trong thế giới đương thời, chúng ta gặp nhiều hiện tượng đang diễn biến nhanh chóng trong khía cạnh này. Trước hết, các phát triển khoa học và kỹ thuật sinh y học (biomédicales) gây một tác động mạnh mẽ lên các nhận thức cơ thể, dẫn đến ý tưởng cho rằng không một giới hạn nào có thể ngăn cản được việc sửa đổi nó. Khả năng can thiệp vào DNA, khả năng cấy ghép (insérer) các yếu tố nhân tạo vào cơ thể (cyborg) và sự phát triển của khoa học thần kinh tạo nên một tài nguyên lớn lao, nhưng đồng thời đặt ra các nghi vấn về nhân học và đạo đức. Một sự tiếp nhận phi phê phán phương thức kỹ trị (technocratique) của cơ thể làm suy yếu ý thức về cuộc sống như một ơn phúc và cảm thức về giới hạn của tạo vật, một hữu thể có thể tự lừa dối mình hoặc bị khí cụ hóa bởi các năng động lực kinh tế và chính trị (xem Đức Phanxicô, *Laudato si'*, số 106).

Ngoài ra, một số môi trường giới trẻ ngày càng bị mê hoặc bởi những tác phong mạo hiểm như phương tiện để tự khám phá bản thân, tìm kiếm những cảm xúc mạnh mẽ và được thừa nhận. Ngoài các hiện tượng lâu đời như tình dục sớm, lãng nhãng, du lịch tình dục, tôn thờ thái quá khía cạnh thể lý, ngày nay người ta còn thấy sự lan tràn rộng rãi của văn hóa khiêu dâm kỹ thuật số và việc phơi bày cơ thể trên trục tuyến. Các hiện tượng này, các hiện tượng mà các thế hệ mới bị chường mặt cho, tạo nên một trở ngại cho việc trưởng thành thanh thản. Chúng cho thấy rõ các năng động lực xã hội chưa từng có ảnh hưởng đến các kinh nghiệm và lựa chọn bản thân, biến chúng thành mảnh đất màu mỡ cho một loại thực dân ý thức hệ.

Tiếp nhận các giáo huấn đạo đức của Giáo hội

38. Đây là bối cảnh trong đó các gia đình Kitô giáo và cộng đồng giáo hội tìm cách làm cho người trẻ khám phá ra rằng tính dục là một ơn phúc lớn lao được Mầu Nhiệm ngụ cư, để sống các mối tương quan theo luận lý học Tin Mừng. Tuy nhiên, không phải lúc nào họ cũng thành công trong việc chuyển dịch ước muốn này trong nền giáo dục cảm giới và tính dục thích đáng, một nền giáo dục không tự giới hạn vào các can thiệp lẻ tẻ và ngẫu nhiên. Nơi nào nền giáo dục này thực sự được tiếp nhận như một lựa chọn tích cực, người ta nhận thấy các kết quả tốt giúp người trẻ nắm bắt được mối tương quan giữa đức tin của họ vào Chúa Giêsu Kitô và cách sống cảm giới của họ và các tương quan liên ngành. Các kết quả này kích thích và khuyến khích một sự đầu tư lớn hơn các năng lực của giáo hội trong lĩnh vực này.

Các vấn đề của người trẻ

39. Giáo hội sở hữu một truyền thống phong phú làm cơ sở để xây dựng và đề xuất giáo huấn của mình về chủ đề này: ví dụ, Sách Giáo lý của Giáo Hội Công Giáo, thần học thân xác do Thánh Gioan Phaolô II khai triển, Thông Điệp *Deus caritas est* của Đức Bênêđictô XVI, Tông huấn *Amoris laetitia* của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Nhưng người trẻ, ngay cả những người biết và sống giáo huấn này, bày tỏ ước muốn nhận được từ Giáo hội một lời rõ ràng, hợp nhân bản và có tính tương cảm. Thực tế, luận lý tính dục là một nguyên nhân thường xuyên gây sự hiểu lầm và xa cách với Giáo hội, theo mức độ nó bị coi như một nơi phán xét và kết án. Đối đầu với các thay đổi xã hội và cách sống cảm giới và tính đa nguyên trong các quan điểm đạo đức, người trẻ tỏ ra nhạy cảm đối với giá trị chân thực và tận tụy, nhưng họ thường mất phương hướng. Đặc biệt nhất, họ bày tỏ ước muốn minh nhiên được đối thoại về các vấn đề liên quan đến sự khác biệt giữa căn tính nam và nữ, tính hỗ tương giữa nam và nữ và đồng tính luyến ái.

Các hình thức dễ bị thương tổn

Thế giới việc làm

40. Thế giới việc làm tiếp tục là một lĩnh vực trong đó người trẻ thể hiện sự sáng tạo và khả năng đổi mới của họ. Đồng thời, họ trải nghiệm các hình thức loại trừ và đẩy qua bên lề. Hình thức đầu tiên và nghiêm trọng nhất là nạn thất nghiệp của người trẻ, một việc mà ở một số nước đang đạt tới mức rất cao. Điều này không những làm cho họ nghèo, mà việc thiếu việc làm còn cướp đi của người trẻ khả năng mơ ước và hy vọng và tước đi cơ hội đóng góp của họ vào sự phát triển của xã hội. Ở nhiều quốc gia, tình trạng này phụ thuộc vào sự kiện: một số bộ phận dân số trẻ không có trình độ chuyên nghiệp thỏa đáng, nhất là do sự yếu kém trong hệ thống giáo dục và đào tạo. Tính bất bình của việc làm ảnh hưởng đến người trẻ thường tương ứng với các quyền lợi kinh tế chuyên bóc lột việc làm.

Bạo lực và bách hại

41. Nhiều người trẻ sống trong các bối cảnh chiến tranh và chịu bạo lực dưới vô số hình thức: bắt cóc, tống tiền, tội phạm có tổ chức, buôn người, nô lệ và bóc lột tình dục, hãm hiếp thời chiến, v.v. Những người trẻ tuổi khác, vì đức tin của họ, rất khó tìm được việc làm trong xã hội của họ và chịu nhiều kiểu bách hại khác nhau, có thể đi đến cái chết. Nhiều người là người trẻ, vì ép buộc hoặc thiếu các lựa chọn thay thế, sống bằng cách gây các tội ác và bạo lực: binh lính trẻ em, các băng đảng vũ trang và tội phạm, buôn bán ma túy, khủng bố, v.v. Bạo lực này phá hoại nhiều đời sống trẻ. Các lạm dụng và lệ thuộc này, giống như bạo lực và xử sự sai lệch, có trong số các lý do dẫn người trẻ vào tù, với một xác suất đặc biệt nơi các nhóm sắc tộc và xã hội nhất định. Tất cả những tình huống này đặt câu hỏi và chất vấn Giáo

hội.

Việc đẩy ra bên lề và bất ổn xã hội

42. Lại còn nhiều người hơn nữa trên thế giới là những người trẻ chịu các hình thức bị đẩy ra bên lề và loại trừ về phương diện xã hội, vì các lý do tôn giáo, sắc tộc hoặc kinh tế. Ta hãy nhớ đến hoàn cảnh khó khăn của những thiếu nữ và thiếu phụ đang mang thai, dịch phá thai, cũng như sự lây lan của HIV, các hình thức nghiện ngập khác nhau (ma túy, trò chơi may rủi, văn hóa khiêu dâm, v.v.) và tình trạng các trẻ em và thanh thiếu niên đường phố không nhà, không gia đình, gia đình không tài nguyên kinh tế; các tù nhân trẻ cũng đáng được quan tâm đặc biệt. Nhiều lời phát biểu khác nhau đã nhấn mạnh sự cần thiết Giáo Hội phải coi trọng các khả năng của giới trẻ bị loại trừ và các đóng góp mà họ có thể cống hiến cho các cộng đồng. Giáo Hội muốn đứng về phía họ một cách can đảm, bằng cách đồng hành với họ trong suốt diễn trình tái sở hữu phẩm giá của họ và một vai trò trong việc xây dựng lợi ích chung.

Kinh nghiệm đau khổ

43. Trái với tiên mẫu phổ biến, thế giới người trẻ cũng có những đặc điểm rõ nét như trải nghiệm dễ bị tổn thương, khuyết tật, bệnh hoạn và đau đớn. Ở rất nhiều quốc gia, sự phổ biến các hình thức đau khổ tâm lý, trầm cảm, bệnh tâm thần và rối loạn ăn uống, liên kết với những cuộc sống bất hạnh sâu xa hoặc với cảnh không thể tìm được một nơi trong xã hội, không ngừng lan rộng, đặc biệt nơi người trẻ; cũng không nên quên hiện tượng bị thảm của những vụ tự tử. Những người trẻ đang sống những điều kiện bất ổn khác nhau này và gia đình của họ cậy trông vào sự nâng đỡ của các cộng đồng Kitô giáo, các cộng đồng, tuy nhiên, không phải lúc nào cũng được trang bị để chào đón họ.

Tài nguyên dễ bị tổn thương

44. Nhiều tình huống trong số này là sản phẩm của nền "văn hóa lãng phí": người trẻ có mặt trong số các nạn nhân đầu tiên. Tuy nhiên, nền văn hóa này cũng có thể thấm nhiễm người trẻ, các cộng đồng Kitô giáo và các nhà lãnh đạo chúng, do đó, góp phần vào sự xuống cấp của con người, xã hội và môi trường gây hại cho thế giới của chúng ta. Đối với Giáo hội, đây là một lời kêu gọi hồi tâm, liên đới và một hành động giáo dục mới để làm cho mình hiện diện, cách đặc biệt, trong các môi trường khó khăn này. Những người trẻ sống trong những tình huống này cũng có những tài nguyên quý giá để chia sẻ với cộng đồng và dạy chúng ta biết sống theo các giới hạn, bằng cách giúp chúng ta lớn lên trong nhân tính. Tính sáng tạo là điều không thể thiếu, một tính sáng tạo nhờ đó, cộng đồng, được niềm vui Tin Mừng lên sinh lực, có thể trở thành một phương thức thay thế cho sự bất ổn và các tình huống khó khăn. Theo cách này, xã hội có thể cảm nghiệm được rằng những viên đá bị các thợ xây loại bỏ có thể trở thành những viên đá góc (xem Tv 118: 22, Lc 20: 17, Cv 4: 11, 1 Pr 2: 4).

Chương IV: Làm người trẻ ngày nay

Các khía cạnh của nền văn hóa tuổi trẻ ngày nay

Tính độc đáo và chuyên biệt

45. Các thế hệ trẻ mang một cách tiếp cận thực tại với những đặc điểm chuyên biệt. Người trẻ yêu cầu được chào đón và tôn trọng trong tính độc đáo của họ. Trong số các yếu tố hiển nhiên nhất của văn hóa tuổi trẻ, người ta lưu ý việc họ thích hình ảnh hơn các ngôn ngữ truyền

thông khác, thích tầm quan trọng của cảm giác và xúc cảm như những con đường tiếp cận thực tại và sự ưu tiên dành cho những điều cụ thể và cho hoạt động hơn so với việc phân tích lý thuyết. Các tương quan tình bạn và việc thuộc về các nhóm cùng trang lứa, được nuôi dưỡng một cách đặc biệt thông qua các phương tiện truyền thông xã hội, mang một tầm quan trọng rất lớn. Giới trẻ nói chung mang một sự cởi mở tự phát đối với tính đa dạng, khiến họ chú ý đến các chủ đề hòa bình, hòa nhập và đối thoại giữa các nền văn hóa và tôn giáo. Nhiều kinh nghiệm từ nhiều nơi trên thế giới cho thấy người trẻ biết cách trở thành những người tiên phong trong cuộc gặp gỡ và đối thoại liên văn hóa và liên tôn giáo, trong quan điểm chung sống hòa bình.

Dấn thân và tham gia xã hội

46. Mặc dù dưới một hình thức khác so với các thế hệ trước, việc dấn thân xã hội là một tính năng chuyên biệt của giới trẻ ngày nay. Bên cạnh một số người vẫn thờ ơ, nhiều người khác sẵn có đó cho các sáng kiến thiện nguyện, hoạt động công dân tích cực và liên đới xã hội: điều quan trọng là phải đồng hành và khuyến khích họ phát huy tài năng, kỹ năng và tính sáng tạo của họ, và khuyến khích họ nhận trách nhiệm. Việc dấn thân xã hội và tiếp xúc trực tiếp với người nghèo vẫn là một cơ hội căn bản để khám phá và thâm hậu hóa đức tin và biện phân ơn gọi của chính mình. Độ nhạy cảm đối với các chủ đề sinh thái và phát triển bền vững khá mạnh mẽ và rất phổ biến và cần phải nhấn mạnh rằng Thông điệp *Laudato Si'* 'biết cách xúc tác nó. Sự sẵn sàng có đó để dấn thân trong lãnh vực chính trị vì lợi ích chung đã được nhắc đến, cho dù Giáo hội không phải lúc nào cũng có thể đi đôi với nó bằng cách cung cấp các cơ hội đào tạo và không gian biện phân. Còn về việc cổ vũ công lý, người trẻ yêu cầu nơi Giáo hội một dấn thân rõ ràng và mạch lạc, một điều sẽ loại trừ mọi thông đồng với não trạng trần tục.



Nghệ thuật, âm nhạc và thể thao

47. Thượng hội đồng công nhận và đánh giá cao tầm quan trọng mà người trẻ dành cho việc phát biểu nghệ thuật dưới mọi hình thức: trong lĩnh vực này, nhiều người trẻ sử dụng các tài năng họ đã nhận được, bằng cách phát huy vẻ đẹp, sự thật và lòng tốt, để lớn lên trong nhân tính và trong mối tương quan với Thiên Chúa. Đối với nhiều người trẻ, việc phát biểu nghệ

thuật cũng là một ơn gọi chuyên nghiệp đích thực. Chúng ta không thể quên rằng trong nhiều thế kỷ, "con đường của cái đẹp" vốn là một trong những cách ưu tuyển để phát biểu đức tin và việc truyền giảng Tin Mừng.

Tầm quan trọng của âm nhạc hoàn toàn đặc biệt; nó đại diện cho một môi trường chân thực trong đó người trẻ không ngừng hăng hái nhập vào, như một nền văn hóa và một ngôn ngữ có khả năng khơi dậy cảm xúc và tạo khuôn cho một căn tính. Ngôn ngữ âm nhạc cũng đại diện cho một nguồn tài nguyên mục vụ đặc biệt thách thức phụng vụ và việc canh tân nó. Sự công nhận khiêu thưởng thức theo quan điểm thương mại đôi khi có nguy cơ làm hại sự liên kết với các hình thức cổ truyền của việc phát biểu âm nhạc và cả phát biểu phụng vụ nữa.

Tầm quan trọng của thực hành thể thao nơi giới trẻ cũng quan trọng không kém. Giáo hội không nên đánh giá thấp các tiềm năng của mình trong viễn kiến giáo dục và đào tạo, bằng

cách duy trì sự hiện diện cương định trong lòng mình. Thế giới thể thao cần được giúp đỡ để vượt qua những điều nhập nhằng nước đôi vốn có, như việc huyền thoại hóa các nhà vô địch, làm nô dịch cho thứ luận lý học thương mại và ý thức hệ chủ trương phải thành công bằng mọi giá. Theo chiều hướng này, giá trị của việc đồng hành và nâng đỡ những người khuyết tật trong thực hành thể thao đã được tái khẳng định.

Linh đạo và lòng đạo

Các bối cảnh tôn giáo khác nhau

48. Kinh nghiệm tôn giáo của người trẻ chịu ảnh hưởng mạnh mẽ bởi bối cảnh xã hội và văn hóa nơi họ sống. Ở một số quốc gia, đức tin Kitô giáo là một kinh nghiệm cộng đồng mạnh mẽ và sống động mà người trẻ chia sẻ một cách hân hoan. Trong các khu vực khác của truyền thống Kitô giáo cổ xưa, đa số dân Công Giáo không sống tư cách thành viên thực sự của Giáo hội; tuy nhiên, không thiếu các nhóm thiểu số sáng tạo và các kinh nghiệm cho thấy có sự hồi sinh của việc quan tâm tới tôn giáo như một phản ứng đối với một viễn kiến giản lược và ngọt nhạt. Lại có nhiều nơi khác, trong đó, người Công Giáo, cùng với các hệ phái Kitô giáo khác, là một thiểu số đôi khi bị kỳ thị và thậm chí bị bách hại. Cuối cùng, còn có những tình huống trong đó, các giáo phái hoặc hình thức lòng đạo thay thế đang gia tăng; những người theo dõi chúng thường thất vọng và trở thành đối nghịch với tất cả những gì là tôn giáo. Nếu, ở một số vùng, người trẻ không có cơ hội phát biểu công khai đức tin của mình hoặc không thấy tự do tôn giáo được thừa nhận, thì ở nhiều nơi khác, ta cảm thấy sức nặng của các chọn lựa quá khứ - nhất là các lựa chọn chính trị - làm suy mòn tính khả tín của giáo hội. Không thể nói đến lòng đạo (religiosité) của người trẻ mà không tính đến tất cả những dị biệt này.

Nghiên cứu tôn giáo

49. Nói chung, người trẻ cho biết họ đi tìm ý nghĩa của cuộc sống và bày tỏ sự quan tâm của họ đối với linh đạo. Đúng hơn, sự chú ý này đôi khi mang các đặc điểm của một cuộc nghiên cứu về phúc lợi tâm lý học hơn là việc mở lòng ra đón nhận cuộc gặp gỡ với Mầu nhiệm Thiên Chúa hằng sống. Đặc biệt, trong một số nền văn hóa, nhiều người cho rằng tôn giáo là một vấn đề riêng tư và là việc chọn lựa, trong các truyền thống linh đạo khác nhau, các yếu tố trong đó họ tìm lại được các xác tín riêng của họ. Do đó, một thứ duy chiết trung (syncrétisme) nào đó sẽ lan truyền và phát triển dựa trên giả định duy tương đối theo đó tất cả các tôn giáo đều có giá trị ngang nhau.

Việc gắn bó với một cộng đồng đức tin không được mọi người coi như con đường ưu tuyển để đạt ý nghĩa cuộc sống, và được đi kèm với, hoặc đôi khi bị thay thế, bởi các ý thức hệ hoặc bởi việc tìm kiếm thành công trên bình diện kinh tế và chuyên nghiệp, trong luận lý học tự thể hiện mình về vật chất. Nhiều thực hành do truyền thống để lại vẫn còn tồn tại, chẳng hạn các cuộc hành hương đến các đền thánh vẫn có thể đánh động nhiều người trẻ, cũng như các biểu thức của lòng đạo bình dân thường liên quan đến việc sùng kính Đức Maria và các thánh, nhằm bảo tồn kinh nghiệm đức tin của một dân tộc.



Cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu

50. Cùng một sự đa dạng được tìm thấy trong mối tương quan của người trẻ với hình ảnh Chúa Giêsu. Nhiều người nhìn nhận Người là Đấng Cứu Rỗi và là Con Thiên Chúa, và họ thường cảm thấy gần gũi Người nhờ Đức Maria, mẹ Người và họ dần dần thân vào hành trình đức tin. Những

người khác không có mối tương quan bản thân với Người, nhưng họ coi Người là người tốt và là điểm qui chiếu đạo đức. Lại có nhiều người khác gặp Người nhờ cảm nghiệm được Chúa Thánh Thần một cách mạnh mẽ. Đối với nhiều người khác, trái lại, đó là một hình ảnh của quá khứ, mất hết tính nhất quán hiện sinh hoặc rất xa cách đối với kinh nghiệm nhân bản.

Đối với nhiều người trẻ, Thiên Chúa, tôn giáo và Giáo hội có thể chỉ là những từ ngữ trống rỗng, nhưng họ vẫn nhạy cảm đối với hình ảnh của Chúa Giêsu, khi nó được trình bày một cách hấp dẫn và hữu hiệu. Bằng nhiều cách, người trẻ ngày nay nói với chúng ta: "Chúng tôi muốn thấy Chúa Giêsu" (Ga 12,21), do đó biểu lộ mối khao xuyên thiêng liêng đặc trưng cho tâm hồn mọi hữu thể nhân bản: "Sự khao xuyên của việc tìm kiếm tâm linh, nỗi lo lắng muốn gặp gỡ Thiên Chúa, niềm khao xuyên của tình yêu" (Đức Phanxicô, *Thánh lễ khai mạc Hội Nghị Toàn Thế của Dòng thánh Augustinô*, ngày 28 tháng 8 năm 2013).

Mong muốn một phụng vụ sống động

51. Trong nhiều bối cảnh khác nhau, người trẻ Công Giáo yêu cầu các đề xuất cầu nguyện và những khoảnh khắc bí tích có khả năng nắm bắt cuộc sống hàng ngày của họ trong một nền phụng vụ tươi mới, chân thực và vui tươi. Ở nhiều nơi trên thế giới, kinh nghiệm phụng vụ là yếu tố chính của bản sắc Kitô giáo và biết được một sự tham gia lớn lao được sống với xác tín. Trong đó, người trẻ nhận ra một khoảnh khắc tuyệt vời cảm nghiệm được Thiên Chúa và cộng đồng giáo hội, và một điểm khởi hành cho sứ vụ của họ. Mặt khác, trái lại, người ta chứng kiến một sự xa cách nào đó đối với các bí tích và việc cử hành Thánh Thể Chúa Nhật, bị coi là một giới luật luân lý hơn là một cuộc gặp gỡ hân hoan với Chúa Phục sinh và cộng đồng. Nói chung, người ta thấy: cả ở những nơi có dạy giáo lý về các bí tích, sự đồng hành có tính giáo dục để sống việc cử hành một cách sâu sắc và đi vào sự phong phú của Mầu nhiệm, các biểu tượng và nghi thức của nó vẫn còn rất yếu.

Tham gia và tính chủ động (protagonisme)

Giới trẻ muốn trở thành những người chủ động

52. Giáp mặt với các mâu thuẫn của xã hội, nhiều người trẻ muốn sử dụng tài năng, khả năng và tính sáng tạo của họ và sẵn sàng thi hành các trách nhiệm. Các chủ đề quan trọng nhất đối với họ là việc phát triển bền vững, cả về xã hội lẫn môi trường, kỹ thị và phân biệt chủng tộc. Sự tham gia của người trẻ thường theo các cách tiếp cận chưa từng có, trong việc đặc biệt khai thác các tiềm năng của ngành truyền thông kỹ thuật số về việc huy động và áp lực chính trị: phổ biến các lối sống và mô hình tiêu thụ và đầu tư có phê phán, liên đới và chú ý tới môi trường; các hình thức dân thân và tham gia mới trong xã hội và chính trị; các phương thức mới trong việc bảo đảm xã hội cho các đối tượng yếu kém nhất.

Các lý do ra xa cách

53. Thượng hội đồng ý thức rằng một số lớn người trẻ, vì các lý do rất đa dạng, không yêu cầu điều gì nơi Giáo hội vì họ cho rằng Giáo Hội không có nghĩa lý mấy đối với sự hiện hữu của họ. Một số thậm chí còn minh nhiên yêu cầu Giáo Hội để họ yên, bởi vì họ cảm thấy sự hiện diện của Giáo Hội không đáng ưa, nếu không muốn nói là khó chịu. Lời yêu cầu này phần lớn không được phát sinh từ một sự khinh bỉ phi phê phán hoặc bốc đồng, nhưng bắt nguồn từ những lý do nghiêm túc và đáng kính: các vụ tai tiếng tình dục và kinh tế, sự thiếu thích ứng của các thừa tác viên thụ phong, những người không biết cách nắm bắt một cách thích hợp sự nhạy cảm của người trẻ, thiếu sự chuẩn bị các bài giảng và trình bày Lời Chúa, vai trò thụ động được gán cho người trẻ bên trong cộng đồng Kitô giáo, các khó khăn của Giáo hội trong việc giải thích các chủ trương tín lý và đạo đức của mình trong xã hội đương thời.

Người trẻ trong Giáo hội

54. Người trẻ Công Giáo không chỉ đơn giản là người tiếp nhận hành động mục vụ, mà là thành viên sống động của Cơ Thể Giáo hội duy nhất, người được rửa tội trong đó Thần Trí của Thiên Chúa sống và hành động. Họ đóng góp vào việc làm phong phú điều Giáo hội là, chứ không chỉ điều Giáo Hội làm. Họ là hiện tại và không chỉ là tương lai của Giáo Hội mà thôi. Người trẻ là người chủ động trong nhiều sinh hoạt của giáo hội, nơi họ quảng đại cống hiến việc phục vụ của họ, đặc biệt trong việc sinh động hóa việc dạy giáo lý và phụng vụ, chú ý tới các trẻ em, tham gia đoàn thiện nguyện phục vụ người nghèo. Các phong trào, hiệp hội và hội đoàn tôn giáo cũng cung cấp cho người trẻ cơ hội dân thân và đồng trách nhiệm. Đôi khi, sự sẵn có đó của người trẻ gặp một thứ độc đoán và ngờ vực nào đó về phía người lớn và các mục tử, những người không đủ nhận ra tính sáng tạo của họ và ngần ngại chia sẻ trách nhiệm với họ.

Phụ nữ trong Giáo Hội

55. Nơi người trẻ, người ta lại thấy xuất hiện việc cần thừa nhận phụ nữ và đánh giá họ cao hơn trong xã hội và trong Giáo hội. Nhiều phụ nữ đóng một vai trò không thể thay thế trong các cộng đồng Kitô giáo, nhưng, ở nhiều nơi, người ta ngần ngại dành cho họ một vị trí trong các diễn trình ra quyết định, ngay cả khi các diễn trình này không đòi hỏi trách nhiệm thừa tác chuyên biệt. Sự vắng mặt của tiếng nói và cái nhìn của phụ nữ làm nghèo nàn cuộc tranh luận và con đường của Giáo hội, bằng cách loại bỏ một đóng góp có giá trị để biện phân. Thượng hội đồng khuyến nghị phải làm sao để mọi người ý thức được sự cấp bách của một thay đổi không thể tránh khỏi, nhất là từ sự suy tư nhân học và thần học về sự hợp tác qua lại giữa đàn ông và đàn bà.

Nhiệm vụ của người trẻ đối với những người đồng trang lứa

56. Trong các môi trường khác nhau, có những nhóm người trẻ, thường đại diện cho các hiệp hội và phong trào giáo hội, rất tích cực trong việc truyền giảng Tin Mừng cho những người trẻ ở độ tuổi của họ nhờ chứng tá một cuộc sống trong sáng, một ngôn ngữ dễ tiếp cận và khả năng thiết lập tình bạn chân chính. Hoạt động tông đồ này giúp mang Tin Mừng đến cho những người mà sự chăm sóc mục vụ thông thường của người trẻ chỉ đạt tới một cách khó khăn; nó cũng góp phần làm chín mùi đức tin của những người miệt mài trong đó. Do đó, nó phải được đánh giá cao, được hỗ trợ, đồng hành một cách khôn ngoan và hòa nhập vào cuộc sống của cộng đồng.

Mong muốn một cộng đồng giáo hội chân thực và huynh đệ hơn

57. Giới trẻ đòi hỏi Giáo hội phải tỏa sáng bằng tính chân thực, gương mẫu, có khả năng, tính đồng trách nhiệm và bền vững về văn hóa. Đôi khi, yêu cầu này nghe có vẻ như một lời chỉ trích, nhưng thường mang hình thức tích cực của một cam kết bản thân đối với một cộng đồng huynh đệ, chào đón, hân hoan và dẫn thân theo phương thức tiên tri vào việc đấu tranh chống bất công xã hội. Trong số những kỳ vọng của người trẻ, mong muốn Giáo hội tiếp nhận một phong cách đối thoại ít tính cha chú đi và nhiều thẳng thắn hơn đã tái xuất hiện một cách đặc biệt.

PHẦN II: "Mắt họ mở ra"

58. *"Rồi bắt đầu từ ông Môsê và tất cả các ngôn sứ, Người giải thích cho hai ông những gì liên quan đến Người trong tất cả Sách Thánh. Khi gần tới làng họ muốn đến, Chúa Giêsu làm như còn phải đi xa hơn nữa. Họ nài ép Người rằng: 'Mời ông ở lại với chúng tôi, vì trời đã xế chiều, và ngày sắp tàn.' Bấy giờ Người mới vào và ở lại với họ. Khi đồng bàn với họ, Người cầm lấy bánh, dâng lời chúc tụng, và bẻ ra trao cho họ. Mắt họ liền mở ra và họ nhận ra Người, nhưng Người lại biến mất."*(Lc 24: 27-31).

Sau khi lắng nghe họ, Chúa ngỡ với hai lữ khách một lời "sắc bén" và quyết đoán, lời có thẩm quyền và biến đổi họ. Vì vậy, một cách dịu dàng và mạnh mẽ, Chúa vào nhà của họ, ở lại với họ và chia sẻ bánh sự sống: chính dấu chỉ Thánh Thể đã giúp hai môn đệ cuối cùng mở mắt ra.

Một lễ Ngũ tuần mới

Hành động của Chúa Thánh Thần

59. Chúa Thánh Thần soi sáng trái tim, mở mắt và kích thích đức tin của hai người hành hương. Người đã làm việc từ khi bắt đầu sáng tạo thế giới để dự án của Chúa Cha thấu tóm mọi sự trong Chúa Kitô sẽ đạt được sự thành toàn của nó. Người hành động, mọi lúc và mọi nơi, trong sự đa dạng của các bối cảnh và nền văn hóa, bằng cách, ngay giữa các khó khăn và đau khổ, kích thích sự dẫn thân cho công lý, tìm kiếm sự thật, can đảm hy vọng. Đó là lý do tại sao Thánh Phaolô quả quyết rằng "toàn bộ sáng thế cho đến nay đang rên rỉ trong những đau khổ khi sinh nở" (Rm 8, 22). Khát khao sống trong yêu thương và sự lo lắng lành mạnh này trong trái tim người trẻ là một phần của khát vọng mãnh liệt của toàn bộ sáng thế đối với niềm vui viên mãn. Trong mỗi người họ, ngay cả nơi những người không biết Chúa Kitô, Thần Trí Sáng Tạo vẫn hoạt động để dẫn họ đến vẻ đẹp, sự tốt lành và sự thật.

Chúa Thánh Thần làm trẻ trung Giáo hội

60. Tuổi trẻ là thời kỳ độc đáo và đầy kích thích của sự sống, mà chính Chúa Giêsu đã sống, bằng cách thánh hóa nó. Thông điệp Gửi Người Trẻ của Công đồng Vatican II (ngày 7 tháng 12 năm 1965) đã trình bày Giáo hội như "tuổi trẻ đích thực của thế giới", một tuổi trẻ có "khả năng vui mừng vì những gì đang bắt đầu, tự hiến không cần đáp trả, tự đổi mới và tự lên đường lại để thực hiện các cuộc chinh phục mới". Với sự tươi mới và đức tin của họ, người trẻ góp phần biểu lộ khuôn mặt đó của Giáo hội, khuôn mặt nơi phản ánh "Đấng Sống vĩ đại, Chúa Kitô đời đời trẻ trung". Do đó, vấn đề không phải là tạo ra một Giáo hội mới cho giới trẻ, mà đúng hơn, là cùng họ tái khám phá ra tuổi trẻ của Giáo hội, bằng cách mở lòng chúng ta đón nhận ơn thánh của một lễ Ngũ tuần mới.

Chúa Thánh Thần trong đời sống tín hữu

61. Ôn gọi của Kitô hữu là theo Chúa Kitô bằng cách bước qua nước Phép Rửa, nhận lãnh dấu ấn Thêm Sức và trở thành thân thể Người trong Bí tích Thánh Thể: "Chúa Thánh Thần đến, chính là lửa sau nước và bạn trở nên bánh, nghĩa là thân thể Chúa Kitô" (Thánh Augustinô, *Bài giảng* 227). Trong diễn trình khai tâm Kitô giáo, trên hết, chính Phép Thêm Sức giúp các tín hữu thực hiện cảm nghiệm Ngũ tuần và sự tuôn tràn mới của Chúa Thánh Thần để lớn mạnh và thi hành sứ mệnh. Điều quan trọng là phải khám phá lại sự phong phú của bí tích này, để nắm được mối liên hệ của nó với ơn gọi bản thân của mỗi người đã chịu phép rửa và với nền thần học các đặc sủng, để theo dõi tốt nền mục vụ của nó, để nó không trở thành một khoảnh khắc chỉ có hình thức, ít có ý nghĩa. Chúa Thánh Thần là người sáng tạo mọi con đường ơn gọi: Người là "bậc thầy nội tâm", cần phải để Người dẫn dắt chúng ta.

Một trải nghiệm đích thực về Thiên Chúa

62. Điều kiện đầu tiên để biện phân ơn gọi trong Chúa Thánh Thần là một kinh nghiệm đức tin đích thực vào Chúa Kitô đã chết và phục sinh, bằng cách nhớ rằng "đó không phải là một ánh sáng sủa tan mọi bóng tối của chúng ta, mà là ngọn đèn dẫn bước chân ta trong đêm tối, và thế là đủ để đi đường" (Đức Phanxicô, *Lumen Fidei*, số 57). Trong các cộng đồng Kitô giáo, đôi khi chúng ta có nguy cơ đề xuất, vượt ra ngoài ý định, một chủ nghĩa duy thần đạo đức và có tính trị liệu, đáp ứng nhu cầu an toàn và thoải mái cho con người, thay vì một cuộc gặp gỡ sống động với Thiên Chúa dưới ánh sáng Tin Mừng và trong sức mạnh của Chúa Thánh Thần. Nếu đúng là đời sống chỉ có thể được đánh thức bởi đời sống, thì điều trở nên rõ ràng là người trẻ cần gặp các cộng đồng Kitô hữu bắt rễ sâu trong tình bạn với Chúa Kitô, Đấng hướng dẫn chúng ta đến với Chúa Cha trong sự hiệp thông của Chúa Thánh Thần.

Chương I: Hồng phúc tuổi trẻ

Chúa Giêsu trẻ giữa những người trẻ

Tuổi trẻ của Chúa Giêsu

63. "Trẻ giữa những người trẻ trở thành tấm gương cho những người trẻ tuổi và thánh hiến họ cho Chúa" (Thánh Irênê, *Chống lại Các Lạc Giáo*, II, 22, 4), Chúa Kitô thánh hóa tuổi trẻ bằng chính sự kiện Người đã sống nó. Câu truyện Sách Thánh trình bày một tình tiết về tuổi trẻ của Chúa Giêsu (x. Lc 2: 41-52), sống không ồn ào, trong cảnh đơn giản và việc làm ở Nadarét, đến nỗi Người được nhận diện là "bác thợ mộc" (Mc 6: 3) và "con trai của bác thợ mộc" (Mt 13:55).



Khi suy ngẫm về cuộc đời của Người, chúng ta có thể hiểu rõ hơn về tuổi trẻ là một hồng phúc như thế nào: Chúa Giêsu có một niềm tin tưởng vô điều kiện vào Chúa Cha, Người quan tâm săn sóc tình bạn với các môn đệ và ngay cả trong những lúc gặp khủng hoảng, Người vẫn luôn trung thành. Người đã biểu lộ lòng trắc ẩn sâu sắc đối với những người yếu đuối nhất, đặc biệt là người nghèo, người bệnh, người tội lỗi và những người bị loại trừ. Người đã can đảm đương đầu

với các thẩm quyền tôn giáo và chính trị thời bấy giờ; Người đã trải qua kinh nghiệm bị hiểu lầm và bác bỏ; Người cảm thấy sợ đau khổ và biết sự mong manh của Cuộc Khổ Nạn; Người hướng mắt về tương lai, bằng cách phó mình trong bàn tay chắc chắn của Chúa Cha và bằng cách tin tưởng vào sức mạnh của Chúa Thánh Thần. Trong Chúa Giêsu, mọi người trẻ có thể tìm thấy chính họ, với các nỗi sợ hãi và niềm hy vọng, các không chắc chắn và giấc mơ của họ và họ có thể phó thác cho Người. Việc chiêm niệm các cuộc gặp gỡ của Chúa Giêsu với các người trẻ sẽ là nguồn linh hứng cho họ.

Với ánh mắt của Chúa

64. Lắng nghe Chúa Kitô và hiệp thông với Người cũng cho phép các mục tử và nhà giáo dục có được một bài đọc khôn ngoan về thời kỳ này của đời sống. Thượng hội đồng cố gắng nhìn người trẻ tuổi bằng thái độ của Chúa Giêsu, đề biện phân trong đời sống họ những dấu chỉ hành động của Chúa Thánh Thần. Thực tế, chúng ta tin rằng ngay cả ngày nay, Thiên Chúa vẫn nói chuyện với Giáo hội và thế giới qua giới trẻ, tính sáng tạo và sự dân thân của họ, cũng như qua các đau khổ và yêu cầu giúp đỡ của họ. Với họ, chúng ta có thể đọc thời đại của chúng ta một cách tiên tri hơn và nhận ra các dấu chỉ của thời đại; đó là lý do tại sao người trẻ là một trong những "môi trường thần học" nơi Chúa làm chúng ta biết một số kỳ vọng và thách thức của nó để xây dựng ngày mai.

Các đặc điểm của tuổi vị thành niên

65. Tuổi trẻ, giai đoạn phát triển nhân cách, được đánh dấu bằng những giấc mơ đang dần dần hình thành, bằng những mối quan hệ ngày càng trở nên nhất quán và cân bằng hơn, bằng những dò dẫm và thử nghiệm, bằng những lựa chọn đang dần dần xây dựng một dự án sống. Vào thời kỳ sống này, người trẻ được kêu gọi tự phóng chiếu lên phía trước, không cắt đứt gốc rễ, xây dựng quyền tự lập của họ, nhưng không phải trong sự cô độc. Bối cảnh xã hội, kinh tế và văn hóa không phải lúc nào cũng cung cấp các điều kiện thuận lợi. Nhiều vị thánh trẻ đã làm cho các đặc điểm của tuổi thiếu niên rạng sáng trong tất cả vẻ đẹp của họ và, trong thời đại của họ, đã là những tiên tri thực sự của sự thay đổi; những tấm gương của họ cho chúng ta thấy người trẻ có khả năng gì khi họ tự mở lòng ra để gặp gỡ Chúa Kitô.

Cả các người trẻ khuyết tật hoặc mắc bệnh cũng có thể cống hiến một sự đóng góp quý giá. Thượng hội đồng mời gọi các cộng đồng dành chỗ cho các sáng kiến nhằm nhìn nhận họ và cho phép họ trở thành những người chủ động, ví dụ, thông qua việc sử dụng ngôn ngữ ký hiệu cho người khiếm thính, thông qua các lộ trình giáo lý được hoàn thiện tốt, thông qua các thí nghiệm lập hội hoặc hội nhập nghề nghiệp.

Mối lo lắng lành mạnh của người trẻ

66. Người trẻ có một mối lo lắng, trên hết, muốn được lắng nghe, được tôn trọng và đồng hành; họ đánh cuộc với niềm xác tín vào tự do và trách nhiệm của họ. Nhờ kinh nghiệm, Giáo hội biết rằng sự đóng góp của họ có tính nền tảng cho sự đổi mới của mình. Trong một số phương diện, các người trẻ này có thể đi trước các mục tử của họ. Vào buổi sáng Phục sinh, người Môn đệ yêu dấu đã đến ngôi mộ đầu tiên, trong cuộc đua của mình, đến trước Phêrô nặng trĩu bởi tuổi tác và sự phản bội (xin xem Ga 20: 1-10); cũng vậy, trong cộng đồng Kitô giáo, tính năng động của tuổi trẻ là năng lực đổi mới cho Giáo hội, vì nó giúp Giáo Hội cởi bỏ các nặng nhọc và chậm chạp và mở lòng ra đón nhận Đấng Phục sinh. Đồng thời, thái độ của người Môn đệ yêu dấu cho thấy điều quan trọng là phải nối kết với kinh nghiệm của người xưa, để nhận ra vai trò của các mục tử và không đi lên phía trước một mình. Nhờ thế, chúng ta sẽ có bài giao hưởng này, vốn là hoa trái của Chúa Thánh Thần.

Các người trẻ bị thương

67. Giống cuộc sống của mọi người, cuộc sống của người trẻ cũng bị đánh dấu bởi các vết thương. Đó là các vết thương của những thất bại trong lịch sử của chính họ, những ước muốn không thành, các vụ kỳ thị và bất công đã phải chịu, hoặc do sự kiện này là không cảm thấy được yêu thương hoặc được công nhận. Đây là những vết thương của cơ thể và tâm lý. Chúa Kitô, người đã chấp nhận vượt qua cuộc khổ nạn và cái chết, nhờ Thập giá của mình, Người đã tự làm cho mình trở thành hàng xóm của mọi người trẻ đang đau khổ. Cũng có những vết thương tinh thần, sức nặng của các sai lầm mắc phải, mặc cảm có tội sau khi bị nhầm lẫn. Tự hòa giải với các vết thương của chính mình, ngay bây giờ hơn bao giờ hết, là điều kiện cần thiết để sống một cuộc sống tốt. Giáo hội được kêu gọi nâng đỡ mọi người trẻ trong các thử thách của họ và thực hiện các hành động mục vụ thích hợp.

Trở thành người lớn

Tuổi lựa chọn

68. Tuổi trẻ là thời gian sống phải kết thúc để nhường chỗ cho tuổi trưởng thành. Giai đoạn chuyển tiếp này không chỉ là một diễn trình xa rời hình tượng (processus anagraphique) (*), mà nó hàm nghĩa một con đường trưởng thành, không phải lúc nào cũng được môi trường nơi người trẻ sống tạo điều kiện. Thực vậy, tại nhiều vùng, đã có một nền văn hóa tạm thời ủng hộ việc kéo dài vô hạn tuổi thiếu niên và trì hoãn các quyết định; nỗi sợ điều dứt khoát do đó tạo ra một loại tê liệt quyết định. Tuy nhiên, tuổi trẻ không thể mãi là một thời gian lơ lửng: đó là tuổi của các lựa chọn và tính quyết rũ cùng nhiệm vụ lớn nhất của nó hệ ở chính ở điều này. Những người trẻ tuổi đưa ra quyết định trong các lĩnh vực chuyên nghiệp, xã hội, chính trị và các lĩnh vực khác, có tính triệt để hơn, nhằm mang lại cho cuộc sống của họ một hướng đi quyết định. Chính vì các lựa chọn vừa nói, mà người ta nói đến "sự lựa chọn cuộc sống": thực thể, chính cuộc sống, trong tính đặc thù độc đáo của nó, nhận được từ đó định hướng dứt khoát của nó.

Hiện hữu dưới dấu chỉ sứ mệnh

69. Đức Giáo Hoàng Phanxicô mời các bạn trẻ suy nghĩ về cuộc sống của họ trong chân trời sứ mệnh: "Rất nhiều lần trong đời, chúng ta lãng phí thời gian để tự hỏi: "Nhưng tôi là ai? ". Nhưng bạn có thể tự hỏi mình là ai và dành cả cuộc đời để tìm kiếm bạn là ai. Đúng hơn bạn

hãy tự hỏi, "Tôi sống cho ai? "" (Đức Phanxicô, *Bài phát biểu trong buổi canh thức cầu nguyện để chuẩn bị cho Ngày Giới trẻ Thế giới, Vương Cung Thánh Đường Santa Maria Maggiore*, ngày 8 tháng 4 năm 2017). Sự khẳng định này làm sáng tỏ một cách sâu sắc các lựa chọn của cuộc sống, vì nó mời gọi ta đảm nhiệm chúng trong chân trời giải phóng của việc tự hiến chính mình. Đây là cách duy nhất để đạt được hạnh phúc đích thực và lâu dài! Thực tế, "sứ mệnh ở cõi lòng dân Chúa không phải là một phần của cuộc sống tôi cũng không phải là một vật trang trí mà tôi có thể lia bỏ, cũng không phải là một phụ lục cũng không phải là một khoảnh khắc hiện hữu. Nó là một điều mà tôi không thể nhỏ bỏ khỏi hữu thể mình nếu tôi không muốn tự hủy hoại bản thân mình. Tôi là một sứ mệnh trên trái đất này và vì thế, tôi đang ở thế giới này "(Đức Phanxicô, *Evangelii Gaudium*, số 273).

Một phương pháp sư phạm có thể chất vấn

70. Sứ mệnh là một la bàn chắc chắn cho đường đời, nhưng không phải là "hoa tiêu", có thể cho thấy toàn bộ diễn trình bằng cách dự đoán. Tự do luôn có một chiều kích rủi ro cần phải được trân quý một cách can đảm, và được đồng hành một cách tiệm tiến, khôn ngoan. Nhiều trang Tin Mừng cho chúng ta thấy Chúa Giêsu, Đấng mời gọi chúng ta dám ra khơi, từ luận lý học tuân giữ các giới răn bước qua việc hiến mình một cách quảng đại và vô điều kiện, mà không che giấu yêu cầu phải vác thập giá của mình (x. Mt 16:24). Người triệt để: "Người cho đi mọi sự và yêu cầu mọi sự: Người cho đi một tình yêu trọn vẹn và yêu cầu một trái tim không phân chia" (Đức Phanxicô, *Bài Giảng* ngày 14 tháng 10 năm 2018). Bằng cách tránh đánh lừa người trẻ bằng những đề xuất duy giản lược hoặc đè nặng họ bằng một bộ quy tắc tạo ra một hình ảnh giảm thiểu và dạy đời cho Kitô Giáo, chúng ta được kêu gọi đánh cuộc trên sự táo bạo của họ, khuyến khích họ và huấn luyện họ chịu lãnh trách nhiệm, chắc chắn rằng làm lỗi, thất bại và khủng hoảng cũng tạo nên những kinh nghiệm có thể giúp họ lớn lên về phương diện nhân bản.

Ý nghĩa thực sự của thẩm quyền

71. Để thực hiện một hành trình trưởng thành thực sự, người trẻ cần người lớn thi hành thẩm quyền. Theo nghĩa từ nguyên của nó, *auctoritas* (thẩm quyền) chỉ khả năng làm cho lớn lên; nó không nói lên ý tưởng về một sức mạnh ra chỉ thị, mà là một sức mạnh sinh sản thực sự. Khi Chúa Giêsu gặp các người trẻ, thuộc đủ bậc sống và điều kiện, thậm chí cả chết nữa, bằng cách này hay cách khác, Người thường nói với họ: "Hãy đứng dậy đi! Hãy lớn lên! ". Và lời của Người đã đáp ứng những gì Người nói (xin xem Mc 5: 41, Lc 7:14). Trong tình tiết chữa lành người động kinh bị quỉ ám (x. Mc 9: 14-29), một tình tiết gọi lên nhiều hình thức tha hóa của giới trẻ ngày nay, điều xem ra rõ ràng là nắm tay của Chúa Giêsu không nhằm lấy đi sự tự do, mà là để kích thích nó, giải phóng nó. Chúa Giêsu thi hành đầy đủ thẩm quyền của Người: Người không muốn gì hơn là sự trưởng thành của người trẻ, không có bất cứ ý muốn chiếm hữu, thao túng hay rù quyền nào.

Mối liên kết với gia đình



72. Gia đình là cộng đồng đức tin đầu tiên, nơi, bất chấp các giới hạn và bất toàn, người trẻ trải nghiệm tình yêu của Thiên Chúa và bắt đầu biện phân ơn gọi của riêng mình. Các Thượng hội đồng trước đây, sau đó là Tông huấn *Amoris laetitia*, không ngừng nhấn mạnh rằng gia đình, trong tư cách một giáo hội tại gia, có nhiệm vụ sống niềm vui Tin mừng trong cuộc sống hàng ngày và làm

cho mọi thành viên Giáo Hội tham gia vào đó theo điều kiện riêng của họ, bằng cách giúp họ mãi cởi mở đối với chiều kích ơn gọi và truyền giáo.

Tuy nhiên, không phải tất cả các gia đình đều luôn dạy con cái họ nhìn về tương lai từ viễn tượng ơn gọi. Đôi khi việc theo đuổi tiếng tăm xã hội hoặc thành công bản thân, tham vọng của cha mẹ hoặc xu hướng ấn định lựa chọn cho con cái, xâm chiếm hết không gian biện phân và lên điều kiện cho các quyết định. Thượng hội đồng nhìn nhận sự cần thiết phải giúp các gia đình nhận được cách rõ ràng hơn một quan niệm về cuộc sống như một ơn gọi. Câu chuyện Tin Mừng về Chúa Giêsu lúc thiếu niên (x. Lc 2: 41-52), vâng lời cha mẹ, nhưng vẫn có khả năng tự tách mình ra khỏi họ để chăm lo sự việc của Chúa Cha, có thể cung hiến nhiều ánh sáng quý giá để hướng dẫn các mối liên hệ gia đình trong ý hướng Tin Mừng.

Được kêu gọi tới tự do

Tin Mừng về tự do

73. Tự do là một điều kiện chủ yếu cho một sự lựa chọn đích thực của đời sống. Tuy nhiên, nó có nguy cơ bị hiểu lầm, nhất là vì không phải lúc nào nó cũng được trình bày chính xác. Dưới mắt nhiều người trẻ, chính Giáo hội kết cục bị xem như như một định chế chuyên áp đặt các quy tắc, cấm đoán và nghĩa vụ. Hoặc, Chúa Kitô đã "giải phóng chúng ta cho tự do" (Gal 5: 1), giúp chúng ta vượt khỏi chế độ của Luật lệ để bước vào chế độ của Chúa Thánh Thần. Ngày nay, dưới ánh sáng Tin mừng, điều hợp thời là nhìn nhận một cách rõ ràng hơn rằng tự do từ trong cốt lõi của nó vốn có tính tương quan và cho thấy các đam mê và xúc cảm là điều quan trọng trong chừng mực chúng dẫn chúng ta đến cuộc gặp gỡ đích thực với người khác. Một viễn ảnh như vậy rõ ràng chứng thực rằng tự do đích thực là điều chỉ có thể hiểu được và khả hữu trong tương quan với sự thật (xem Ga 8: 31-32) và nhất là đức ái (1 Cr 13: 1-13; , 13): tự do là trở nên chính mình trong trái tim của một người khác.

Một tự do có tính đáp ứng

74. Qua tình huynh đệ và tình liên đới, nhất là với những người bé nhỏ nhất, người trẻ phát hiện ra rằng tự do đích thực nảy sinh từ cảm quan thấy mình được lắng nghe và nó phát triển bằng cách dành chỗ cho người khác. Họ cũng thực hiện một trải nghiệm tương tự khi cố gắng trau dồi sự tiết độ hoặc tôn trọng môi trường. Trải nghiệm công nhận hỗ trợ và cam kết chung dẫn họ tới chỗ phát hiện ra rằng trái tim của họ được mời gọi thâm lắng tiến đến tình yêu vốn phát xuất từ Thiên Chúa. Nhờ thế, người ta trở nên dễ dàng hơn trong việc nhận ra chiều kích siêu việt mà tự do vốn mang theo nó từ nguyên thủy và là một chiều kích, khi tiếp xúc với những trải nghiệm mãnh liệt nhất của cuộc sống - sinh và tử, tình bạn và tình yêu, lỗi lầm và tha thứ - tự đánh thức nó một cách rõ ràng hơn. Các kinh nghiệm này giúp nhận ra rằng bản chất của tự do có tính đáp ứng triệt để.



Tự do và đức tin

75. Hơn 50 năm trước, Thánh Phaolô VI đã dẫn nhập cụm từ "đối thoại ơn cứu rỗi" và giải thích sứ mệnh của Chúa Con trên thế giới như biểu thức của "đòi hỏi yêu đương đáng sợ". Tuy nhiên, ngài nói thêm rằng chúng ta "được tự do đáp ứng hoặc từ chối nó" (Ecclesiam suam, số 77). Trong viễn cảnh này, hành vi đức tin bản thân xuất hiện như tự do và giải thoát: nó sẽ là khởi điểm cho việc dần dần sở hữu hóa các nội dung của đức tin. Vì vậy, đức tin không tạo nên một yếu tố được thêm vào gần như từ bên ngoài cho tự

do, nhưng nó đáp ứng mong muốn của lương tâm luôn khao khát sự thật, điều tốt và điều đẹp, bằng cách chào đón chúng một cách trọn vẹn nơi Chúa Giêsu. Chứng từ của nhiều vị tử đạo trẻ trong quá khứ và trong hiện tại, từng vang dội mạnh mẽ tại Thượng hội đồng, là bằng chứng thuyết phục nhất cho thấy đức tin trở thành tự do trong tương quan với các thế lực trần gian, các bất công và thậm chí cả cái chết nữa.

Tự do bị thương tích và được chuộc lại

76. Tự do của con người được đánh dấu bằng những vết thương của tội lỗi bản thân và tư dục. Nhưng khi, nhờ sự tha thứ và lòng thương xót, con người nhận thức được các trở ngại giam hãm họ, họ lớn lên trong độ chín mùi và có thể dần thân một cách sáng suốt hơn vào các lựa chọn dứt khoát của cuộc sống. Trong viễn tượng giáo dục, điều quan trọng là giúp người trẻ không nản lòng trước những sai lầm và thất bại, thậm chí cả các nhục nhã nữa, vì chúng là một phần cấu thành ra con đường dẫn đến một sự tự do chín mùi hơn, ý thức được sự vĩ đại và yếu đuối của nó.

Tuy nhiên, cái ác không có lời cuối cùng: "Vì Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban cho họ Người Con duy nhất của mình" (Ga 3:16). Người yêu chúng ta đến cùng và do đó chuộc lại tự do của chúng ta. Bằng việc chết vì chúng ta trên thập giá, Người đã ban phát Chúa Thánh Thần và "Thần Khí của Chúa ở đâu, ở đấy, có tự do" (2 Cr 3: 17): một sự tự do mới mẻ, vượt qua, được hoàn thành trong việc tự hiến hàng ngày.

(*) Có bản Việt Ngữ dịch cụm từ này là "diễn trình khám phá"; thực ra "anagraphique" gồm tiền từ *ana* (chữ Hy Lạp có nghĩa là *xa rời*, như trong *anachorète* (xa lìa xã hội = ẩn sĩ), và "graphique" (họa hình) chúng tôi tạm dịch là "diễn trình xa rời hình tượng" (từ thiếu niên qua tuổi trưởng thành).

Chương II: Mẫu nhiệm ơn gọi

Tìm kiếm ơn gọi

Ơn gọi, hành trình và khám phá

77. Câu chuyện về lời kêu gọi của Samuen (1 Sm 3: 1-21) cho phép nắm bắt các yếu tố căn

bản của biện phân: lắng nghe và nhận ra sáng kiến của Thiên Chúa, kinh nghiệm bản thân, thấu hiểu tiệm tiến, đồng hành kiên nhẫn và tôn trọng màu nhiệm đang hành động, ý hướng cộng đồng. Ôn gọi không áp đặt lên Samuen như một định mệnh phải chịu đựng; đó là một đề nghị của tình yêu, một đặc sứ được sai vào lịch sử tin tưởng hỗ trợ hàng ngày.



Giống như với Samuen lúc trẻ, với mọi người đàn ông và mọi người đàn bà, ơn gọi, mặc dù có những khoảnh khắc mạnh mẽ và đặc ân, vẫn đòi hỏi một hành trình dài. Lời của Chúa đòi hỏi thời gian để được hiểu rõ và giải thích; sứ mệnh mà Lời mời gọi tới đang dần dần được tỏ lộ. Giới trẻ bị cuốn hút bởi cuộc phiêu lưu tự khám phá bản thân mình một cách tiệm tiến. Họ tự nguyện học hỏi bắt đầu từ các hoạt động họ đang thực hành, bắt đầu từ các cuộc gặp gỡ và các môi trường quan, tự đặt mình vào các thử thách hàng ngày. Nhưng họ cần được giúp đỡ để hợp nhất các kinh nghiệm đa dạng này và hiểu chúng trong viễn tượng đức tin, để tránh nguy cơ phân tán và nhận ra các dấu chỉ qua đó, Thiên Chúa lên tiếng với họ. Trong việc khám phá ơn gọi, mọi thứ không rõ ràng ngay lập tức, bởi vì đức tin "nhìn thấy theo mức (người ta) bước đi, theo mức (họ) bước vào không gian được Lời của Thiên Chúa mở ra" (Đức Phanxicô, *Lumen fidei*, 9).

Ơn gọi, ơn thánh và tự do

78. Trong nhiều thế kỷ, việc thấu hiểu thần học về màu nhiệm ơn gọi đã có những điểm nhấn khác nhau, tùy theo bối cảnh xã hội và giáo hội trong đó, chủ đề này được suy tư. Dù thế nào, chúng ta cũng phải nhận ra đặc tính loại suy (analogique) của thuật ngữ "ơn gọi" và nhiều chiều kích vốn là đặc trưng của thực tại được chỉ định này. Điều này có thể dẫn đến việc đặt một số khía cạnh thành chứng cứ, trong các quan điểm không phải lúc nào cũng biết bảo vệ sự phức tạp của toàn bộ một cách cân bằng. Như vậy, để nắm được một cách sâu sắc màu nhiệm ơn gọi có nguồn gốc từ Thiên Chúa, chúng ta được mời gọi thanh tẩy trí tưởng tượng và ngôn ngữ tôn giáo của chúng ta, bằng cách tìm lại sự phong phú và cân bằng của trình thuật Thánh Kinh. Mỗi liên kết chặt chẽ giữa sự lựa chọn thần thiêng và sự tự do nhân bản, cách riêng, phải được suy nghĩ vượt ra khỏi mọi thứ thuyết tiền định và chủ trương mọi sự đều đến với linh hồn từ bên ngoài (extrinsécisme). Ôn gọi không phải là một bản nhạc dàn bè (partition) đã được viết ra mà con người chỉ cần đọc thuộc lòng, cũng không phải là một ngẫu hứng sân khấu mà không có một hướng nghiên cứu nào. Vì Thiên Chúa kêu gọi chúng ta trở thành bạn hữu chứ không phải là đầy tớ của Người (xem Ga 15,13), nên những lựa chọn của chúng ta gặp gỡ thực sự với việc triển khai lịch sử dự án tình yêu của Người. Hơn nữa, nhiệm vụ cứu rỗi là một Màu nhiệm vượt quá chúng ta vô tận; đó là lý do tại sao chỉ có việc lắng nghe Thiên Chúa mới có thể tiết lộ cho chúng ta vai trò nào chúng ta được mời gọi phải có. Được nhận thức dưới ánh sáng này, ơn gọi thực sự xuất hiện như một việc ban ơn thánh và liên minh, như là bí mật đẹp đẽ nhất và quý giá nhất của sự tự do nơi chúng ta.

Sáng tạo và ơn gọi

79. Khẳng định rằng mọi sự đều được Chúa Kitô tạo nên và vì Chúa Kitô (x. Cl 1: 16), Sách thánh mời gọi chúng ta đọc mầu nhiệm ơn gọi như một thực tại đặc trưng hóa cho sự sáng tạo của Thiên Chúa. Thiên Chúa sáng tạo bằng Lời của Người, một lời "kêu gọi" vào hiện hữu và vào sự sống biết "dị biệt hóa" trong sự hỗn mang của cảnh không dị biệt, bằng cách ghi khắc lên vũ trụ vẻ đẹp của trật tự và sự hài hòa của tính đa dạng. Nếu Thánh Phaolô VI đã khẳng định rằng "mọi sự sống đều là một ơn gọi" (xem *Populorum Progressio*, 15), thì Đức Bênêdictô XVI nhấn mạnh tới sự kiện con người được tạo ra như một hữu thể đối thoại: Lời sáng tạo "kêu gọi từng người bằng các hạn từ bản vị, do đó mạc khải rằng chính đời sống là một ơn gọi trong tương quan với Thiên Chúa" (*Verbum Domini*, 77).

Vì một nền văn hóa ơn gọi

80. Nói về sự hiện hữu của con người về mặt ơn gọi giúp làm nổi bật những yếu tố nhất định rất quan trọng đối với sự phát triển của người trẻ: điều này do đó đã loại trừ việc coi sự hiện hữu được xác định bởi số phận hoặc nó là thành quả của may rủi, tình cờ, thậm chí nó không phải là tài sản riêng tư mà người ta có thể tự quản lý. Nếu, trong trường hợp đầu, không có ơn gọi vì không có việc nhìn nhận một đích đến xứng đáng để hiện hữu, thì trong trường hợp sau, một hữu thể nhân bản bị coi là "không có nối kết" tự xác nhận mình là "không có ơn gọi". Đó là lý do tại sao điều quan trọng là phải tạo ra các điều kiện để trong tất cả các cộng đồng Kitô giáo, khởi từ ý thức rửa tội của các thành viên của họ, một nền văn hóa ơn gọi thực sự và một dân thân không ngừng đề cầu nguyện cho ơn gọi sẽ tự phát triển.

Ơn gọi theo Chúa Giêsu

Sự lôi cuốn của Chúa Giêsu



81. Nhiều người trẻ bị lôi cuốn bởi hình ảnh Chúa Giêsu. Cuộc sống của Người tốt lành và đẹp đẽ đối với họ, bởi vì cuộc sống này nghèo nàn và đơn giản, được kết thành từ các tình bạn chân thành và sâu sắc, quảng đại dành cho anh em, không bao giờ khép kín với ai, nhưng luôn sẵn sàng có đó để hiến tặng. Cuộc sống của Chúa Giêsu ngày nay vẫn vô cùng hấp dẫn và gây cảm hứng; đối với mọi người trẻ, đời sống này tạo nên một sự kích thích có tính thách thức. Giáo hội biết rằng điều này phát sinh do sự kiện Chúa Giêsu duy trì một mối liên hệ sâu sắc với mỗi hữu thể nhân bản vì "Adam mới, tức Chúa Kitô, ngay trong việc mạc khải mầu nhiệm Chúa Cha và tình yêu của Người, đã mạc khải trọn vẹn con người cho chính họ và khám phá cho họ sự cao cả trong ơn gọi của họ" (*Gaudium et spes*, số 22).

Đức tin, ơn gọi và tình hướng người môn đệ

82. Thật ra, không những Chúa Giêsu chỉ gây lôi cuốn bằng cuộc sống của Người, mà còn mình nhiên kêu gọi người ta bước vào đức tin. Người đã gặp những người đàn ông và đàn bà biết nhận ra, qua các cử chỉ của Người và qua các lời nói của Người, cách đúng đắn để nói về

Thiên Chúa và có tương quan với Người, bằng cách tiếp cận đức tin vốn cởi mở đón nhận sự cứu rỗi: "Này bé gái, đức tin của con đã cứu con; hãy ra đi trong bình an "(Lc 8:48). Những người khác từng gặp Người, ngược lại, đã được kêu gọi trở thành môn đệ và nhân chứng. Đối với người muốn trở thành môn đệ của Người, Người đã không che giấu sự cấp thiết phải vác thập giá của mình mỗi ngày, và đi theo Người trên con đường chết chóc và phục sinh. Đức tin nhân chứng tiếp tục sống trong Giáo hội, một dấu chỉ và dụng cụ cứu rỗi cho tất cả các dân tộc. Việc thuộc về cộng đồng của Chúa Giêsu luôn làm cho ta có quyền được theo Chúa Kitô nhiều cách khác nhau, dưới nhiều hình thức "sequela" khác nhau. Hầu hết các môn đệ sống đức tin trong các điều kiện thông thường của cuộc sống hàng ngày; trái lại, nhiều người khác, trong đó có một số nhân vật nữ, đã chia sẻ cuộc hiện hữu này đây mai đó và có tính tiên tri của Thầy (x. Lc 8, 1-3); ngay từ đầu, các Tông đồ đã có một vai trò đặc biệt trong cộng đồng và được Chúa Kitô nối kết với thừa tác vụ hướng dẫn và rao giảng của Người.

Đức Trinh Nữ Maria



83. Trong tất cả các nhân vật trong Thánh Kinh từng soi sáng cho mẫu nhiệm ơn gọi, Đức Maria chiếm một vị trí đặc biệt. Là một phụ nữ trẻ, người, bằng lời "xin vâng" đã làm cho việc Nhập Thể trở thành khả hữu bằng cách tạo điều kiện để mọi ơn gọi khác trong giáo hội có thể được phát sinh, Đức Mẹ mãi là người môn đệ đầu tiên của Chúa Giêsu và là mẫu mực của mọi phương cách trở thành môn đệ. Trong cuộc hành hương đức tin của mình, Đức Maria đã theo Con của mình đến chân thập giá và sau Phục sinh, Đức Mẹ đã đồng hành với Giáo hội non trẻ trong Lễ Ngũ

Tuần. Là mẹ và cô giáo nhân hậu, Đức Mẹ tiếp tục đồng hành cùng Giáo hội và cầu khẩn Chúa Thánh Thần làm sống động mọi ơn gọi. Do đó, rõ ràng là "nguyên tắc Thánh Mẫu" đóng một vai trò tuyệt vời và soi sáng toàn bộ đời sống của Giáo hội trong những phát biểu khác nhau. Bên cạnh Đức Trinh Nữ, hình ảnh Thánh Giuse, chồng của Trinh Nữ, cũng tạo nên một khuôn hình mẫu mực của đáp trả ơn gọi.

Ơn gọi và các ơn gọi

Ơn gọi và sứ mệnh của Giáo hội

84. Không thể hiểu đầy đủ ý nghĩa của ơn gọi rửa tội, nếu không coi nó như yếu tố cấu thành lời kêu gọi nên thánh cho mọi người, không trừ ai. Lời kêu gọi này nhất thiết ngụ ý một lời mời tham gia vào sứ mệnh của Giáo hội, mà mục đích căn bản là hiệp thông trong Thiên

Chúa và giữa mọi người. Thật vậy, các ơn gọi trong giáo hội là những biểu thức đa dạng qua đó Giáo hội thể hiện ơn gọi làm dấu chỉ thực sự của Tin mừng được chào đón trong một cộng đồng huynh đệ. Các hình thức khác nhau của việc theo chân Chúa Giêsu, trong cách riêng của chúng, đều nói lên sứ mệnh làm chứng cho biến cố Chúa Giêsu, trong đó mọi người đàn ông và đàn bà đều tìm thấy sự cứu rỗi.

Sự đa dạng của các đặc sủng,

85. Trong các bức thư của ngài, Thánh Phaolô nhiều lần trở lại với chủ đề này, bằng cách gọi lên hình ảnh Giáo hội như một cơ thể gồm các chi thể khác nhau và nhấn mạnh rằng mỗi chi thể đều cần thiết và, đồng thời, luôn nối kết với toàn thể, vì chỉ có sự thống nhất mọi chi thể mới làm cho cơ thể sống động và hài hòa. Thánh Tông đồ tìm thấy nguồn gốc của sự hiệp thông này trong chính mầu nhiệm Chúa Ba Ngôi: "Chắc chắn có những đặc sủng khác nhau, nhưng cùng một Thánh Thần; sự đa dạng của các thừa tác vụ, nhưng cùng một Chúa Thánh Thần; sự đa dạng của các hoạt động, nhưng cũng chính cùng một Thiên Chúa làm mọi sự trong mọi người" (1 Cr 12: 4-6). Công đồng Vatican II và Huấn quyền tiếp theo đó đã cung cấp các hướng dẫn quý giá để khai triển chi tiết một nền thần học chính xác về các đặc sủng và các thừa tác vụ trong Giáo hội, theo cách chào đón với lòng biết ơn và sử dụng cách khôn ngoan các hồng ơn thánh sủng mà Chúa Thánh Thần không ngừng làm cho phát sinh trong Giáo hội, để trẻ trung hóa Giáo Hội.

Chuyên nghiệp và ơn gọi

86. Đối với nhiều người trẻ, việc hướng nghiệp được sống trong chân trời ơn gọi. Không hiếm trường hợp họ từ chối các đề xuất việc làm hấp dẫn nhưng không phù hợp với các giá trị Kitô giáo, và họ chọn các hành trình giáo dục cho mình bằng cách tự hỏi làm cách nào biến các tài năng bản thân của họ sinh hoa trái cho việc phục vụ Nước Thiên Chúa. Đối với nhiều người, việc làm là cơ hội để nhận ra và coi trọng các ơn phúc nhận được: bằng cách này, các người đàn ông và đàn bà tích cực tham gia vào mầu nhiệm Ba Ngôi sáng tạo, cứu chuộc và thánh hóa.

Gia đình

87. Hai Phiên họp Thượng hội gần đây về Gia đình, tiếp theo là Tông huấn *Amoris Laetitia*, đã cống hiến một đóng góp phong phú cho ơn gọi gia đình trong Giáo hội và cho sự đóng góp không thể thay thế được của các gia đình được mời gọi làm chứng cho Tin mừng nhờ tình yêu hỗ trợ, việc sinh sản và giáo dục con cái. Trong khi nhắc đến sự phong phú của các văn kiện mới đây, chúng ta nhớ lại tầm quan trọng của việc tiếp nhận lại thông điệp của chúng để tái khám phá và làm cho người trẻ hiểu thấu vẻ đẹp của ơn gọi hôn nhân.

Đời sống thánh hiến

88. Hồng ơn đời sống thánh hiến mà Chúa Thánh Thần khơi dậy trong Giáo hội, dưới cả hai hình thức hoạt động và chiêm niệm, mang một giá trị tiên tri đặc biệt bao lâu nó tạo thành một chứng từ hân hoan về tính nhưng không của tình yêu. Khi các cộng đồng tôn giáo và các cơ sở mới được thành lập thực sự sống tình huynh đệ, họ trở thành các trường hiệp thông, các

trung tâm cầu nguyện và chiêm niệm, những nơi làm chứng cho đối thoại liên thế hệ và liên văn hóa và là các không gian dành cho việc truyền giảng Tin Mừng và bác ái. Sứ mệnh của nhiều người đàn ông và đàn bà thánh hiến, chăm sóc những người bé nhỏ ở các vùng ngoại vi thế giới, chứng tỏ một cách cụ thể sự tận tụy của một "Giáo hội ra đi". Nếu, ở một số vùng nhất định, Giáo Hội bị giảm về số lượng và sự mệt mỏi của cảnh già nua, thì đời sống thánh hiến vẫn tiếp tục kết trái và có tính sáng tạo nhờ việc cùng chịu trách nhiệm của hàng ngũ giáo dân, những người biết chia sẻ tinh thần và sứ mệnh của các đặc sủng khác nhau. Giáo hội và thế giới không thể bỏ qua hồng ân ơn gọi này, một hồng ân tạo nên một nguồn tài nguyên tuyệt vời cho thời đại chúng ta.

Thừa tác vụ thụ phong

89. Giáo hội luôn dành sự quan tâm đặc biệt đối với thừa tác vụ thụ phong, vì ý thức rằng thừa tác vụ này là một yếu tố cấu thành bản sắc của mình và cần thiết cho đời sống Kitô giáo. Vì lý do này, Giáo hội luôn dành sự chú ý đặc biệt cho việc đào tạo và đồng hành với các ứng viên chịu chức linh mục. Mỗi bận tâm của nhiều giáo hội vì sự suy giảm số lượng của họ làm cho một suy tư mới về ơn gọi bước vào thừa tác vụ thụ phong trở thành cần thiết và về một nền mục vụ ơn gọi có thể triển khai một sức hấp dẫn thực sự đối với con người của Chúa Giêsu và tiếp nhận lời kêu gọi của Người trở thành các mục tử cho đoàn chiên của Người. Ôn gọi bước vào chức phó tế vĩnh viễn cũng đòi hỏi sự chú ý lớn hơn vì đây là một nguồn tài nguyên mà mọi tiềm năng của nó vẫn chưa được khai triển.

Tình trạng các "người độc thân"

90. Thượng hội đồng đã suy tư về tình trạng của những người sống "độc thân", khi nhìn nhận rằng thuật ngữ này có thể đề cập đến nhiều tình huống khác nhau của cuộc sống. Tình trạng này có thể tùy thuộc nhiều lý do, tự nguyện hoặc không tự nguyện, và các nhân tố văn hóa, tôn giáo và xã hội. Do đó nó có thể diễn tả một loạt các diễn trình. Giáo hội nhìn nhận rằng tình trạng này, hiểu theo luận ký học đức tin và ơn phúc, có thể trở thành một trong nhiều con đường cho phép ơn thánh của phép rửa được cụ thể hóa và dẫn đến sự thánh thiện mà tất cả chúng ta đều được mời gọi.

Chương III: Sứ mệnh đồng hành

Giáo hội đồng hành

Đối diện với các lựa chọn



91. Trong thế giới đương thời, với đặc tính đa nguyên lúc nào cũng hiển hiện hơn và sự sẵn có các giải pháp luôn rộng rãi hơn, chủ đề lựa chọn được đặt ra một cách hết sức mạnh mẽ và ở các bình diện khác nhau, nhất là đứng trước các hành trình sống ngày càng ít thẳng thừng (linéaire) hơn và luôn mang đặc điểm bấp bênh hơn. Trên thực tế, người trẻ thường dao động giữa các cách tiếp cận vừa cực đoan vừa ngây thơ: một số người cho rằng mình bị mắc kẹt vào một số phận đã được ấn định và khắc nghiệt, trong khi nhiều người khác cảm thấy bị choáng ngợp bởi một lý tưởng xuất sắc trừu tượng, trong khuôn khổ cạnh tranh đã man và bạo động.

Do đó, đồng hành với họ để giúp họ đưa ra các lựa chọn có giá trị, ổn định và dựa trên các nền tảng vững chắc là một việc phục vụ mà sự cần thiết tự nó khiến ta cảm nhận. Đối với Giáo hội, có mặt, hỗ trợ và đồng hành trong cuộc hành trình hướng tới những lựa chọn đích thực là một cách để thực thi chức năng làm mẹ của mình, bằng cách sinh cho tự do các đứa con của Thiên Chúa. Việc phục vụ này không là gì khác ngoài việc kéo dài cách thức mà Thiên Chúa của Chúa Giêsu Kitô vốn hành động đối với dân của Người: qua sự hiện diện liên tục và thân tình, một sự gần gũi tận tụy và yêu thương và một sự dịu dàng vô hạn.

Cùng nhau bẻ bánh

92. Như câu chuyện về các môn đệ Emmau đã dạy chúng ta, đồng hành đòi hỏi phải sẵn sàng cùng nhau đi đến cuối con đường, và do đó sẵn sàng thiết lập mối liên hệ có ý nghĩa. Nguồn gốc của thuật ngữ "đồng hành" nói đến tấm bánh được bẻ ra và cùng chia sẻ (*cum pane*), với

tất cả sự phong phú biểu tượng của con người và của bí tích trong lời ám chỉ này. Do đó, cộng đồng trong tính toàn bộ của nó là chủ thể đầu tiên của đồng hành, vì chính trong lòng cộng đồng, cái khung liên hệ này đã tự khai triển; khung này có thể hỗ trợ con người trong việc thực hiện cuộc hành trình của họ và cung cấp cho họ các điểm tham chiếu và định hướng.

Sự đồng hành dọc đường phát triển nhân bản và Kitô giáo hướng tới cuộc sống trưởng thành là một trong những hình thức qua đó, cộng đồng tự chứng tỏ có khả năng tự đổi mới và đổi mới thế giới.

Bí tích Thánh Thể là ký ức sống động của biến cố vượt qua, là nơi ưu tuyển của việc truyền giảng Tin Mừng và lưu truyền đức tin nhằm hoàn thành sứ mệnh. Trong cuộc tập hợp để cử hành Thánh Thể, kinh nghiệm đích thân được Chúa Giêsu chạm tới, được Người huấn giáo và chữa lành đi kèm với từng người trong hành trình trưởng thành bản thân của họ.

Các môi trường và vai trò

93. Ngoài các thành viên trong gia đình, tất cả những người quan trọng trong các môi trường khác nhau của cuộc sống người trẻ, chẳng hạn như các nhà giáo, các hoạt náo viên (animateurs), huấn luyện viên và các nhân vật tham chiếu khác, nhất là các nhà chuyên nghiệp, được mời gọi đóng một vai trò trong việc đồng hành. Mặc dù không có độc quyền về đồng hành, các linh mục và tu sĩ nam nữ có một nghĩa vụ chuyên biệt bắt nguồn từ ơn gọi của họ và là điều họ phải tái khám phá, theo yêu cầu của những người trẻ tuổi có mặt tại phiên họp của Thượng hội đồng và nhân danh nhiều người khác. Kinh nghiệm của một số giáo hội đánh giá cao vai trò của giáo lý viên như là những người đồng hành của các cộng đồng Kitô giáo và các thành viên của họ.

Đồng hành với sự hội nhập vào xã hội

94. Việc đồng hành không thể tự giới hạn vào hành trình tăng trưởng thiêng liêng và các thực hành đời sống Kitô hữu. Việc đồng hành dọc hành trình dần dần lãnh trách nhiệm giữa lòng xã hội cũng có kết quả, ví dụ như trong môi trường chuyên nghiệp hoặc trong việc dân thân có tính chính trị - xã hội. Theo chiều hướng này, Phiên họp Thượng hội đồng đã khuyến nghị việc trân quý học thuyết xã hội của Giáo hội. Trong các xã hội và các cộng đồng giáo hội luôn có tính đa văn hóa và đa tôn giáo nhiều hơn, việc đồng hành chuyên biệt để sống tính đa dạng là điều cần thiết, để có thể chứng minh giá trị của nó trong việc làm phong phú xã hội và khả thể hiệp thông huynh đệ, chống lại sự cảm dỗ kép của uẩn khúc bản sắc (*repli identitaire*) và thuyết duy tương đối.

Đồng hành cộng đồng, nhóm và bản thân

Một căng thẳng phong phú

95. Có một tính bổ sung có tính cấu thành giữa việc đồng hành bản thân và việc đồng hành cộng đồng, mà mọi nền linh đạo hoặc nhạy cảm có tính giáo hội được mời gọi liên hợp một cách độc đáo. Trong một số thời điểm đặc biệt tế nhị, ví dụ, trong giai đoạn biện phân để đưa ra các lựa chọn căn bản hoặc trong thời điểm phải vượt qua các giây phút quan yếu, chính việc đồng hành bản thân, trước nhất, phải tỏ ra phong phú đặc biệt. Dù sao, nó cũng vẫn quan trọng trong cuộc sống hàng ngày, như một cách thâm hậu hóa mối liên hệ với Chúa. Chúng ta cũng phải nhấn mạnh tính cấp bách của việc đích thân đồng hành với các chúng

sinh và linh mục trẻ, các tu sĩ đang được đào tạo, cũng như các cặp đang trong quá trình chuẩn bị kết hôn và trong những ngày đầu tiên sau khi cử hành bí tích này, bằng cách lấy cảm hứng từ thời kỳ dự tông.

Đồng hành cộng đồng và nhóm

96. Chúa Giêsu đã đồng hành với nhóm các môn đệ của Người bằng cách chia sẻ với họ cuộc sống hàng ngày. Kinh nghiệm cộng đồng nêu bật những phẩm chất và giới hạn của mỗi con người và giúp ý thức một cách khiêm nhường rằng nếu không chia sẻ ơn phúc nhận được vì lợi ích của mọi người, thì không thể theo chân Chúa.

Kinh nghiệm trên được tiếp diễn trong thực hành của Giáo hội, là cơ chế luôn thấy người trẻ hòa nhập vào các nhóm, các phong trào và hiệp hội đủ loại, nơi họ cảm nghiệm được một môi trường ấm áp và chào đón và các mối liên hệ sâu đậm mà họ rất mong muốn. Việc hòa nhập vào các thực tại như vậy có một tầm quan trọng đặc biệt, một khi đã thực hiện được diễn trình khai tâm Kitô giáo, vì nó mang đến cho người trẻ một mảnh đất thuận lợi để tiếp tục làm cho ơn gọi Kitô giáo của họ chín mùi. Trong các môi trường này, cần phải khuyến khích sự hiện diện của các mục tử để đảm bảo có được sự đồng hành thích đáng.

Trong các nhóm, các nhà giáo dục và sinh động hóa tượng trưng cho trụ cột tham chiếu về phương diện đồng hành, trong khi các liên hệ bằng hữu, đang phát triển giữa họ, tạo thành cơ sở cho việc đồng hành giữa những người cùng trang lứa.

Đồng hành thiêng liêng có tính bản thân

97. Việc đồng hành thiêng liêng là một diễn trình muốn giúp con người dần dần hội nhập các chiều kích khác nhau của cuộc sống để theo chân Chúa Giêsu. Diễn trình này có ba khía cạnh: lắng nghe cuộc sống, gặp gỡ Chúa Giêsu và đối thoại mâu nhiệm giữa tự do của Thiên Chúa và tự do của con người. Người đồng hành chào đón một cách kiên nhẫn, khơi lên những câu hỏi chân thực và nhận ra các dấu chỉ của Chúa Thánh Thần trong đáp trả của người trẻ.

Trong sự đồng hành thiêng liêng có tính bản thân, chúng ta học cách nhận ra, giải thích và lựa chọn dưới ánh sáng đức tin và lắng nghe những gì Chúa Thánh Thần gợi ý trong cuộc sống hàng ngày (xin xem Đức Phanxicô, *Evangelii Gaudium*, Số 169-173). Đặc sủng đồng hành thiêng liêng, ngay trong truyền thống, cũng không nhất thiết nối kết với thừa tác vụ thụ phong. Chưa bao giờ như hiện nay lại cần có những người hướng dẫn thiêng liêng đến thế, những người cha và người mẹ, với kinh nghiệm đức tin và nhân tính sâu sắc chứ không chỉ được đào tạo về trí thức. Thượng hội đồng hy vọng rằng sẽ có một sự tái khám phá, cũng trong môi trường này, nguồn tài nguyên tuyệt vời phát sinh ra đời sống thánh hiến, cách riêng đời sống thánh hiến nữ, và các giáo dân, lớn tuổi và trẻ trung, được chuẩn bị kỹ càng.

Đồng hành và Bí tích Hòa giải



98. Bí tích Hòa giải đóng một vai trò không thể thiếu trong việc thúc đẩy đời sống đức tin, một đời sống có đặc điểm không những ở các giới hạn và tính mỏng dòn của nó, mà còn ở tội lỗi nữa. Thừa tác vụ hòa giải và đồng hành thiêng liêng phải được phân biệt một cách thích đáng vì cùng đích và hình thức của chúng khác nhau. Một tính tiệm tiến (*gradualité*) lành mạnh và khôn ngoan của hành trình sám hối, trong đó có phần tham gia của nhiều nhân vật giáo dục đa dạng, giúp người trẻ nhận ra đời sống đạo đức của họ, làm chín mùi cảm thức đúng đắn về tội lỗi và nhất là mở lòng ra đón nhận niềm vui giải thoát của lòng thương xót, là điều thích hợp về phương diện mục vụ.

Đồng hành toàn diện

99. Hơn nữa, Thượng hội đồng nhìn nhận sự cần thiết phải cổ vũ việc đồng hành toàn diện, trong đó các khía cạnh thiêng liêng được tích hợp tốt đẹp với các khía cạnh nhân bản và xã hội khác nhau. Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã giải thích về nó, "sự biện phân thiêng liêng không loại trừ các công hiến nhân bản, hiện sinh, tâm lý, xã hội học hay luân lý. Nhưng nó vượt qua chúng" (*Gaudete et exultate*, số 170). Đây là những yếu tố để nắm được một cách năng động và tôn trọng các nền văn hóa và linh đạo khác nhau, không loại trừ hay nhầm lẫn.

Đồng hành tâm lý hoặc tâm lý trị liệu, nếu cởi mở với siêu việt, có thể có tính nền tảng đối với con đường hội nhập của nhân cách, bằng cách làm cho một số khía cạnh khép kín hay bị ngăn chặn của nhân cách một lần nữa có khả năng tiếp cận được với sự tăng trưởng của ơn gọi. Người trẻ sống trọn sự phong phú và mong manh của việc là một "công trường mở rộng"

("chantier ouvert"). Đồng hành tâm lý không những có thể giúp họ kiên nhẫn nhận ra lại lịch sử bản thân của họ, mà còn giúp họ cởi mở đối với các vấn đề, ngõ hầu giúp họ đạt được một sự cân bằng ổn định hơn về cảm giới.

Đồng hành trong việc đào tạo để gia nhập thừa tác vụ thụ phong và đời sống thánh hiến

100. Khi chào đón người trẻ vào các nhà đào tạo hoặc các chủng viện, điều quan trọng là kiểm tra việc họ có bén rễ đủ vào một cộng đồng, sự ổn định của họ trong các mối liên hệ bằng hữu với những người cùng trang lứa, các cố gắng của họ trong học tập hoặc việc làm, các liên kết của họ với cảnh nghèo và đau khổ. Trong việc đồng hành thiêng liêng, việc khai tâm cầu nguyện và làm việc nội tâm là những điều có tính quyết định, để học cách biện phân trước hết ngay trong cuộc sống của chính mình, nhất là qua các hình thức từ bỏ mình và khổ hạnh. Sống độc thân vì Nước Trời (x. Mt 19:12) phải được hiểu như một ơn phúc cần nhìn nhận và xác minh, một cách tự do, hân hoan, nhưng không và khiêm nhường, trước khi được nhận chức hoặc khấn lần đầu. Sự đóng góp của tâm lý học phải được quan niệm như một trợ cụ để trưởng thành về cảm giới và sự hội nhập nhân cách, và được hòa nhập vào hành trình đào tạo theo qui chế (déontologie) chuyên nghiệp và tôn trọng sự tự do cảm xúc của người đang trong diễn trình đào tạo. Khuôn mặt vị viện trưởng hoặc người chịu trách nhiệm đào tạo luôn trở nên quan trọng hơn trong việc thống nhất hóa hành trình đào tạo, để đạt tới một sự biện phân thực tiễn, nhờ việc tham khảo ý kiến mọi người liên hệ tới việc đào tạo, và trong một số trường hợp, để quyết định khả thể có thể gián đoạn việc đào tạo, bằng cách chuyển sang một con đường ơn gọi khác.

Một khi giai đoạn đào tạo ban đầu đã hoàn thành, cần phải bảo đảm có sự đào tạo thường xuyên và đồng hành với các linh mục và những người thánh hiến, nam và nữ, đặc biệt là những người trẻ nhất. Những người này thường phải đối đầu với những thách thức và trách nhiệm không cân xứng. Nhiệm vụ đồng hành với họ không những thuộc về một số đại biểu nhất định, mà còn phải được các giám mục và cấp trên đích thân thực hiện.

Các người đồng hành có phẩm chất

Được kêu gọi để đồng hành

101. Bằng nhiều cách, người trẻ yêu cầu chúng ta làm nổi bật khuôn mạo của những người đồng hành. Việc phục vụ đồng hành là một sứ mệnh đích thực, nhằm thúc đẩy sự sẵn sàng làm việc tông đồ của những người đã hoàn thành nó. Giống như phó tế Philip, người đồng hành được dân dốt để tuân theo tiếng gọi của Chúa Thánh Thần, bằng cách ra đi và bỏ lại phía sau sự bao bọc của các tường thành Giêrusalem, biểu tượng của cộng đồng Kitô giáo, để đến một nơi hoang địa và khắc nghiệt, thậm chí có thể còn nguy hiểm nữa, nơi bạn phải khó nhọc lắm mới với tới cỗ xe. Sau khi với tới, ngài còn phải tìm cách bước vào mối liên hệ với người du khách xa lạ, để kích thích một câu hỏi vốn không được đưa ra một cách tự phát (xem Cv 8: 26-40). Nói tóm lại, đồng hành đòi hỏi phải đặt mình vào quyền sắp xếp của Thần Trí Chúa và của người được đồng hành, bằng cách cống hiến mọi phẩm chất và khả năng của mình, và có can đảm đặt mình sang một bên một cách khiêm nhường.

Khuôn dạng người đồng hành

102. Người đồng hành tốt là một người quân bình, có khả năng lắng nghe, có xu hướng đức tin và cầu nguyện, và là người từng đối đầu với các yếu đuối và mông dòn của chính mình. Đây là lý do tại sao họ biết chào đón các người trẻ được họ đồng hành, mà không duy luân lý

hay nuông chiều sai lầm. Khi cần thiết, họ cũng có thể đưa ra lời sửa lỗi huynh đệ.

Việc ý thức được rằng đồng hành là một sứ mệnh đòi hỏi sự bén rễ sâu sắc vào đời sống thiêng liêng sẽ giúp họ được tự do đối với những người trẻ được họ đồng hành: họ sẽ tôn trọng vấn đề hành trình của họ, bằng cách hỗ trợ họ bằng lời cầu nguyện và bằng cách vui hưởng các thành quả mà Chúa Thánh Thần tạo ra nơi những người biết mở lòng mình ra, mà không tìm cách áp đặt ý muốn hay sở thích của mình. Họ cũng sẽ có khả năng phục vụ người khác, thay vì chiếm lĩnh trung tâm sân khấu và tiếp nhận các thái độ chiếm hữu và thao túng vốn tạo ra sự phụ thuộc và gây trở ngại cho tự do của người ta. Sự tôn trọng sâu sắc này cũng sẽ là một bảo đảm tốt hơn chống lại các nguy cơ thống trị (tiếng Ý *plagio*) (*) và lạm dụng dưới bất kỳ hình thức nào.

Sự quan trọng của việc đào tạo

103. Để có thể hoàn thành việc phục vụ của mình, người đồng hành cần phải vun xới đời sống thiêng liêng của mình, bằng cách nuôi dưỡng mối liên hệ của mình với Đấng đã giao cho mình sứ mệnh này. Đồng thời, họ cần phải cảm nhận được sự hỗ trợ của cộng đồng giáo hội mà họ là thành phần. Điều quan trọng là họ nhận được một sự đào tạo chuyên biệt về thừa tác vụ đặc thù này và đến lượt mình, có thể hưởng được một cuộc đồng hành giám sát.

Cuối cùng, phải nhớ rằng các đặc điểm đặc trưng của sự kiện làm Giáo hội, và là điều các người trẻ nhấn mạnh một cách tích cực, là sự sẵn có đó và khả năng làm việc theo nhóm: nhờ cách này, chúng ta sẽ có ý nghĩa hơn, hiệu quả và sắc bén hơn trong việc đào tạo người trẻ. Khả năng này trong công việc cộng đồng đòi hỏi một số nhân đức có tính tương quan chuyên biệt phải chín mùi: kỷ luật lắng nghe và khả năng nhường chỗ cho người khác, mau mắn tha thứ và sẵn sàng có đó để tham gia hành động theo linh đạo hiệp thông chân chính.

Kỳ sau: Chương 4: Nghệ thuật Biện phân

(*) Có bản tiếng Việt dịch là "đạo văn". Thực ra, nguyên bản tiếng Ý, như đã ghi chú trong bài, sử dụng hạn từ "plagio", có ý nói đến hình luật Ý phạt những người ý quyền bắt người khác phục tòng mình. Luật này tuy đã thôi áp dụng vào năm 1981, nhưng vẫn được sử dụng ở đây, chúng tôi tạm dịch là "thống trị" như bản Tiếng Anh vừa được phổ biến.

Chương IV: Nghệ thuật biện phân

Giáo hội, môi trường biện phân

Rất nhiều ý nghĩa trong các truyền thống linh đạo

104. Đồng hành ơn gọi là một chiều kích căn bản của diễn trình biện phân về phía người được kêu gọi lựa chọn. Thuật ngữ "biện phân" được sử dụng theo nhiều nghĩa, mặc dù có liên quan với nhau. Trong một ý nghĩa tổng quát hơn, biện phân chỉ một diễn trình dẫn đến việc đưa ra các quyết định quan trọng; theo nghĩa thứ hai, chuyên biệt hơn với truyền thống Kitô giáo và trên đó chúng ta sẽ dừng lại một cách đặc biệt hơn, nó tương ứng với năng động tính thiêng liêng nhờ đó một người, một nhóm hoặc một cộng đồng tìm cách nhận ra và nghinh đón thánh ý Thiên Chúa trong tính cụ thể của hoàn cảnh họ: "Hãy kiểm tra mọi sự: điều gì tốt, hãy giữ lại" (1 Tx 5: 21). Như một sự sẵn có đó để nhận ra tiếng nói của Chúa Thánh Thần và nghinh đón lời kêu gọi của Người, biện phân là một chiều kích thiết yếu trong lối sống của Chúa Giêsu, một thái độ căn bản hơn là một hành vi đúng từng điểm.

Xuyên suốt lịch sử của Giáo hội, các nền linh đạo khác nhau đã đối diện với chủ đề biện phân, với những điểm nhấn khác nhau, nhất là theo sự đa dạng của nhạy cảm đặc sủng và các thời đại lịch sử. Trong thời gian Thượng hội đồng, chúng ta đã nhận ra một số yếu tố chung không loại bỏ sự đa dạng của các ngôn ngữ: sự hiện diện của Thiên Chúa trong cuộc sống và lịch sử của mỗi người; khả thể nhận ra hành động của Người; vai trò của cầu nguyện, của đời sống bí tích và của khổ hạnh; sự đương đầu không ngừng với các đòi hỏi của Lời Chúa; tự do liên quan đến các điều chắc chắn đã nhận được; kiểm nghiệm liên tục với cuộc sống hàng ngày; tầm quan trọng của việc đồng hành thỏa đáng.

Tại tâm điểm Lời Chúa và Giáo Hội

105. Trong tư cách một "thái độ nội tâm bén rễ sâu trong một hành vi đức tin" (Đức Phanxicô, *Bài diễn văn trước Phiên Họp Toàn Thể đầu tiên của Thượng Hội Đồng Giám Mục thường lệ lần thứ XV*, ngày 3 tháng 10 năm 2018), việc biện phân tự thân phải tham chiếu Giáo hội, một cơ chế có sứ mệnh làm cho từng người đàn ông và đàn bà gặp gỡ Chúa, Đấng vốn làm việc trong đời sống và trong tâm hồn họ.

Bối cảnh của cộng đồng giáo hội tạo điều kiện cho bầu không khí tin cậy và tự do cho việc tìm kiếm ơn gọi của mình trong một môi trường tĩnh tâm và cầu nguyện; nó mang đến những cơ hội cụ thể để đọc lại câu chuyện của chính mình và khám phá những ơn phúc và những điểm dễ bị thương tổn của mình dưới ánh sáng Lời Chúa; nó cho phép ta đối đầu với các nhân chứng có các giải pháp khác cho đời sống. Cuộc gặp gỡ với người nghèo cũng kích thích việc thâm hậu hóa những gì là chủ yếu trong cuộc hiện sinh, trong khi các Bí tích - đặc biệt là Bí tích Thánh Thể và Hòa giải - nuôi dưỡng và duy trì những người khám phá ý muốn của Thiên Chúa.

Chân trời cộng đồng luôn được ngụ hàm trong bất cứ cuộc biện phân nào, một việc không bao giờ có thể bị giản lược vào chiều kích cá nhân. Đồng thời, bất cứ cuộc biện phân cá nhân nào cũng thách thức cộng đồng, bằng cách kích thích họ lắng nghe những gì Chúa Thánh Thần gợi ý cho họ thông qua kinh nghiệm thiêng liêng của các thành viên của họ: giống như mọi tín hữu, Giáo hội luôn biện phân.

Lương tâm trong biện phân

Chúa nói với trái tim

106. Biện phân thu hút sự chú ý đến những gì đang xảy ra trong trái tim của từng người đàn ông và đàn bà. Trong các bản văn Thánh Kinh, thuật ngữ "trái tim" được sử dụng để chỉ điểm trung tâm của nội tâm tính của con người, trong đó việc lắng nghe Lời mà Thiên Chúa liên tục ngỏ cùng họ trở thành tiêu chuẩn đánh giá đời sống và các lựa chọn của nó (xem Tv 139). Sách thánh xem xét chiều kích bản thân, nhưng đồng thời nhấn mạnh cả chiều kích cộng đồng. Ngay cả "trái tim mới" được các tiên tri hứa hẹn cũng không phải là một ơn phúc cá nhân, mà liên quan đến tất cả Israel, với truyền thống và lịch sử cứu độ của nó, nơi tín đồ được lồng vào (xem Edk 36: 26-27). Các Tin mừng tiếp tục đường hướng này: Chúa Giêsu nhấn mạnh tầm quan trọng của nội tâm tính và đặt trái tim vào tâm điểm của đời sống luân lý (xem Mt 15: 18-20).

Ý niệm Kitô giáo về lương tâm

107. Thánh Tông đồ Phaolô làm phong phú thêm những gì đã được truyền thống Thánh Kinh khai triển về trái tim, bằng cách liên hệ nó với thuật ngữ "lương tâm", mà ngài lấy từ nền văn hóa của thời ngài. Chính trong lương tâm, chúng ta thấu hiểu thành quả của cuộc gặp gỡ và hiệp thông với Chúa Kitô: một sự biến đổi cứu rỗi và chào đón tự do mới. Truyền thống Kitô giáo nhấn mạnh lương tâm như nơi ưu tuyển của sự thân mật đặc biệt với Thiên Chúa và của cuộc gặp gỡ với Người, nơi tiếng nói của Người tự làm cho mình hiện diện: "lương tâm là trung tâm bí nhiệm nhất của con người, nơi tôn nghiêm trong đó họ ở một mình với Thiên Chúa và tiếng nói của Người tự làm cho mình được nghe thấy" (*Gaudium et spes*, số 16). Lương tâm này không trùng hợp với cảm thức tức thời và hời hợt, cũng không phải là việc "nhận thức về chính mình": nó chứng thực một sự hiện diện siêu việt mà mỗi người tìm thấy trong nội tâm tính của mình, nhưng lại không phải là sở hữu của mình.

Việc đào tạo lương tâm

108. Đào tạo lương tâm là hành trình cả đời, trong đó, người ta học cách nuôi dưỡng cùng những cảm xúc như Chúa Giêsu Kitô, bằng cách chấp nhận các tiêu chuẩn chọn lựa và các ý hướng hành động của Người (xem Pl 2: 5). Để đạt đến chiều kích sâu xa nhất của lương tâm, theo viễn kiến Kitô giáo, điều quan trọng là phải dành một sự chú ý lớn lao cho nội tâm tính, bao hàm, trước nhất, các khoảng thời gian im lặng, chiêm niệm cầu nguyện và lắng nghe Lời Chúa, với sự hỗ trợ của việc thực hành bí tích và huấn giáo của Giáo hội. Ngoài ra, cần phải thực hành thói quen tốt, được kiểm chứng trong việc xét mình: một thao tác trong đó không chỉ là vấn đề nhận diện tội lỗi của mình, mà còn nhận ra việc làm của Thiên Chúa trong kinh nghiệm hàng ngày của riêng mình, trong các biến cố của lịch sử và các nền văn hóa nơi chúng ta đang sống, trong chứng từ của rất nhiều người đàn ông và đàn bà đi trước chúng ta hoặc những người đang đồng hành với chúng ta bằng sự khôn ngoan của họ. Tất cả các điều này giúp ta lớn lên trong nhân đức khôn ngoan (*prudence*), bằng cách nói rõ định hướng toàn bộ cho cuộc sống với những lựa chọn cụ thể, với một sự thanh thản hiểu rõ các ơn phúc và giới hạn của mình. Chàng trai trẻ Solomon yêu cầu ơn phúc này hơn bất cứ mọi ơn phúc khác (xem 1 V 3: 9).

Lương tâm giáo hội

109. Lương tâm của mọi tín hữu trong chiều kích bản thân nhất của họ luôn gắn liền với lương tâm giáo hội. Chỉ qua sự trung gian của Giáo hội và truyền thống đức tin của Giáo Hội, chúng ta mới có thể tiếp cận khuôn mặt đích thực của Thiên Chúa được mặc khải trong Chúa Giêsu Kitô. Do đó, sự biện phân thiêng liêng tự trình bày như một việc làm thành thực của lương tâm, trong ý chí của nó muốn biết điều tốt có thể thực hiện được, mà nhờ đó, người ta có thể đưa ra các quyết định có trách nhiệm, bằng cách áp dụng lý trí thực tiễn một cách thỏa đáng và tự để được soi sáng bởi mối liên hệ bản thân với Chúa Giêsu.

Việc thực hành biện phân

Quen thuộc với Chúa

110. Như một cuộc gặp gỡ với Chúa, Đấng tự làm cho Người hiện diện trong sự thân mật của trái tim, biện phân có thể được hiểu như một hình thức cầu nguyện đích thực. Đây là lý do tại sao nó đòi phải có những khoảng thời gian thích hợp cho việc tĩnh tâm, cả trong sự thường xuyên của cuộc sống hàng ngày lẫn trong những thời điểm đặc biệt, chẳng hạn như buổi tĩnh tâm, các buổi linh thao, các cuộc hành hương, v.v. Một cuộc biện phân nghiêm túc tự nuôi dưỡng bằng mọi dịp gặp gỡ Chúa và thâm hậu hóa việc làm quen với Người, trong các thực

tại khác nhau trong đó, Người tự làm cho Người hiện diện: các bí tích, đặc biệt Bí tích Thánh Thể và Hòa giải, lắng nghe và sự suy niệm Lời Chúa, đọc Sách Thánh theo lối cầu nguyện (lectio divina) trong cộng đồng, cảm nghiệm huynh đệ về đời sống cộng đồng, gặp gỡ người nghèo mà Chúa Giêsu vốn đồng hóa với.

Các thiên hướng của trái tim

111. Tự mở lòng ra để lắng nghe tiếng nói của Chúa Thánh Thần đòi hỏi các thiên hướng nội tâm chính xác: thiên hướng (disposition) đầu tiên là chú ý của trái tim, được tăng giá trị bởi sự im lặng và khả năng làm trống rỗng, những việc đòi phải khổ hạnh (ascèse). Các thiên hướng không kém căn bản là sự sáng suốt, chấp nhận bản thân và ăn năn, kết hợp với ý muốn đặt trật tự cho cuộc sống mình, bằng cách từ bỏ những gì có thể trở thành một trở ngại, để lấy lại được sự tự do nội tâm cần thiết để thực hiện lựa chọn hoàn toàn được Chúa Thánh Thần hướng dẫn. Biện phân tốt cũng đòi hỏi phải chú ý đến các chuyển động của trái tim, bằng cách trở nên luôn có khả năng nhận ra chúng nhiều hơn và đặt tên cho chúng. Cuối cùng, biện phân đòi có sự can đảm để dẫn thân vào cuộc đấu tranh thiêng liêng, vì các cơn cám dỗ và chướng ngại vật do Tên Ma Lành đặt trên đường đi của chúng ta sẽ không thể không xuất hiện.

Đối thoại đồng hành

112. Các truyền thống linh đạo khác nhau đồng ý với nhau về sự kiện này: việc biện phân tốt cần phải thường xuyên đối đầu với một hướng dẫn thiêng liêng. Nói lên điều đã sống một cách chân thực và có tính bản thân sẽ giúp mình xác nó. Đồng thời, người đồng hành đảm nhận một chức năng thiết yếu như người đối đầu từ bên ngoài, bằng cách trở thành người trung gian cho sự hiện diện mẫu thân của Giáo hội. Đây là một chức năng tế nhị, đã được thảo luận ở chương trước.

Quyết định và xác nhận

113. Biện phân như một chiều kích trong lối sống của Chúa Giêsu và của các môn đệ Người cho phép các diễn trình cụ thể nhằm thoát khỏi tình trạng do dự, để đảm nhiệm trách nhiệm đối với các quyết định. Do đó, các diễn trình biện phân không thể kéo dài vô tận, cả trong hành trình bản thân lẫn trong hành trình cộng đồng và định chế. Quyết định được theo sau bởi một giai đoạn cũng có tính căn bản không kém phải đem ra thực hiện và chứng nghiệm trong cuộc sống hàng ngày. Do đó, điều sẽ không thể thiếu là tiếp tục theo đuổi bằng một giai đoạn chăm chú lắng nghe những cảm xúc bên trong, để hiểu thấu tiếng nói Chúa Thánh Thần. Sự đối đầu với các thực tại cụ thể mang một tầm quan trọng đặc biệt trong viễn tượng này. Đặc biệt, các truyền thống linh đạo khác nhau cho thấy giá trị cuộc sống huynh đệ và việc phục vụ người nghèo như các thời điểm đem các quyết định đã làm ra thử nghiệm và như nơi con người được biểu lộ trọn vẹn.

PHẦN III: "NGAY GIỜ ẤY, HỌ LÊN ĐƯỜNG"

114. *"Và họ bảo nhau: 'Đọc đường, khi Người nói chuyện và giải thích Thánh Kinh cho chúng ta, lòng chúng ta đã chẳng bừng cháy lên sao?' Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giêrusalem, gặp Nhóm Mười Một và các bạn hữu đang tụ họp tại đó. Những người này bảo hai ông: 'Chúa trở dậy thật rồi, và đã hiện ra với ông Simôn'. Còn hai ông thì thuật lại những gì đã xảy ra dọc đường và việc mình đã nhận ra Chúa thế nào khi Người bẻ bánh" (Lc 24: 32-35).*

Từ việc lắng nghe Lời Chúa, chúng ta bước vào niềm vui gặp gỡ tràn ngập trái tim, mang lại ý nghĩa cho cuộc sống và thổi vào đó một năng lực mới. Các khuôn mặt rạng rỡ hẳn lên và con đường lấy lại định hướng của nó: đó là ánh sáng và sức mạnh của lời đáp trả ơn gọi tự biến thành sứ mệnh hướng tới cộng đồng và toàn thế giới. Không chậm trễ và không sợ hãi, các môn đệ trở lại bằng bước chân của mình để tham gia cùng anh em và làm chứng cho cuộc gặp gỡ của họ với Chúa Giêsu phục sinh.

Một Giáo Hội trẻ trung

Một hình tượng của phục sinh



115. Tiếp nối với linh hứng Phục sinh của Emmau, hình ảnh của Maria Magdalena (xem Ga 20: 1-18) chiếu sáng con đường mà Giáo hội muốn đi qua với và cho người trẻ như thành quả của Thượng hội đồng này: con đường phục sinh dẫn đến công bố và sai đi. Mang một khao khát sâu xa đối với Chúa, bất chấp bóng tối của màn đêm, Maria Magdalena chạy vội tới ông Phêrô và người môn đệ kia; chuyển động của bà kích hoạt chuyển động của họ, sự tận tụy nữ tính của bà dự ướng đường đi của các tông đồ và mở

đường cho họ. Vào buổi bình minh của ngày hôm ấy, ngày đầu tiên trong tuần diễn ra sự bất ngờ của cuộc gặp gỡ: Maria tìm kiếm vì bà yêu thương, nhưng bà tìm thấy vì bà được yêu thương. Đấng Phục sinh làm cho mình được nhận ra bằng cách gọi bà đích danh và yêu cầu bà không giữ Người lại, vì Thân thể phục sinh của Người không phải là một kho báu để giam hãm, mà là một Mầu Nhiệm để chia sẻ. Bà cũng trở thành môn đệ truyền giáo đầu tiên, Tông đồ của các Tông đồ. Được chữa lành các vết thương của mình (x. Lu-ca 8, 2) và là chứng nhân của phục sinh, bà là hình ảnh của Giáo hội trẻ trung mà chúng ta hằng mơ ước.

Lên đường với người trẻ

116. Niềm đam mê tìm kiếm sự thật, sự ngạc nhiên trước vẻ đẹp của Chúa, khả năng chia sẻ và niềm vui công bố ngày nay cũng hiện diện trong trái tim của nhiều người trẻ, thành viên sống động của Giáo hội. Do đó, ở đây, không chỉ là việc làm một cái gì đó "cho họ", mà là sống trong hiệp thông "với họ", bằng cách cùng nhau tiến bước trong sự thấu hiểu Tin Mừng và trong việc tìm kiếm các hình thức chân thực nhất để sống và để làm chứng. Việc tham gia có trách nhiệm của người trẻ vào đời sống của Giáo hội không phải là một lựa chọn, nhưng là một đòi hỏi của đời sống đã chịu phép rửa, cũng như một yếu tố không thể thiếu đối với cuộc sống của bất cứ cộng đồng nào. Các khó khăn và mỏng dòn của người trẻ giúp chúng ta trở nên tốt hơn, những câu hỏi của họ thách thức chúng ta, những nghi ngờ của họ thách thức chúng ta về phẩm chất đức tin của chúng ta. Những lời chỉ trích của họ cũng cần thiết đối với chúng ta, vì, thông thường, nhờ họ, chúng ta lắng nghe tiếng nói của Chúa, Đấng yêu cầu chúng ta chuyển đổi trái tim và làm mới lại các cơ cấu của chúng ta.

Mong muốn vươn tới mọi người trẻ

117. Tại Thượng hội đồng, chúng ta tự hỏi mình về người trẻ, bằng cách gợi nhớ không chỉ những người vốn là thành phần của Giáo hội và là những người tích cực trong đó, mà cả mọi người có những quan niệm khác về sự sống, tuyên xưng một đức tin khác, hoặc tự tuyên bố mình xa lạ với

chân trời tôn giáo. Mọi người trẻ, không trừ ai, đều ở trong trái tim của Thiên Chúa và do đó, ở trong trái tim của Giáo hội. Nhưng chúng ta thành thật nhìn nhận rằng lời khẳng định đang vang dội trên môi miệng chúng ta này không phải lúc nào cũng tìm thấy một biểu thức có thực chất trong hành động mục vụ của chúng ta: thông thường, chúng ta khép kín trong các môi trường của mình, nơi tiếng nói của họ không đến được, hoặc chúng ta tận tụy với các hoạt động ít đòi hỏi hơn nhưng làm chúng ta thoải mái hơn, bằng cách bóp nghẹt mối lo lắng mục vụ lành mạnh từng làm chúng ta thoát ra ngoài các an toàn được giả định từ trước. Tuy nhiên, Tin Mừng yêu cầu chúng ta dám làm và chúng ta muốn làm điều này mà không cần huênh hoang, không chủ trương cải đạo, chỉ làm chứng cho tình yêu của Chúa và chìa tay ra với mọi người trẻ trên thế giới.

Hồi tâm thiêng liêng, mục vụ và truyền giáo

118. Đức Giáo Hoàng Phanxicô thường nhắc nhở chúng ta rằng không thể nào không có con đường hồi tâm nghiêm túc. Chúng ta ý thức rằng ở đây không phải chỉ là việc tạo ra các hoạt động mới và chúng ta không muốn viết ra "các kế hoạch tông đồ, chủ trương bành trướng, tĩ mĩ và được thiết kế tốt, vốn là đặc trưng của các thất bại nói chung" (Đức Phanxicô, *Evangelii Gaudium*, số 96). Chúng ta biết rằng để khả tín, chúng ta phải sống một cuộc cải tổ Giáo hội, bao hàm việc thanh tẩy tâm hồn và thay đổi phong cách. Giáo hội phải thực sự để mình theo mô hình Thánh Thể, mà mình cử hành như đỉnh cao và nguồn sống của mình: hình thức một chiếc bánh được tạo thành từ nhiều bông lúa và được bẻ ra để nuôi sống thế giới. Thành quả của Thượng hội đồng này, sự lựa chọn mà Chúa Thánh Thần đã linh hứng cho chúng ta qua việc lắng nghe và biện phân, là đi đường với người trẻ, bằng cách đi về hướng mọi người, để làm chứng cho tình yêu của Thiên Chúa. Chúng ta có thể mô tả diễn trình này bằng cách nói về tính đồng nghị của việc sai đi hay tính đồng nghị truyền giáo (synodalité missionnaire): "Đặt một Giáo hội đồng nghị vào thế hoạt động là một giả định không thể thiếu đối với một đà truyền giáo mới bao hàm toàn thể dân Thiên Chúa" [1]. Ở đây có ý nói tới lời tiên tri của Công đồng Vatican II, lời mà chúng ta chưa bao giờ xử lý trong cái chiều sâu sắc của nó và khai triển trong các hệ luận hàng ngày của nó, và trên đó Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã muốn chúng ta chú ý khi khẳng định rằng: "Con đường đồng nghị là con đường mà Thiên Chúa mong đợi nơi Giáo Hội của Thiên niên kỷ thứ ba" (Đức Phanxicô, *Bài phát biểu kỷ niệm 50 năm thành lập Định chế Thượng hội đồng Giám mục*, ngày 17 tháng 10 năm 2015). Chúng ta xác tín rằng sự lựa chọn này, kết quả của cầu nguyện và đối đầu, sẽ cho phép Giáo hội, nhờ ơn thánh của Thiên Chúa, sẽ và tỏ ra là "tuổi trẻ của thế giới" một cách rõ ràng hơn.

Chương I: Tính đồng nghị truyền giáo của Giáo hội

Tính năng động tạo lập (Un dynamisme constitutif)

Người trẻ yêu cầu chúng ta cùng lên đường với nhau.



119. Toàn thể Giáo hội, vào lúc quyết định lưu tâm tới người trẻ trong Thượng hội đồng này, đã đưa ra một lựa chọn rất rõ ràng: Giáo Hội coi sứ mệnh này như một ưu tiên mục vụ của thời ta trong đó Giáo Hội phải đầu tư thời gian, năng lực và tài nguyên của mình. Ngay từ khi bắt đầu hành trình chuẩn bị, người trẻ đã bày tỏ mong muốn

được tham gia, đánh giá và cảm thấy như những người cùng làm thợ thủ công cho đời sống và sứ mệnh của Giáo hội. Trong Thượng hội đồng này, chúng ta đã cảm nghiệm rằng: việc đồng trách nhiệm một cách sống động với các Kitô hữu trẻ là nguồn vui sâu sắc cho cả các giám mục. Trong cảm nghiệm này, chúng ta nhận ra một hoa trái của Chúa Thánh Thần, Đấng liên tục làm mới Giáo hội và kêu gọi Giáo Hội thực hành tính đồng nghị như một cách hiện hữu và hành động, bằng cách khuyến khích sự tham gia của mọi người đã chịu phép rửa và những người có thiện chí, mỗi người theo độ tuổi, bậc sống và ơn gọi của mình. Trong Thượng hội đồng này, chúng ta đã nhận xét rằng tính hợp đoàn, một tính vốn liên kết các giám mục *cum Petro et sub Petro* (với Phêrô và dưới Phêrô), trong sự ân cần lo lắng cho dân Chúa, được kêu gọi tự kết nối với việc thực hành tính đồng nghị ở mọi bình diện và tự làm cho mình được phong phú.

Diễn trình đồng nghị vẫn tiếp tục

120. Sự kết thúc công việc của phiên họp và tài liệu gặt hái các thành quả của nó không kết thúc diễn trình đồng nghị, nhưng chúng đánh dấu một đoạn đường. Vì các điều kiện cụ thể, các khả thể có thực chất và các nhu cầu cấp thiết của người trẻ rất khác nhau giữa các quốc gia và lục địa, mặc dù có chung một đức tin duy nhất, nên chúng ta kính mời các Hội đồng Giám mục và các Giáo hội đặc thù tiếp tục hành trình này, bằng cách dẫn thân vào các diễn trình biện phân cộng đồng, một diễn trình bao gồm cả những người không phải là giám mục trong các cuộc thảo luận, như Thượng hội đồng này đã làm. Phong cách của các hành trình này trong giáo hội nên bao gồm sự lắng nghe huynh đệ và đối thoại liên thế hệ, với mục đích khai triển chi tiết các định hướng mục vụ đặc biệt chú ý đến người trẻ bị đẩy qua bên lề và những người ít tiếp xúc hoặc không tiếp xúc được với các cộng đồng giáo hội. Chúng ta muốn rằng các gia đình, các viện tu trì, các hiệp hội, các phong trào và người trẻ tham gia vào các hành trình này, sao cho "ngọn lửa" của những gì chúng ta đã trải nghiệm trong những ngày này được lan rộng.

Hình thức đồng nghị của Giáo hội

121. Kinh nghiệm sống đã làm cho các tham dự viên Thượng hội đồng ý thức được tầm quan trọng của hình thức đồng nghị nơi Giáo hội đối với việc công bố và thông truyền đức tin. Sự tham gia của giới trẻ đã góp vào việc "đánh thức" tính đồng nghị, vốn là một "chiều kích cấu thành của Giáo hội. [...] Như thánh Gioan Kim Khẩu đã nói, "Giáo hội và công nghị đồng nghĩa với nhau" - vì Giáo hội không là gì khác hơn là việc 'cùng nhau bước đi' của đoàn chiên trên các nẻo đường lịch sử để gặp gỡ Chúa Kitô» (Đức Phanxicô, *Bài diễn văn kỷ niệm 50 năm thành lập Định chế Thượng hội đồng giám mục*, ngày 17 tháng 10 năm 2015). Tính đồng nghị là đặc điểm cho cả đời sống lẫn sứ mệnh của Giáo hội, vốn là dân Chúa gồm người trẻ và người già, đàn ông và đàn bà thuộc mọi nền văn hóa và mọi tầng lớp, và là Thân thể Chúa Kitô mà chúng ta là các chi thể đối với nhau, nối kết cách riêng với những người bị gạt ra ngoài lề và bị nhạo báng. Trong diễn trình trao đổi và qua các chứng từ,

Thượng hội đồng đã làm phát sinh một số nét căn bản trong phong cách đồng nghị, mà chúng ta được kêu gọi hồi hướng.

122. Chính trong các mối liên hệ - với Chúa Kitô, với những người khác, trong cộng đồng – mà đức tin được thông truyền. Vì việc truyền giáo ngày nay, Giáo hội được kêu gọi mang lấy một khuôn mạo tương quan coi việc lắng nghe, chào đón, đối thoại và biện phân chung làm chính trong một hành trình có thể thay đổi được cuộc sống của những người tham gia vào đó. "Giáo hội đồng nghị là giáo hội lắng nghe, với ý thức rằng lắng nghe không phải chỉ là nghe". Đó là một sự lắng nghe hỗ tương, trong đó mọi người đều có một điều gì đó để học hỏi. Các tín hữu giáo dân, giám mục đoàn, Giám mục Rôma, mỗi người đều lắng nghe người khác; và tất cả lắng nghe Chúa Thánh Thần, "Thần Trí của sự thật" (Ga 14:17), để biết những gì Người "nói với các giáo hội" (Kh 2: 7) "(Đức Phanxicô, *Bài Diễn văn Kỷ niệm 50 năm thành lập Định chế Thượng hội đồng giám mục*, ngày 17 tháng 10 năm 2015). Nhờ cách này, Giáo hội tự trình bày mình như một "cái lều" nơi bảo tồn hòm bia Giao Ước (xem Xh 25): một Giáo hội năng động và đang di hành, đồng hành trên hành trình, được tăng cường bằng nhiều đặc sủng và thừa tác vụ. Nhờ thế, Thiên Chúa tự làm Người hiện diện trong thế giới này.

Một Giáo Hội có tính tham gia và đồng trách nhiệm

123. Một nét đặc trưng của phong cách này trong Giáo hội là đặt thành giá trị các đặc sủng mà Chúa Thánh Thần ban cho theo ơn gọi và vai trò của mỗi thành viên, thông qua tính năng động đồng trách nhiệm. Để kích hoạt tính này, một sự cải đổi tâm hồn là điều cần thiết, cũng như việc sẵn có đó để lắng nghe hỗ tương, một sự lắng nghe giúp ta cùng nhau nghe một cách hữu hiệu. Được sinh động bởi tinh thần này, chúng ta sẽ có thể tiến bước về một Giáo hội có tính tham gia và đồng trách nhiệm, có thể đặt thành giá trị sự phong phú của tính đa dạng mà nó vốn bao gồm, bằng cách cũng chào đón với lòng biết ơn sự đóng góp của các tín hữu giáo dân, nhất là giới trẻ và phụ nữ, những người trẻ của đời sống thánh hiến nữ và nam giới, và của các nhóm, các hiệp hội và phong trào. Không được đặt ai hoặc không ai có thể tự đặt mình qua một bên. Đó là cách để tránh cả nạn giáo sĩ trị, là thứ vốn loại trừ nhiều người ra khỏi các diễn trình tạo quyết định lẫn việc giáo sĩ hóa giáo dân, là việc vốn khóa kín họ thay vì chuyển hướng họ về phía dẫn thân truyền giáo trên thế giới.

Thượng hội đồng yêu cầu làm cho hữu hiệu và thông thường việc tham gia tích cực của người trẻ vào những nơi đồng trách nhiệm của các Giáo hội đặc thù, như trong các cơ quan của các Hội đồng Giám mục và của Giáo hội hoàn vũ. Đàng khác, nó cũng yêu cầu tăng cường hoạt động của Văn Phòng Người Trẻ trong Thánh Bộ Giáo dân, Gia đình và Sự sống, nhất là bằng cách thiết lập một tổ chức đại diện người trẻ ở bình diện quốc tế.

Diễn trình biện phân cộng đồng

124. Kinh nghiệm "đi đường với nhau" trong tư cách dân Chúa giúp luôn thấu hiểu rõ hơn ý nghĩa thẩm quyền trong viễn cảnh phục vụ. Các mục tử cần có khả năng làm cho sự cộng tác trong việc làm chứng và truyền giáo tiến triển, cũng như khả năng đồng hành với các diễn trình biện phân cộng đồng để giải thích các dấu chỉ thời đại dưới ánh sáng đức tin và dưới sự dìu dắt của Chúa Thánh Thần, với sự đóng góp của mọi thành viên của cộng đồng, bắt đầu với những người thấy mình ở bên lề nó. Các vị có trách nhiệm trong giáo hội, khi đã có các khả năng này, cần được đào tạo chuyên biệt về tính đồng nghị. Từ quan điểm này, có vẻ như hứa hẹn sẽ cơ cấu hóa được các hành trình đào tạo chung cho các giáo dân trẻ, tu sĩ và chủng sinh trẻ, nhất là liên quan đến các chủ đề như thực thi thẩm quyền hoặc làm việc theo nhóm.

Một phong cách để truyền giáo

Hiệp thông truyền giáo

125. Đời sống đồng nghị của Giáo hội chủ yếu hướng về truyền giáo: đó là "dấu hiệu và công cụ của sự kết hợp mật thiết với Thiên Chúa và sự hợp nhất của toàn nhân loại" (*Lumen Gentium*, Số 1), cho đến ngày Thiên Chúa là "tất cả trong tất cả" (1 Cr 15:28). Những người trẻ nào, chịu mở lòng ra đón nhận Chúa Thánh Thần, đều có thể giúp Giáo hội thực hiện được việc chuyển theo kiểu vượt qua từ cái "Tôi" được hiểu theo nghĩa cá nhân chủ nghĩa qua cái "chúng ta" theo nghĩa giáo hội, trong đó mỗi cái "tôi", nhờ mặc lấy Chúa Kitô (x. Gl 2:20), sống và đi đường với anh chị em mình như một chủ thể có trách nhiệm và tích cực trong sứ mệnh duy nhất của dân Chúa "(Ủy ban Thần học Quốc tế, *Tính đồng nghị trong đời sống và sứ mệnh của Giáo hội*, ngày 2 tháng 3 2018, số 107). Sự chuyển tiếp này, dưới sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần và dưới sự hướng dẫn của các Mục tử, phải xảy đến với cộng đồng Kitô giáo, vốn được mời gọi ra khỏi các uẩn khúc của "cái tôi" của mình, một cái tôi luôn tìm cách tự bảo vệ mình, để bước tới việc xây dựng một cái "chúng tôi" bao gồm cả gia đình nhân loại và toàn bộ sáng thế.

Một sứ mệnh trong đối thoại

126. Năng động lực căn bản nói trên có hậu quả rõ ràng đối với cách hoàn thành việc truyền giáo với người trẻ, một việc đòi hỏi phải thực hiện, một cách thẳng thắn và không thỏa hiệp, một cuộc đối thoại với mọi người đàn ông và đàn bà có thiện chí. Như thánh Phaolô VI đã khẳng định: "Giáo hội tự biến thành lời; Giáo hội tự biến thành sứ điệp; Giáo hội tự biến thành một cuộc đàm thoại" (*Ecclesiam suam*, số 67). Trong một thế giới mà đặc điểm là sự đa dạng sắc tộc và văn hóa, "đi đường với nhau" là việc nền tảng để mang lại tính khả tín và tính hữu hiệu cho các sáng kiến liên đới, hội nhập, cổ vũ công lý và cho thấy nền văn hóa gặp gỡ và cho không có nghĩa gì.

Người trẻ, chính vì họ tiếp xúc hàng ngày với những người trẻ thuộc cùng độ tuổi với họ, với các hệ phái Kitô giáo khác, với các tôn giáo, các xác tín và văn hóa khác, nên họ đã kích thích toàn bộ cộng đồng Kitô giáo sống chủ trương đại kết và đối thoại liên tôn. Điều này đòi hỏi kiểu can đảm *parresia* (nói sự thật với kẻ có quyền) để lên tiếng, và kiểu can đảm khiêm tốn để lắng nghe, bằng cách thực hành khổ hạnh - và đôi khi tử đạo – là điều điều này vốn ngụ ý.

Hướng về các vùng ngoại vi của thế giới

127. Thực hành đối thoại và tìm kiếm các giải pháp chung nói lên một ưu tiên rõ ràng đối với một thời kỳ trong đó, các hệ thống dân chủ đang có mức độ tham gia thấp và bị ảnh hưởng không cân xứng bởi các nhóm quyền lợi chỉ đại diện một phần nhỏ trong dân số, với nguy cơ gây ra các xu hướng duy giản lược, kỹ trị và độc đoán. Sự trung thành với Tin Mừng sẽ hướng dẫn cuộc đối thoại này để tìm cách đem lại giải đáp cho tiếng kêu kếp của người nghèo và trái đất (xem Đức Phanxicô, *Laudato si'*, số 49), những chủ thể mà người trẻ biểu lộ một sự nhạy cảm đặc biệt, bằng cách lồng vào các diễn trình xã hội sự linh hứng của các nguyên tắc trong học thuyết xã hội: phẩm giá con người, đích điểm phổ quát của của cải, ưu tiên chọn người nghèo, vị trí hàng đầu của liên đới, sự quan tâm đến tính phụ đới, sự quan tâm đến căn nhà chung. Không ơn gọi nào bên trong Giáo hội có thể tự đặt mình ra ngoài tính năng động cộng đồng, đi ra ngoài và đối thoại này, và đó là lý do tại sao mọi nỗ lực đồng hành được kêu gọi phải tự cân xứng với chân trời này, bằng cách dành sự chú ý đặc biệt cho những người nghèo nhất và dễ bị tổn thương nhất.

Chương II: Cùng nhau bước đi trong những điều hàng ngày

Từ các cơ cấu đến các mối liên hệ

Từ ủy quyền đến can dự trực tiếp

128. Tính đồng nghị truyền giáo không chỉ liên quan đến Giáo hội ở bình diện hoàn vũ. Sự cấp thiết phải cùng đi với nhau, bằng cách làm chứng thực sự cho tình huynh đệ trong một cuộc sống cộng đồng đổi mới và rõ ràng hơn, liên quan trước nhất đến các cộng đồng khác nhau. Do đó, cần phải đánh động, trong mỗi thực tại địa phương, ý thức này: chúng ta là dân Chúa, được mời gọi nhập thể Tin Mừng vào các môi trường khác nhau và trong mọi tình huống hàng ngày. Điều này cần thiết phải rời khỏi thứ luận lý học ủy quyền hiện đang gây ảnh hưởng đến rất nhiều hành động mục vụ.

Chúng ta có thể lấy làm thí dụ các khóa giáo lý để chuẩn bị lãnh nhận các bí tích, một nhiệm vụ mà nhiều gia đình ủy thác hoàn toàn cho giáo xứ. Nỗ lực này khiến trẻ em có nguy cơ không coi đức tin như một thực tại soi sáng cuộc sống hàng ngày, mà như một mớ khái niệm và quy tắc thuộc một môi trường tách biệt với cuộc sống của chúng. Trái lại, điều cần thiết là phải cùng bước đi với chúng: giáo xứ cần gia đình để làm cho người trẻ trải nghiệm tính hiện thực hàng ngày của đức tin; và ngược lại, gia đình cần thừa tác vụ giáo lý và cơ cấu giáo xứ, để cung ứng cho con cái một viễn kiến hữu cơ hơn về Kitô giáo, để đưa chúng vào cộng đồng và mở ra cho chúng những chân trời rộng lớn hơn. Do đó, sử dụng các cơ cấu mà thôi không đủ nếu người ta không phát triển các mối liên hệ xác thực bên trong các cơ cấu này; thật vậy, chính phẩm chất các mối liên hệ này đã truyền giảng Tin Mừng.

Đối mới giáo xứ

129. Giáo xứ nhất thiết phải can dự vào diễn trình này, để có được hình thức cộng đồng có tính sáng tạo nhiều hơn, trở thành một môi trường trong đó, tỏa rạng một việc truyền giáo hướng tới những người bé nhỏ nhất. Trong giai đoạn lịch sử đặc thù mà chúng ta đang sống, các tín hiệu khác nhau xuất hiện và làm chứng rằng, trong nhiều trường hợp khác nhau, việc truyền giáo này không đáp ứng được các đòi hỏi thiêng liêng của người thời đại chúng ta, đặc biệt vì một số nhân tố đã thay đổi hoàn toàn lối sống của người ta. Thực thế, chúng ta đang sống trong một nền văn hóa "không biên giới", được đánh dấu bằng mối liên hệ không-thời gian mới, nhất là vì truyền thông kỹ thuật số và có đặc trưng thường xuyên di động. Trong bối cảnh này, một tầm nhìn về hành động của giáo xứ được phân định bởi các ranh giới lãnh thổ mà thôi và không có khả năng huy động tín hữu nhất là người trẻ, với các đề xuất đa dạng, sẽ giam cầm giáo xứ trong một sự trì trệ không thể chấp nhận được và trong một nền mục vụ chỉ biết lặp đi lặp lại một cách đáng lo ngại. Do đó, cần phải suy nghĩ lại về giáo xứ theo quan điểm mục vụ, trong một thứ luận lý học đồng trách nhiệm trong giáo hội và phấn khởi truyền giáo, bằng cách phát triển các hiệp lực trên lãnh thổ. Nhờ đó, giáo xứ sẽ có thể xuất hiện như một môi trường quan trọng được người trẻ quan tâm.

Các cơ cấu mở và khó đoán

130. Luôn trong chiều hướng cởi mở và chia sẻ nhiều hơn, điều quan trọng là mỗi cộng đồng phải tự hỏi để kiểm nghiệm xem liệu lối sống và việc sử dụng các cơ cấu có truyền đạt cho người trẻ một chứng từ dễ đọc của Tin Mừng không. Cuộc sống riêng tư của nhiều linh mục, các nữ tu, tu sĩ và giám mục chắc chắn là thanh bạch và phục vụ người ta; nhưng nó hầu như vô hình với hầu hết trong số họ, nhất là với giới trẻ. Nhiều người thấy rằng thế giới giáo hội của chúng ta rất phức tạp để giải đoán; họ bị giữ cách xa các vai trò chúng ta đảm nhiệm và các tiên mẫu đi kèm với chúng. Chúng ta hãy cố gắng làm sao để cuộc sống bình thường của chúng ta, trong tất cả các biểu hiện của nó, dễ tiếp cận hơn. Việc thực sự gần gũi với họ và chia sẻ với họ các không gian và các hoạt động tạo điều kiện cho một sự truyền thông chân chính, không có định kiến. Chính bằng cách này, Chúa Giêsu đã mang đến việc công bố Nước Trời và ngày nay, cũng chính Thánh Thần của Người đang thúc đẩy chúng ta đi theo con đường này.

Đời sống cộng đồng

Một tranh ghép nhiều khuôn mặt

131. Một giáo hội có tính đồng nghị và truyền giáo tự biểu hiện mình qua các cộng đồng địa phương gồm nhiều khuôn mặt sinh sống. Ngay từ đầu, Giáo hội đã không mặc hình thức cứng nhắc và độc dạng, nhưng đã tự phát triển như một khối đa diện của những con người với những nhạy cảm, nguồn gốc và văn hóa khác nhau. Chính theo cách này, Giáo Hội đã chứng tỏ rằng mình mang trong những chiếc bình làm bằng đất mỏng dòn nhân bản kho báu vô song của cuộc sống Ba Ngôi. Sự hài hòa, vốn là một hồng ơn của Chúa Thánh Thần, không xóa bỏ các dị biệt, nhưng mang chúng lại, tạo ra một giao hưởng phong phú. Cuộc gặp gỡ này trong một đức tin duy nhất giữa những con người khác nhau tạo điều kiện căn bản cho việc đổi mới mục vụ các cộng đồng của chúng ta. Nó ảnh hưởng đến việc công bố, việc cử hành và phục vụ, nghĩa là các lĩnh vực căn bản của nền mục vụ thông thường. Túi khôn bình dân vốn nói rằng "nuôi dạy một đứa trẻ, cần đến cả làng": nguyên tắc này có giá trị ngày nay đối với mọi lĩnh vực của mục vụ.

Cộng đồng trên lãnh thổ

132. Việc thể hiện hữu hiệu của một cộng đồng có nhiều khuôn mặt khác nhau cũng gây một ảnh hưởng đối với việc nhập vào một lãnh thổ, đối với việc cởi mở đối với kết cấu xã hội và đối với cuộc gặp gỡ các định chế dân sự. Chỉ có một cộng đồng hợp nhất và đa nguyên mới biết cách tự đề xướng mình một cách cởi mở và mang ánh sáng Tin Mừng vào các môi trường của đời sống xã hội, là các môi trường hiện nay đang tạo thành một thách thức cho chúng ta: vấn đề sinh thái, việc làm, hỗ trợ gia đình, đẩy ra ngoài lề, đổi mới chính trị, đa nguyên văn hóa và tôn giáo, đường dẫn đến công lý và hòa bình, thế giới kỹ thuật số. Điều này đã được thực hiện trong các hiệp hội và trong các phong trào giáo hội. Người trẻ đang yêu cầu chúng ta không nên đối đầu với các thách thức này một mình nhưng đối thoại với mọi người, không phải để đạt được một phần quyền lực, mà để đóng góp cho lợi ích chung.

Sứ điệp sơ truyền và việc dạy giáo lý

133. Việc loan báo Chúa Giêsu Kitô, đã chết và đã sống lại, Đấng đã mặc khải cho chúng ta Chúa Cha và ban Chúa Thánh Thần, là ơn gọi căn bản của cộng đồng Kitô giáo. Lời mời gọi người trẻ nhận ra trong cuộc sống của họ các dấu chỉ tình yêu của Thiên Chúa và khám phá cộng đồng như một nơi gặp gỡ Chúa Kitô giữ một phần trong việc loan báo này. Điều này tạo nền tảng, luôn cần được khơi lại, cho việc dạy giáo lý cho người trẻ và mang lại cho nó một phẩm chất sơ truyền (*kerygmatische*) (xem Đức Phanxicô, *Evangelii Gaudium*, số 164). Cần phải duy trì sự liên quan của việc cam kết sẽ cung ứng những hành trình thường xuyên và hữu cơ, biết cách tích hợp kiến thức sống động về Chúa Giêsu Kitô và Tin Mừng của Người, khả năng đọc kinh nghiệm riêng của Người trong đức tin và các biến cố của lịch sử, cũng như việc đồng hành để cầu nguyện và cử hành phụng vụ, dẫn nhập vào việc đọc lời Chúa theo lối cầu nguyện (*Lectio Divina*) và hỗ trợ việc làm chứng bác ái và cổ vũ công lý, bằng cách nhờ thế đề ra một nền linh đạo chân chính về tuổi trẻ.

Các lộ trình dạy giáo lý cho thấy mối liên hệ mật thiết của đức tin và kinh nghiệm cụ thể của mỗi ngày, với thế giới xúc cảm và liên hệ, với những niềm vui và thất vọng được trải nghiệm trong học tập và việc làm; các lộ trình này cũng phải biết cách tích hợp học thuyết xã hội của Giáo hội và cởi mở với các ngôn ngữ của cái đẹp, của âm nhạc và các cách phát biểu nghệ thuật khác nhau, và với các hình thức truyền thông kỹ thuật số. Cần phải lưu ý một cách chính đáng đến các chiều kích thể xác, cảm giới và tính dục, vì có một sự đan xen sâu sắc giữa giáo dục đức tin và giáo dục tình yêu. Nói tóm lại, đức tin phải được hiểu như một thực hành, nghĩa là, như một cách ngụ cư trong thế giới.

Điều cấp bách là các cố gắng về ngôn ngữ và phương pháp luận cần được đổi mới, trong việc dạy giáo lý cho giới trẻ, không bao giờ đánh mất điều cốt yếu, nghĩa là cuộc gặp gỡ với Chúa Kitô, Đấng là tâm điểm của việc dạy giáo lý. Các cuốn *YouCat*, *DoCat* và các công cụ tương tự khác đã được đánh giá cao, không quên các sách giáo lý do các Hội nghị Giám mục khác nhau viết ra. Một cam kết mới đối với các giáo lý viên cũng là điều cần thiết không kém, vì những người này thường là những người trẻ phục vụ những người trẻ khác, gần bằng tuổi họ. Điều quan trọng là phải chăm chú lưu ý đến việc đào tạo họ và làm sao để thừa tác vụ của họ được cộng đồng công nhận nhiều hơn.

Tính trung tâm của phụng vụ

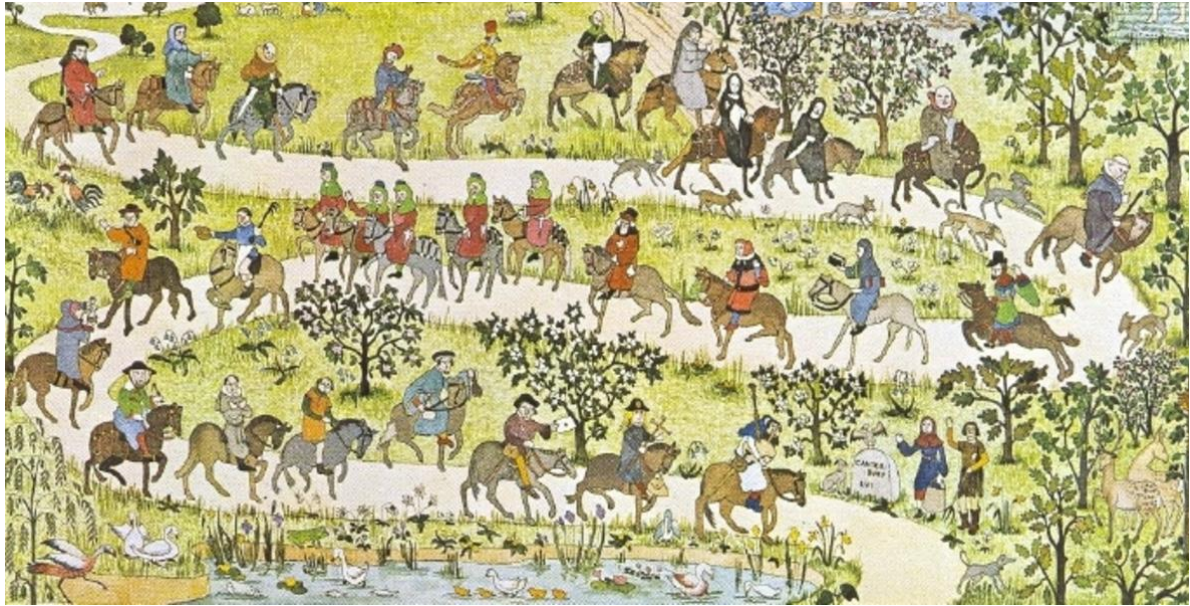


134. Cử hành Thánh Thể phát sinh sự sống của cộng đồng và tính đồng nghị của Giáo hội. Đó là nơi thông truyền đức tin và đào tạo truyền giáo, nơi rõ ràng cộng đồng sống nhờ ơn thánh chứ không phải công trình của tay mình. Chúng ta có thể khẳng định, bằng cách lặp lại lời lẽ của truyền thống phương Đông, rằng phụng vụ là cuộc gặp gỡ với Tội tở Thiên Chúa, Đấng băng bó các vết thương của chúng ta và chuẩn bị cho chúng ta bữa tiệc vượt qua, bằng cách gửi chúng ta đi để làm cùng một điều cho anh chị em của chúng ta. Do đó, cần phải tái khẳng định rằng cam kết cử hành, một cách đơn giản cao quý và với sự can dự của các thừa tác viên giáo dân

khác nhau, tạo nên một thời điểm thiết yếu cho việc hồi tâm truyền giáo của Giáo hội.

Người trẻ đã chứng minh rằng họ biết đánh giá cao và sống thâm hậu các cuộc cử hành chân chính, trong đó, vẻ đẹp của các dấu chỉ, sự chú ý đến việc giảng thuyết và sự tham gia tích cực của cộng đồng thực sự nói với ta về Thiên Chúa. Do đó, cần phải tạo điều kiện cho sự tham gia tích cực này của người trẻ, trong khi vẫn giữ cho sự ngạc nhiên trước Màu Nhiệm sống động; tìm cách tiếp cận sự nhạy cảm về âm nhạc và nghệ thuật của họ, nhưng cũng giúp họ hiểu rằng phụng vụ không hoàn toàn là một biểu thức về bản thân mình, mà là một hành động của Chúa Kitô và Giáo hội. Điều cũng quan trọng là đồng hành với người trẻ để giúp họ khám phá giá trị của việc thờ lạy Thánh Thể như kéo dài việc cử hành, và như một nơi chiêm niệm và cầu nguyện thầm lặng.

135. Việc thực hành bí tích Hòa giải cũng có tầm quan trọng rất lớn trong các hành trình đức tin. Các bạn trẻ có nhu cầu tự cảm thấy họ được yêu thương, tha thứ, hòa giải và có một nỗi hoài nhớ thầm kín về vòng tay thương xót của Chúa Cha. Đây là lý do tại sao điều nền tảng là các linh mục phải cực kỳ sẵn có đó để cử hành bí tích này. Các cuộc cử hành thống hối cộng đồng giúp người trẻ đến gần hơn với việc xưng tội cá nhân và làm cho chiều kích giáo hội của bí tích trở nên minh nhiên hơn.



136. Trong nhiều môi trường, lòng đạo bình dân đóng một vai trò quan trọng trong việc người trẻ tiếp cận đời sống đức tin một cách thiết thực, nhạy cảm và trực tiếp. Bằng cách nhấn mạnh ngôn ngữ thân xác và sự tham gia của cảm giới, lòng đạo bình dân mang theo nó ước muốn được tiếp xúc với Thiên Chúa, Đấng cứu vớt, thương nhờ sự trung gian của Mẹ Thiên Chúa và các thánh.

Đối với người trẻ, cuộc hành hương là một kinh nghiệm đi đường trở thành một phép ẩn dụ cho cuộc sống và Giáo hội: chiêm niệm vẻ đẹp của sáng tạo và nghệ thuật, sống tình huynh đệ và kết hợp với Chúa trong lời cầu nguyện tạo điều kiện tốt nhất cho việc biện phân.

Sự quảng đại phục vụ (diakonia)

137. Giới trẻ có thể góp phần làm đổi mới phong cách của các cộng đồng giáo xứ và xây dựng một cộng đồng huynh đệ và gần gũi với người nghèo. Người nghèo, người trẻ bị loại trừ, những người đau khổ nhất, có thể là nguồn cho một sự đổi mới của cộng đồng. Trong mọi trường hợp, họ phải được nhìn nhận như các chủ thể của việc truyền giảng Tin Mừng và giúp chúng ta tự giải thoát khỏi tính thế gian tâm linh. Những người trẻ thường nhạy cảm đối với chiều kích *diakonia*, tức phục vụ. Nhiều người đang tích cực dẫn thân làm thiện nguyện và, trong khi phục vụ như thế, tìm ra con đường để gặp Chúa. Do đó, sự tận tâm đối với những người nhỏ bé nhất thực sự là một thực hành đức tin, trong đó, chúng ta học tập tình yêu "mất mát thuần khiết" vốn là cốt lõi của Tin Mừng và là nền tảng của toàn bộ đời sống Kitô hữu. Những người nghèo, người bé nhỏ, người bệnh, người già đều là xác thịt của Chúa Kitô đau khổ: đó là lý do tại sao tự đặt mình vào thế phục vụ họ là một cách để gặp gỡ Chúa và, đồng thời, là nơi ưu tuyển để biện phân lời kêu gọi đích thân của Người. Trong một số bối cảnh, sự cởi mở đặc thù được yêu cầu đối với di dân và người tị nạn. Với họ, chúng ta phải làm việc theo hướng chào đón, bảo vệ, cổ vũ và hội nhập. Sự hòa nhập xã hội các người nghèo thiết lập nên và biểu lộ Giáo hội như ngôi nhà bác ái.

Mục vụ người trẻ trong một viễn tượng ơn gọi

Giáo hội, một ngôi nhà cho người trẻ

138. Chỉ một nền mục vụ với khả năng tự đổi mới bắt đầu bằng việc chú ý dành cho các mối tương quan và phẩm chất của cộng đồng Kitô hữu, mới có ý nghĩa và hấp dẫn đối với người trẻ. Giáo hội nhờ thế sẽ có thể tự trình bày với họ như một ngôi nhà chào đón, mà đặc điểm là bầu khí gia đình, được tạo nên bởi lòng tin tưởng và tình thân mật. Khát khao mãnh liệt tình huynh đệ, một điều đã xuất hiện đi xuất hiện lại rất nhiều lần từ việc lắng nghe người trẻ ở Thượng hội đồng, đòi Giáo hội phải là "mẹ của mọi người và là nhà của nhiều người" (Đức Phanxicô, *Evangelii Gaudium*, số 288): Nền mục vụ có trách vụ là thể hiện trong lịch sử tình mẫu tử phổ quát của Giáo hội, nhờ các cử chỉ cụ thể và có tính tiên tri trong việc chào đón hân hoan và hàng ngày khiến Giáo Hội trở thành ngôi nhà cho người trẻ.

Lên sinh khí ơn gọi cho nền mục vụ

139. Ơn gọi là nơi dung hợp mà xung quanh nó, mọi chiều kích của con người được tích hợp. Nguyên tắc này không chỉ liên quan đến tín hữu cá nhân, mà cả nền mục vụ nói chung. Do đó, điều rất quan trọng là phải nắm rõ điều này: chỉ trong chiều kích ơn gọi, trọn nền mục vụ mới tìm được nguyên tắc thống nhất, vì nó đồng thời là nguồn gốc và sự hoàn thành của nó. Do đó, trong các hành trình hoán cải mục vụ hiện nay, câu hỏi không phải là tăng cường nền mục vụ các ơn gọi như một lãnh vực riêng biệt và độc lập, mà là thực hiện trọn nền mục vụ của Giáo hội bằng cách trình bày một cách hiệu quả tính đa dạng của các ơn gọi. Thực thể, mục tiêu của mục vụ là giúp mỗi người, nhờ con đường biện phân, để họ đạt đến "mức viên mãn của Chúa Kitô" (Êph 4: 13).

Một nền mục vụ ơn gọi cho người trẻ

140. Từ khi bắt đầu diễn trình thượng hội đồng, điều trở nên rõ ràng là mục vụ giới trẻ cần có khía cạnh ơn gọi. Nhờ cách này, hai yếu tố thiết yếu của nền mục vụ dành cho các thế hệ trẻ xuất hiện: phải có một nền mục vụ "cho tuổi trẻ" vì nó nhắm vào những người này ở một giai đoạn độc đáo và không thể lặp lại được là tuổi trẻ; và nó phải "có tính ơn gọi" vì tuổi trẻ là mùa ưu tuyển của các lựa chọn trong đời và của việc đáp lại tiếng gọi của Thiên Chúa. "Tính chất ơn gọi" của thừa tác vụ tuổi trẻ không nên được hiểu theo nghĩa độc chiếm (exclusive) nhưng theo nghĩa chuyên sâu (intensive). Chúa gọi mọi lứa tuổi của cuộc đời - từ khi còn trong bụng mẹ đến lúc tuổi già - nhưng tuổi trẻ là thời khắc ưu tuyển để lắng nghe, để sẵn sàng có đó và chấp nhận thánh ý của Thiên Chúa.

Thượng hội đồng đưa ra đề nghị này: mỗi Hội đồng Giám mục Quốc gia soạn thảo một "Sách Hướng dẫn Mục vụ Giới trẻ", theo viễn ảnh ơn gọi, để giúp các nhà lãnh đạo giáo phận và các nhân viên địa phương cung cấp được một nền huấn luyện và hoạt động tốt với và cho giới trẻ.

Từ phân mảnh đến tích nhập

141. Dù thừa nhận việc các bộ phận mục vụ phải lập chương trình để tránh việc ngẫu hứng, nhưng trong nhiều dịp, các Nghị phụ Thượng Hội Đồng đã bày tỏ sự khó chịu của các ngài đối với sự phân mảnh nào đó trong nền mục vụ của Giáo hội. Cách riêng, các ngài đề cập

đến các nền mục vụ khác nhau liên quan đến giới trẻ: mục vụ của giới trẻ, mục vụ gia đình, mục vụ ơn gọi, trường học và đại học, xã hội, văn hóa, từ thiện, thời gian rảnh, v.v. Sự nhân thừa các lĩnh vực được chuyên môn hóa cao nhưng đôi khi khép kín, ngăn cản các đề nghị Kitô giáo trở thành có ý nghĩa nhiều hơn. Trong một thế giới phân mảnh tạo ra sự phân tán và nhân thừa các thống thuộc, người trẻ cần được giúp đỡ để thống nhất hóa cuộc sống của họ, bằng cách học hỏi sâu sắc các kinh nghiệm hàng ngày và biện phân chúng. Nếu đây là ưu tiên, thì cần phát triển hơn nữa sự phối hợp và tích nhập nhiều hơn, giữa các lĩnh vực khác nhau, bằng cách chuyển từ việc làm theo "ngành" sang việc làm theo "dự án".

Mối quan hệ hữu hiệu giữa các biến cố và cuộc sống hàng ngày



142. Trong thời gian Thượng hội đồng, đã có câu hỏi được nhắc đi nhắc lại nhiều lần về Ngày Giới trẻ Thế giới và nhiều biến cố khác diễn ra ở bình diện lục địa, quốc gia và giáo phận, ngoài các biến cố được tổ chức bởi các hiệp hội, các phong trào, hội cộng đoàn tu trì và các tác nhân giáo hội khác. Những khoảnh khắc gặp gỡ và chia sẻ này được đánh giá cao ở hầu hết mọi nơi, vì chúng cung ứng cơ hội lên đường trong tính năng động hành hương, trải nghiệm tình huynh đệ với mọi người, cùng sống hân hoan với đức tin và phát triển trong việc thống thuộc Giáo hội. Đối với nhiều người trẻ, chúng tạo nên một kinh nghiệm biến hình, trong đó họ bị thu hút bởi vẻ đẹp của khuôn mặt Chúa và đưa ra các lựa chọn quan trọng cho cuộc sống. Những thành quả tốt hơn của những kinh nghiệm này được hái lượm trong cuộc sống hàng ngày. Do đó, điều trở nên quan trọng là dự phóng và thể hiện các cuộc triệu tập này như những chặng đường quan trọng cho một diễn trình tạo nhân đức rộng lớn hơn.

Các trung tâm tuổi trẻ

143. Các nơi chuyên biệt dành riêng cho giới trẻ của cộng đồng Kitô hữu, như các viện bảo trợ, trung tâm thanh thiếu niên và các cơ cấu tương tự khác, biểu lộ nhiệt huyết giáo dục của Giáo Hội. Chúng tự biến cách nhiều cách, nhưng vẫn là những môi trường ưu tuyển nơi Giáo hội trở thành mái ấm chào đón đối với thanh thiếu niên, những người có thể khám phá tài năng của họ và để chúng cho những người khác sử dụng khi phục vụ. Họ truyền tải một di sản giáo dục rất phong phú, để chia sẻ trên quy mô lớn, để hỗ trợ các gia đình và chính xã hội dân sự.

Tuy nhiên, trong tính năng động của một "Giáo hội hướng ngoại", cần phải nghĩ đến một cuộc canh tân sáng tạo và mềm dẻo đối với các thực tại này, bằng cách chuyển từ ý niệm các trung tâm tĩnh, trong đó, các người trẻ có thể đến sang ý niệm chủ thể mục vụ đang chuyển động với và hướng về người trẻ, nghĩa là có khả năng gặp gỡ họ trong các nơi sống hàng ngày – trường học, môi trường kỹ thuật số, các khu ngoại vi hiện sinh, thế giới nông thôn và thế giới việc làm, sự phát biểu âm nhạc và nghệ thuật, vv - do đó, tạo ra một loại hoạt động tông đồ mới năng động và tích cực hơn.

Chương III: Một đà truyền giáo mới

Một số thách thức cấp bách

144. Tính đồng nghị (synodalité) là phương pháp nhờ đó Giáo hội có thể đối đầu với các thách thức cũ và mới, bằng cách tập hợp và đem vào đối thoại các ơn phúc của mọi thành viên của mình, bắt đầu từ giới trẻ. Nhờ công việc của Thượng hội đồng, trong phần thứ nhất của Tài liệu này, chúng ta đã chỉ ra một số môi trường, trong đó cấp thiết phải phát động hoặc canh tân đà hành động của Giáo hội để hoàn thành sứ mệnh mà Chúa Kitô đã giao phó, và ở đây, chúng ta tìm cách đương đầu một cách cụ thể hơn.

Sứ mệnh trong môi trường kỹ thuật số

145. Môi trường kỹ thuật số đặt ra một thách thức đối với Giáo hội trên các bình diện khác nhau; do đó, điều cần thiết là đào sâu sự hiểu biết các năng động tính của nó và tầm quan trọng của nó theo quan điểm nhân học và đạo đức học. Nó đòi hỏi không những sống trong đó và phát huy các tiềm năng truyền thông của nó nhằm việc công bố Kitô Giáo, mà còn đem sắc thái Tin Mừng vào các nền văn hóa và động lực của nó. Nhiều thí nghiệm theo hướng này đang được tiến hành và cần được khuyến khích, đào sâu và chia sẻ. Ưu tiên mà nhiều người gán cho hình ảnh như một phương tiện truyền thông sẽ không thể không tra vấn các phương thức thông truyền đức tin dựa trên việc lắng nghe Lời Chúa và đọc Thánh Kinh. Như các người trẻ ở độ tuổi của họ, các Kitô hữu trẻ, những người được sinh ra trong môi trường kỹ thuật số, tìm thấy ở đây một sứ mệnh đích thực, trong đó một số người đã dẫn thân. Và lại, chính những người trẻ tuổi cũng yêu cầu được đồng hành trong việc biện phân các khuôn mẫu sống trưởng thành, trong một môi trường kỹ số hóa cao hiện nay, giúp họ nắm bắt cơ hội trong khi xa tránh được các rủi ro.

146. Thượng hội đồng hy vọng rằng trong Giáo hội, nên thiết lập, ở các bình diện thích đáng,

các văn phòng và cơ cấu dành cho văn hóa và truyền giảng Tin Mừng bằng kỹ thuật số, với sự đóng góp không thể thiếu của người trẻ, khuyến khích các hành động và suy tư giáo hội trong môi trường này. Trong số các chức năng của chúng, ngoài việc tạo điều kiện cho việc trao đổi và phổ biến các thực hành tốt ở bình diện cá nhân và cộng đồng, và phát triển các phương tiện thỏa đáng về giáo dục kỹ thuật số và truyền giảng Tin Mừng, chúng cũng có thể quản lý các hệ thống chứng nhận các trang mạng Công Giáo, để ngăn chặn sự lan truyền của tin tức giả mạo liên quan đến Giáo hội, hoặc tìm các cách để thuyết phục các cơ quan công quyền phát huy các chính sách và phương tiện luôn khắt khe hơn để bảo vệ trẻ vị thành niên trên Internet.

Di dân: hạ các bức tường và bắc các cây cầu

147. Nhiều di dân là những người trẻ tuổi. Sự hiện diện lan tỏa khắp nơi của Giáo hội mang lại cơ hội tuyệt vời để Giáo Hội bắc cầu đối thoại giữa các cộng đồng nơi họ đi và những nơi họ đến, giúp vượt qua nỗi sợ hãi và sự ngờ vực và củng cố các dây nối kết mà di dân có thể mất đi. "Chào đón, bảo vệ, cổ vũ và tích nhập", bốn động từ mà Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã tóm tắt trong các đường hướng hành động có lợi cho di dân là các động từ có tính đồng nghị. Đưa chúng ra thực hành đòi phải có hành động của Giáo hội, ở mọi bình diện, và liên quan đến mọi thành viên của các cộng đồng Kitô giáo. Về phần mình, các di dân, được đồng hành kịp thời, sẽ có thể cung ứng nhiều tài nguyên tinh thần, mục vụ và truyền giáo cho các cộng đồng đón tiếp họ. Cam kết văn hóa và chính trị là điều đặc biệt quan trọng; cần phải điều hướng việc này bằng cách áp dụng mềm dẻo các cơ cấu thích ứng để chống lại việc phổ biến tinh thần bài ngoại, phân biệt chủng tộc và khước từ di dân. Các tài nguyên của Giáo Hội Công Giáo là một yếu tố quan trọng trong cuộc chiến chống nạn buôn người, như đã được nhấn mạnh qua sự cam kết và hành động rõ ràng của nhiều nữ tu. Vai trò của Nhóm Santa Marta, nhằm liên kết các tu sĩ có trách nhiệm và các lực lượng giữ trật tự, là điều chủ yếu và nói lên một thực hành tốt đẹp mà ta có thể lấy cảm hứng. Cũng không nên làm ngơ các nỗ lực để bảo đảm quyền hữu hiệu được ở lại đất nước của mình đối với những người không muốn di cư nhưng bị buộc phải làm như vậy cả việc hỗ trợ các cộng đồng Kitô giáo mà việc di cư đe dọa sẽ làm mất dân cư.

Phụ nữ trong Giáo hội đồng nghị

148. Một Giáo hội tìm cách sống phong cách đồng nghị sẽ không thể không suy tư về thân phận và vai trò của phụ nữ giữa lòng mình và do đó, cả trong xã hội nữa. Các phụ nữ trẻ và nam thanh niên đang đòi hỏi điều này một cách mạnh mẽ. Các suy tư đã được khai triển đòi phải được đem ra thi hành bởi một công trình hoán cải văn hóa can đảm và thay đổi trong thực hành mục vụ hàng ngày. Một lĩnh vực có tầm quan trọng đặc biệt trong vấn đề này là lãnh vực hiện diện của phụ nữ trong các cơ quan giáo hội ở mọi bình diện, nhất là trong các chức năng có trách nhiệm, và sự tham gia của phụ nữ vào diễn trình ra quyết định của giáo hội, trong việc tôn trọng vai trò của thừa tác vụ thụ phong. Đây là một nghĩa vụ của công lý, lấy cảm hứng cả từ cách Chúa Giêsu giao tiếp với những người đàn ông và đàn bà thời ấy, lẫn tầm quan trọng trong vai trò của một số nhân vật nữ trong Thánh Kinh. trong lịch sử cứu độ và trong đời sống của Giáo hội.

Tính dục: một từ ngữ rõ ràng, phóng khoáng, chân chính

149. Trong bối cảnh văn hóa hiện nay, Giáo hội đang khổ công truyền tải vẻ đẹp của viễn kiến Kitô giáo về tính thể xác và tính dục, như được phản ánh trong Thánh kinh, Thánh truyền và Huấn quyền của các Giáo hoàng mới đây. Do đó, việc tìm kiếm các phương tiện thích ứng hơn tỏ ra khẩn thiết, bằng cách tự diễn dịch cụ thể qua việc khai triển chi tiết các nẻo đường huấn luyện mới mẻ. Cũng cần phải cung cấp cho người trẻ một nhân học về cảm giới và tính dục có khả năng mang lại giá trị đích thực cho đức trong sạch, bằng cách chứng tỏ một cách hợp khôn ngoan sự phạm ý nghĩa chân thực nhất của nó đối với sự phát triển của con người trong tất cả các bậc sống của họ. Nghĩa là đánh cuộc trên việc lắng nghe đầy thấu cảm (empathique), đồng hành và biện phân, trong đường hướng mà Huấn quyền gần đây đã xác định. Muốn được thế, cần phải cẩn thận lưu ý tới việc đào tạo các tác nhân mục vụ sao cho họ đáng tin cậy, bắt đầu từ sự trưởng thành trong các chiều kích cảm giới và tính dục của họ.

150. Có những câu hỏi liên quan đến cơ thể, cảm giới và tính dục cần một khai triển nhân học sâu sắc hơn, trên bình diện thần học, mục vụ, một khai triển phải được thực hiện theo phương thức thỏa đáng và ở các bình diện thích đáng nhất (từ địa phương đến hoàn vũ). Trong số này, có phương thức khác biệt và hài hòa giữa bản sắc nam tính và nữ tính và phương thức các xu hướng tính dục. Về phương diện này, Thượng hội đồng tái khẳng định rằng Thiên Chúa yêu thương mỗi người và Giáo hội cũng như vậy, bằng cách đổi mới cam kết của mình chống lại mọi sự kỳ thị và bạo lực liên quan đến xu hướng tính dục. Giáo hội cũng tái khẳng định tầm quan trọng nhân học xác định ra sự khác biệt và hỗ tương giữa người đàn ông và người đàn bà, và coi là giản lược việc xác định căn tính người ta chỉ dựa vào "xu hướng tính dục" của họ (Bộ Giáo lý Đức tin, *Thư gửi các Giám mục của Giáo Hội Công Giáo về việc chăm sóc mục vụ đối với các người đồng tính*, ngày 1 tháng 10 năm 1986, số 16).

Trong nhiều cộng đồng Kitô giáo, đã có những nẻo đường đồng hành trong đức tin của những người đồng tính: Thượng hội đồng khuyến cáo việc khuyến khích những nẻo đường này. Trên những nẻo đường này, người ta được giúp đỡ để đọc lại lịch sử của họ, trung thành một cách tự do và có trách nhiệm với ơn gọi rửa tội của họ, nhìn nhận ước nguyện thuộc về và đóng góp vào cuộc sống của cộng đồng, biện phân các hình thức tốt hơn để thể hiện ước nguyện này. Theo cách này, cần phải cho phép mỗi người trẻ, không trừ ai, luôn tích hợp nhiều hơn chiều kích tính dục vào nhân cách họ, bằng cách lớn mạnh hơn trong phẩm chất các mối tương quan hệ và hướng tới việc hiến mình.

Kinh tế, chính trị, việc làm, ngôi nhà chung

151. Giáo hội dẫn thân vào việc cổ vũ đời sống xã hội, kinh tế và chính trị dưới hiệu lệnh công lý, liên đới và hòa bình, như người trẻ đã yêu cầu một cách mạnh mẽ. Điều này đòi hỏi sự can đảm để trở thành tiếng nói của những người không có tiếng nói bên cạnh các nhà lãnh đạo thế giới, bằng cách tổ cáo tham nhũng, chiến tranh, buôn bán vũ khí, buôn bán ma túy và bóc lột các tài nguyên thiên nhiên, và mời những người chịu trách nhiệm đối với nó hoán cải. Trong viễn tượng toàn bộ, điều đó không thể tách rời khỏi cam kết ủng hộ việc hoà nhập những người dễ bị tổn thương nhất, nhờ các diễn trình cho phép họ, không những tìm được giải đáp cho các nhu cầu của họ, mà còn góp phần của họ vào việc xây dựng xã hội.

152. Ý thức rằng "việc làm tạo ra chiều kích căn bản của sự tồn tại của con người trên trái

đất" (Thánh Gioan Phaolô II, *Laborem exercens*, Số 4) và thiếu việc làm là điều nhục nhã đối với nhiều người trẻ, Thượng hội đồng khuyến cáo các Giáo hội địa phương tạo điều kiện và đồng hành việc hội nhập người trẻ vào thế giới này, nhất là bằng cách hỗ trợ các sáng kiến chuyên nghiệp dành cho người trẻ. Các kinh nghiệm trong đường hướng này phần lớn đã hiện diện trong nhiều giáo hội địa phương và cần được nâng đỡ và củng cố.

153. Việc cổ vũ công lý cũng liên quan đến việc quản lý tài sản của Giáo hội. Người trẻ cảm thấy như ở nhà trong một Giáo hội, trong đó, kinh tế và tài chính được điều hành trong sự minh bạch và nhất quán. Các lựa chọn can đảm trong viễn ảnh phát triển bền vững, như đã được thông điệp *Laudato si'* chỉ ra, là những điều cần thiết, bao lâu việc thiếu tôn trọng môi trường phát sinh ra nhiều cảnh nghèo đói mới, mà người trẻ vốn là các nạn nhân đầu tiên. Các hệ thống cũng có thể được thay đổi bằng cách chỉ rõ việc có thể sống chiều kích kinh tế và tài chính một cách khác. Giới trẻ đang thúc đẩy Giáo hội trở thành tiên tri trong lĩnh vực này, bằng lời nói, nhưng trên hết bằng các lựa chọn có thể cho thấy điều này: một nền kinh tế thân thiện với con người và môi trường là điều có thể. Với họ, chúng ta có thể làm điều đó.

154. Liên quan đến các câu hỏi sinh thái, điều quan trọng là cung ứng các đường hướng hướng dẫn việc đưa thông điệp *Laudato si'* vào ứng dụng thực tế trong các thực tại giáo hội. Một số lớn các góp ý đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc cung ứng cho người trẻ một nền đào tạo về tham gia chính trị xã hội và về học thuyết xã hội của Giáo hội, vốn là một tài nguyên tuyệt vời về phương diện này. Những người trẻ tham gia chính trị phải được hỗ trợ và khuyến khích làm việc cho một sự thay đổi thực sự các cơ cấu xã hội bất công. Trong các bối cảnh liên văn hóa và liên tôn giáo.

155. Đa nguyên văn hóa và tôn giáo là một thực tại đang phát triển trong đời sống xã hội của những người trẻ tuổi. Các Kitô hữu trẻ cung ứng một chứng từ đẹp đẽ cho Tin Mừng, khi họ sống đức tin của họ một cách có thể thay đổi cuộc sống và hành động hàng ngày của họ. Họ được kêu gọi mở lòng mình ra cho những người trẻ tuổi của các truyền thống tôn giáo và tâm linh khác, và duy trì với họ những mối liên hệ chân chính nhằm thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau và hàn gắn các thiên kiến và định kiến. Do đó, họ là những người tiên phong của một hình thức đối thoại liên tôn và liên văn hóa mới, giúp giải phóng các xã hội của chúng ta khỏi chính sách loại trừ, chủ nghĩa quá khích, chủ nghĩa cực đoan, cũng như việc thao túng tôn giáo cho các mục đích phe phái hoặc dân túy. Là các chứng tá của Tin Mừng, những người trẻ này, cùng với các người đồng tuổi, trở thành những người tự tay tạo ra một loại công dân biết hòa nhập sự đa dạng và một thứ dẫn thân tôn giáo có trách nhiệm về phương diện xã hội và biết cổ vũ các mối liên hệ xã hội và hòa bình.

Gần đây, chính theo đề nghị của người trẻ, các sáng kiến đã được phát động nhằm cung ứng cơ hội để cảm nghiệm sự chung sống giữa những người thuộc các tôn giáo và văn hóa khác nhau, để mọi người, trong bầu không khí thân hữu và việc tôn trọng các tín ngưỡng liên hệ, nên trở thành các tác nhân của một dẫn thân chung và được chia sẻ trong xã hội.

Giới trẻ vì đối thoại đại kết

156. Liên quan đến con đường hòa giải giữa mọi Kitô hữu, Thượng hội đồng rất biết ơn đối với lòng ước muốn của nhiều người trẻ trong việc làm phát triển sự hợp nhất giữa các cộng

đồng Kitô giáo bị chia rẽ. Bằng cách dẫn thân vào đường hướng này, người trẻ rất thường đào sâu nguồn gốc đức tin của họ và trải nghiệm một sự cởi mở thực sự đối với những gì người khác có thể hiến tặng. Họ hiểu rằng Chúa Kitô vốn đã kết hợp chúng ta, mặc dù vẫn còn một số khác biệt. Như Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã khẳng định nhân dịp viếng thăm Thượng phụ Bartholomew năm 2014, chính những người trẻ "ngày nay đang yêu cầu chúng ta thực hiện các bước tiến để hiệp thông trọn vẹn. Và điều này không phải vì họ bỏ qua tầm quan trọng của những khác biệt vẫn còn phân rẽ chúng ta, nhưng vì họ biết cách nhìn xa hơn, họ có thể thu thập những điều thiết yếu vốn đã kết hợp chúng ta" (Đức Phanxicô, *Lên tiếng nhân dịp Phụng vụ thánh, Nhà thờ Thượng phụ Thánh George, Istanbul, ngày 30 tháng 11 năm 2014*).

Chương IV: Đào tạo toàn diện

Tính cụ thể, tính phức tạp và tính toàn diện

157. Điều kiện hiện tại có đặc trưng ở tính phức tạp ngày càng gia tăng nơi các hiện tượng xã hội và kinh nghiệm cá nhân. Trong thế giới cụ thể của cuộc sống, những thay đổi trong hành động tự gây ảnh hưởng lẫn nhau và ta không thể xử lý chúng bằng cái nhìn lựa lọc. Trong thế giới thực, mọi thứ đều được nối kết với nhau: cuộc sống gia đình và cam kết nghề nghiệp, việc sử dụng kỹ thuật và cách trải nghiệm cộng đồng, bảo vệ phôi thai và bảo vệ di dân. Sự cụ thể của cuộc hiện sinh nói với ta một viễn kiến nhân học về con người như một tổng thể và một cách nhận thức không tách biệt, nhưng biết nắm bắt các dây liên kết, học hỏi từ kinh nghiệm bằng cách đọc lại nó dưới ánh sáng Lời Chúa, tự để cho mình được linh hứng bởi các chứng từ gương mẫu hơn là những mô hình trừu tượng. Điều này đòi hỏi một phương thức đào tạo có xu hướng tích hợp các viễn tượng, giúp khả năng nắm bắt các vấn đề chằng chéo lên nhau và biết cách thống nhất hóa các chiều kích khác nhau của con người. Phương thức này hài hòa sâu sắc với viễn kiến Kitô giáo, một viễn kiến luôn chiêm ngưỡng trong màu nhiệm nhập thể của Chúa Con, cuộc gặp gỡ không thể tách rời của thần thiêng và nhân bản, của đất và của trời.

Giáo dục, trường học và đại học

158. Trong thời gian Thượng hội đồng, người ta đặc biệt chú trọng đến nhiệm vụ có tính quyết định và không thể thay thế của việc đào tạo chuyên nghiệp, tại trường học và tại đại học, đặc biệt bởi vì ở đây đề cập tới các nơi mà phần lớn người trẻ dành nhiều thời gian cho. Ở một số nơi trên thế giới, giáo dục cơ bản là vấn đề đầu tiên và quan trọng nhất mà giới trẻ muốn ngỏ cùng Giáo hội. Do đó, đối với cộng đồng Kitô giáo, điều cần là phải phát biểu sự hiện diện hùng hồn của mình trong các môi trường này, với các giáo viên có trình độ, các tuyên úy có ý nghĩa và một cam kết văn hóa thỏa đáng.

Các định chế giáo dục Công Giáo xứng đáng được xem xét đặc biệt vì chúng nói lên mối quan tâm của Giáo hội đối với việc đào tạo toàn diện người trẻ. Đây là những không gian quý giá cho cuộc gặp gỡ của Tin Mừng với nền văn hóa của một dân tộc và cho sự phát triển của việc nghiên cứu. Chúng được mời gọi đề xuất một mô hình đào tạo có khả năng làm cho đức tin đối thoại với các vấn đề của thế giới đương thời, với các quan điểm nhân học khác nhau, với các thách thức của khoa học và kỹ thuật, với những thay đổi của phong hóa xã hội và với cam kết đối với công lý.

Trong các môi trường này, cần phải đặc biệt khuyến khích tính sáng tạo của người trẻ trong các lĩnh vực khoa học và nghệ thuật, thơ ca và văn học, âm nhạc và thể thao, kỹ thuật số và phương tiện truyền thông, v.v., phải được đặc biệt khuyến khích. Bằng cách này, người trẻ sẽ khám phá ra các tài năng của họ và để xã hội sử dụng chúng gây ích lợi cho mọi người.

Chuẩn bị các nhà đào tạo mới

159. Tông hiến *Veritatis gaudium* gần đây về các trường đại học và phân khoa giáo hội học đã đề xuất một số tiêu chuẩn căn bản cho một dự án đào tạo phù hợp với những thách thức hiện nay: việc chiêm niệm thiêng liêng, trí thức và hiện sinh đối với tín lý sơ truyền (kerygma), cuộc đối thoại rất rộng rãi và rất cởi mở, tính liên khoa (trans-disciplinarité) thực hiện một cách khôn ngoan và sáng tạo và nhu cầu cấp thiết phải "tạo mạng lưới (faire réseau)" (xem *Veritatis Gaudium*, số 4, d). Các nguyên tắc này có thể truyền cảm hứng cho mọi môi trường giáo dục và các nhà đào tạo; việc tiếp nhận chúng sẽ đặc biệt có lợi cho việc đào tạo các nhà giáo dục mới, bằng cách giúp họ cởi mở đối với một viễn kiến khôn ngoan, có khả năng tích hợp kinh nghiệm và sự thật. Các trường đại học giáo hoàng và trung tâm nghiên cứu đóng một vai trò căn bản ở bình diện thế giới, lục địa và quốc gia. Việc kiểm nghiệm định kỳ, đánh giá khắt khe và đổi mới liên tục các định chế này nói lên một sự đầu tư chiến lược lớn lao cho lợi ích của giới trẻ và toàn thể Giáo hội.

Đào tạo các môn đệ truyền giáo

160. Con đường đồng nghị vốn nhấn mạnh ước nguyện ngày càng gia tăng muốn lên khuôn và dành chỗ cho vai trò của người trẻ. Điều rõ ràng là việc tông đồ của người trẻ với những người trẻ khác không thể ứng biến tùy hứng được, nhưng phải là thành quả của một con đường đào tạo nghiêm túc và thích đáng: làm thế nào để đồng hành với diễn trình này? Làm thế nào cung ứng các khí cụ tốt hơn cho người trẻ để họ trở thành các chứng nhân chân chính của Tin Mừng? Các câu hỏi này cũng trùng với ước nguyện của nhiều người trẻ muốn hiểu đức tin của họ nhiều hơn: khám phá nguồn gốc Kinh thánh của nó, hiểu sự phát triển lịch sử của tín lý, ý nghĩa của tín điều và sự phong phú của phụng vụ. Điều này cho phép người trẻ suy tư các vấn đề hiện nay trong đó đức tin đang bị thử thách, để biết cách giải thích lý do cho niềm hy vọng ở trong họ (1Pr 3:15).

Đó là lý do tại sao Thượng hội đồng đề nghị làm nổi bật các kinh nghiệm truyền giáo của người trẻ qua việc thành lập các trung tâm đào tạo cho việc truyền giảng Tin Mừng dành cho giới trẻ và các cặp vợ chồng trẻ, nhằm đạt tới một kinh nghiệm toàn diện sẽ tự kết thúc bằng việc sai đi truyền giáo. Đã có nhiều sáng kiến thuộc loại này ở các lãnh thổ khác nhau, nhưng người ta đang yêu cầu mỗi Hội đồng Giám mục nên nghiên cứu khả thể thành lập chúng trong các bối cảnh riêng của chúng.

Một thời để đồng hành với việc biện phân

161. Trong hội trường Thượng hội đồng, rất thường vang dội lời kêu gọi khẩn cấp phải đầu tư cách hậu hĩnh, đồng thời, cả một niềm đam mê giáo dục lẫn một thời gian kéo dài và nhiều tài nguyên kinh tế. Khi tập hợp các lần góp ý và các mong ước khác nhau xuất hiện trong cuộc tranh luận tại Thượng hội đồng, ngoài việc lắng nghe những kinh nghiệm có giá trị đã mang ra thực hiện, Thượng hội đồng đã, một cách xác tín, đề nghị mọi Giáo hội đặc thù, các hội dòng, các phong trào, hiệp hội và các tác nhân giáo hội khác, cung ứng cho người trẻ một kinh nghiệm đồng hành nhằm mục đích biện phân. Kinh nghiệm này – mà thời gian kéo dài phải cố định theo các bối cảnh và cơ hội - có thể xứng hợp với thời gian dành cho sự chín mùi của đời sống Kitô hữu trưởng thành. Nó phải dự ứng một sự xa cách kéo dài đối với các mối liên hệ và môi trường thông thường và được xây dựng quanh ít nhất ba trụ cột thiết yếu sau đây: một kinh nghiệm sống huynh đệ chung với các nhà giáo dục trưởng thành, một cuộc chung sống phải có tính trung tâm, điều độ và tôn trọng ngôi nhà chung; một đề xuất tông đồ mạnh mẽ và có ý nghĩa muốn sống với nhau; một cung ứng linh đạo bắt nguồn từ cầu nguyện và đời sống bí tích. Nhờ cách này, người ta sẽ tìm được mọi thành tố cần thiết để Giáo hội có thể cung cấp một kinh nghiệm sâu sắc về biện phân ơn gọi cho những người trẻ nào mong muốn.

Đồng hành với hôn nhân

162. Cần nhắc lại tầm quan trọng phải đồng hành với các cặp vợ chồng dọc hành trình chuẩn bị hôn nhân của họ, bằng cách lưu ý rằng có nhiều cách khác nhau để tổ chức các hành trình này. Như tông huấn *Amoris laetitia* đã quả quyết ở số 207: "Không cần trình bày cho họ toàn bộ Sách Giáo Lý hay được nhồi nhét quá nhiều tín liệu... mà là một thứ 'khai tâm' dẫn vào bí tích hôn phối, cung cấp cho họ các yếu tố cần thiết để có thể lãnh nhận bí tích trong các thiên hướng tốt đẹp hơn khởi đầu cuộc sống gia đình một cách đầy quyết tâm". Điều quan trọng là đeo đuổi việc đồng hành với các gia đình trẻ, nhất là trong các năm đầu của hôn nhân, bằng cách giúp họ trở thành một phần tích cực của cộng đồng Kitô hữu.

Việc đào tạo các chủng sinh và các người thánh hiến

163. Trách vụ chuyên biệt của việc đào tạo toàn diện các ứng viên cho thừa tác vụ thụ phong và đời sống thánh hiến nam và nữ vẫn là một thách thức quan trọng đối với Giáo hội. Cũng cần nhắc lại tầm quan trọng của việc đào tạo văn hóa và thần học vững chắc cho các người thánh hiến. Đối với các chủng sinh, bốn phạm đầu tiên hiển nhiên là việc tiếp nhận và triển khai cụ thể văn kiện mới *Ratio fundamentalis institutionis sacerdotalis* (Lý do căn bản của định chế linh mục). Trong thời gian Thượng hội đồng, nhiều khía cạnh quan trọng đã xuất hiện và nên được đề cập ở đây.

Đầu tiên, việc lựa chọn của các nhà đào tạo: sẽ không đủ nếu họ chỉ được đào tạo tốt về văn hóa, mà họ cũng phải có khả năng có những mối liên hệ huynh đệ, biết lắng nghe thấu cảm (empathique) và tự do nội tâm sâu sắc. Thứ hai, để có được một đồng hành thích đáng, cần phải có một việc làm nghiêm túc và có năng lực, trong các nhóm giáo dục được dị biệt hóa bao gồm cả các nhân vật nữ. Sự kết cấu của các nhóm đào tạo này, trong đó các ơn gọi khác nhau tương tác với nhau, là một hình thức đồng nghị nhỏ nhưng quý giá, ảnh hưởng đến não trạng của người trẻ trong việc đào tạo lúc ban đầu. Thứ ba, việc đào tạo phải có xu hướng phát triển, nơi các mục tử tương lai và các người thánh hiến, khả năng thi hành vai trò hướng dẫn của họ một cách có trình độ và không độc đoán, bằng cách giáo dục các ứng viên trẻ tự hiến thân cho cộng đồng. Một sự chú ý đặc biệt cần được dành một số tiêu chuẩn đào tạo như: vượt lên trên xu hướng giáo sĩ trị, khả năng làm việc theo nhóm, lưu ý đến người nghèo, minh bạch trong cuộc sống, sẵn sàng để mình đồng hành. Thứ tư, nghiêm túc đối với việc biện phân ban đầu là điều có tính quyết định, vì những người trẻ tự ý đến trình diện ở các chủng viện hoặc nhà đào tạo rất thường được chào đón mà không hề có kiến thức chính xác hoặc đọc lại lịch sử đời họ. Vấn đề trở nên đặc biệt tế nhị trong trường hợp "các chủng sinh lang thang": sự bất ổn về liên hệ và cảm giới và thiếu bén rễ sâu trong giáo hội là những dấu hiệu nguy hiểm. Làm ngơ các qui phạm của giáo hội về khía cạnh này tạo nên một tác phong vô trách nhiệm, rất có thể có những hậu quả rất nghiêm trọng cho cộng đồng Kitô giáo. Điểm thứ năm liên quan đến tầm quan trọng về con số của các cộng đồng đào tạo: trong các cộng đồng quá lớn, người ta gặp nguy cơ phi bản vị (dépersonnalisation) chương trình đào tạo và hiểu biết không thích đáng các người trẻ đang được đào tạo, trong khi các cộng đồng có quá ít người có nguy cơ bị ngột ngạt và chịu luận lý học phụ thuộc; trong những trường hợp này, giải pháp hay hơn là thành lập các chủng viện liên giáo phận hoặc các nhà đào tạo cho một số tỉnh dòng, với các dự án đào tạo rõ ràng và các trách nhiệm được xác định rõ.

164. Thượng hội đồng đưa ra ba đề nghị nhằm tạo dễ dàng cho việc đổi mới.

Đề nghị đầu tiên liên quan đến việc đào tạo chung các giáo dân, người thánh hiến và linh mục. Điều quan trọng là các thanh niên nam nữ đang được đào tạo giữ liên lạc thường xuyên với cuộc sống hàng ngày của gia đình và cộng đồng, bằng cách dành chú ý đặc biệt đến sự hiện diện của các nhân vật nữ và các cặp vợ chồng Kitô hữu, và làm thế nào để việc đào tạo bám rễ vào cuộc sống cụ thể và có đặc tính của chiều kích tương quan với khả năng tương tác với bối cảnh văn hóa xã hội.

Đề nghị thứ hai liên quan đến việc lồng vào chương trình chuẩn bị cho thừa tác vụ thụ phong và đời sống thánh hiến các yếu tố chuyên biệt liên quan đến mục vụ giới trẻ, nhờ các khóa đào tạo có mục tiêu và kinh nghiệm sống về hoạt động tông đồ và truyền giảng Tin Mừng.

Đề nghị thứ ba yêu cầu đánh giá, trong khuôn khổ biện phân chân chính về người và hoàn cảnh theo viễn kiến và tinh thần của văn kiện *Ratio fundamentalis institutionis sacerdotalis*, khả thể xác minh con đường đào tạo trên các bình diện kinh nghiệm và cộng đồng. Điều này có giá trị đặc biệt đối với giai đoạn cuối của hành trình, là giai đoạn dự ứng việc từ từ được lồng vào trách nhiệm mục vụ. Các công thức và phương thức có thể được chỉ định bởi các Hội đồng Giám mục của mỗi quốc gia, tùy theo *Ratio nationalis* (lý do quốc gia) của họ.

Kết luận

Được kêu gọi nên thánh

165. Mọi sự đa dạng về ơn gọi đều tụ hội trong một lời kêu gọi duy nhất và phổ quát là nên thánh, một việc, xét cho cùng, không thể là gì khác ngoài việc hoàn tất lời kêu gọi tiến tới niềm vui của tình yêu đang vang lên trong trái tim của mọi người trẻ. Thật vậy, chỉ khởi từ ơn gọi duy nhất nên thánh này, các dạng sống khác nhau mới có thể ăn khớp với nhau, khi biết rằng Thiên Chúa "muốn chúng ta nên thánh và Người không mong đợi chúng ta tự bằng lòng với một cuộc sống tầm thường, êm dịu, không vũng vằng" (Đức Phanxicô, *Gaudete et exultate*, số 1). Sự thánh thiện có nguồn vô tận của nó nơi Chúa Cha, Đấng, nhờ Chúa Thánh Thần của Người, gửi cho chúng ta Chúa Giêsu, "Đấng thánh của Thiên Chúa" (Mc 1: 24), đến giữa chúng ta để biến chúng ta thành thánh nhờ tình bạn với Người, Đấng đem niềm vui và bình an vào đời chúng ta. Tìm cách tiếp xúc sống động với sự hiện hữu hạnh phúc của Chúa Giêsu, trong mục vụ thông thường của Giáo hội, là điều kiện căn bản của mọi sự đổi mới.

Đánh thức thế giới bằng sự nên thánh

166. Chúng ta phải là thánh để có thể mời gọi người trẻ trở thành như vậy. Người trẻ đã kiên quyết đòi hỏi một Giáo hội chân chính, rõ sáng, minh bạch và hân hoan: chỉ một Giáo hội của các vị thánh mới có thể xứng hợp với các yêu cầu này! Nhiều người trong số họ đã rời bỏ Giáo Hội vì họ không tìm thấy sự thánh thiện, mà chỉ là sự tầm thường, tự phụ, chia rẽ và thối nát. Thật không may, thế giới phẫn nộ bởi sự lạm dụng của một số người trong Giáo hội hơn là tươi vui bởi sự thánh thiện của các thành viên Giáo Hội: đó là lý do tại sao toàn thể Giáo hội phải đạt được một sự thay đổi vững chắc về viễn tượng, tức thời và triệt để! Người trẻ cần các vị thánh để đào tạo các vị thánh khác, bằng cách nhờ thế cho thấy rằng "sự thánh thiện là khuôn mặt đẹp nhất của Giáo hội" (Đức Phanxicô, *Gaudete và exultate*, số 9). Có một ngôn ngữ mà mọi người đàn ông và đàn bà ở mọi thời, mọi nơi và mọi nền văn hóa đều có thể hiểu vì đó là ngôn ngữ tức thời và sáng láng: đó là ngôn ngữ của sự thánh thiện.

Được lôi kéo bởi sự thánh thiện của người trẻ

167. Điều xem ra rõ ràng từ khi bắt đầu hành trình thượng hội đồng là người trẻ là một phần cấu tạo của Giáo hội. Do đó, sự thánh thiện của họ cũng là như vậy, và, trong nhiều thập niên qua, nó đã tạo được một mùa hoa muôn màu ở khắp mọi nơi trên thế giới: chiêm

ngưỡng và suy ngẫm trong thời gian Thượng hội đồng sự can đảm của nhiều người trẻ, những người đã từ bỏ mạng sống của họ để trung thành với Tin Mừng, quả là việc gây xúc động đối với chúng ta; lắng nghe các chứng từ của người trẻ có mặt tại Thượng hội đồng, những người, giữa những cuộc bách hại, đã chọn chia sẻ cuộc thống khổ của Chúa Giêsu, quả là điều làm ta được tái sinh. Nhờ sự thánh thiện của tuổi trẻ, Giáo hội có thể làm sống lại sự hăng say thiêng liêng và sinh lực tông đồ của mình. Dầu thơm thánh thiện phát sinh từ sự tốt lành trong đời sống của rất nhiều người trẻ có thể chữa lành các vết thương của Giáo hội và thế giới, bằng cách đưa chúng ta trở lại với sự viên mãn của tình yêu mà chúng ta vốn luôn được mời gọi: các vị thánh trẻ thúc đẩy ta trở về với tình yêu đầu tiên của chúng ta (xem *Kh 2: 4*).

[1] Ủy Ban Thần Học Quốc Tế, *Tính đồng nghị trong đời sống và sứ vụ của Giáo Hội*, ngày 02 Tháng 3 năm 2018, số 9. Bên cạnh đó, tài liệu này minh họa bản chất của Tính đồng nghị bằng các hạn từ sau đây: "Chiều kích đồng nghị của Giáo hội nói lên tư cách chủ thể tích cực của mọi người đã chịu phép rửa và, đồng thời, vai trò chuyên biệt của thừa tác vụ giám mục trong hiệp thông hợp đoàn và phẩm trật với Giám mục Rôma. Viễn kiến giáo hội học này mời gọi cổ vũ việc triển khai hiệp thông đồng nghị giữa "mọi người", "nhiều người" và "một người". Ở các trình độ và dưới nhiều hình thức khác nhau, trên bình diện các Giáo Hội địa phương, trên bình diện hợp nhóm của các giáo hội này ở cấp khu vực và trên bình diện của Giáo Hội hoàn vũ, tính đồng nghị hàm nghĩa việc thực thi *sensus fidei* (cảm thức đức tin) của *Universitas fidelium* (toàn bộ tín hữu = mọi người), thừa tác vụ hướng dẫn của hợp đoàn Giám mục, mỗi vị với linh mục đoàn của mình (nhiều người) và thừa tác vụ hợp nhất của Giám mục và Giáo hoàng (một người). Cũng liên hợp như thế, trong tính năng động đồng nghị, là khía cạnh cộng đồng bao gồm toàn thể dân Chúa, chiều kích hợp đoàn liên hệ tới việc thi hành thừa tác vụ giám mục và thừa tác vụ tối thượng của Giám Mục Rôma. Sự tương quan qua lại này khuyến khích *singularis conspiratio* (sự hợp tác độc đáo) giữa các tín hữu và các mục tử, vốn là hình ảnh của *conspiratio* (sự hợp tác) vĩnh cửu hằng sống trong Thiên Chúa Ba Ngôi "(số 64).

Kết quả đầu phiếu

CÓ QUYỀN BỎ PHIẾU = 268	
BỎ PHIẾU PHẦN I và II – HIỆN DIỆN = 249 - 2/3 những người hiện diện = 166	

SỐ	TỰA ĐỀ DẪN NHẬP	Thuận	Không thuận
1.	<i>Biến cố Thượng Hội Đồng chúng ta đã sống</i>	227	1
2.	<i>Diễn trình chuẩn bị</i>	229	1
3.	<i>Tài Liệu Sau Cùng của Cuộc Họp Thượng hội đồng</i>	191	43
	LỜI MỞ ĐẦU		
4.	<i>Chúa Giêsu cùng đi với các môn đệ Emmau</i>	235	2
	PHẦN I		
5.	“NGƯỜI CÙNG ĐI VỚI HỌ” Chương I: Một Giáo Hội lắng nghe Nghe và nhìn một cách tương cảm	239	1

6.	<i>Giá trị của việc lắng nghe</i>	238	2
7.	<i>Các người trẻ muốn được lắng nghe</i>	238	1
8.	<i>Lắng nghe trong Giáo hội</i>	236	5
9.	<i>Lắng nghe các mục tử và giáo dân có tư cách</i>	235	7
Sự đa dạng của các bối cảnh và các nền văn hóa			
10.	<i>Một thế giới ở số nhiều</i>	240	0
11.	<i>Những thay đổi hiện có</i>	238	2
12.	<i>Loại trừ và bị đẩy ra bên lề</i>	240	1
13.	<i>Đàn ông và đàn bà</i>	221	18
14.	<i>Thực dân văn hóa</i>	233	5
Cái nhìn đầu tiên về Giáo hội ngày nay			
15.	<i>Cam kết giáo dục của Giáo hội</i>	233	2
16.	<i>Các hoạt động của mục vụ tuổi trẻ</i>	238	3
17.	<i>Sức năng của việc quản trị hành chánh</i>	220	16
18.	<i>Tình hình các giáo xứ</i>	228	9
19.	<i>Khai tâm vào đời sống Kitô giáo</i>	239	2
20.	<i>Việc đào tạo các chủng sinh và những người thánh hiến</i>	227	12
Chương II: Ba khía cạnh quan yếu			
Các mối lạ của thế giới kỹ thuật số			
21.	<i>Một thực tại hiện diện khắp nơi</i>	235	3
22.	<i>Mạng lưới cơ hội</i>	231	3
23.	<i>Mặt tối của mạng lưới</i>	232	2
24.	<i>Mặt tối của mạng lưới (phần 2)</i>	235	3
Các di dân như điển hình thời ta			
25.	<i>Một hiện tượng nhiều mặt</i>	231	7
26.	<i>Bạo lực và dễ bị tổn thương</i>	234	5
27.	<i>Các câu chuyện phân ly và gặp gỡ</i>	234	3
28.	<i>Vai trò tiên tri của Giáo hội</i>	235	3
Nhận biết và phản ứng trước mọi loại lạm dụng			
29.	<i>Tỏ sự thật và xin tha thứ</i>	208	30
30.	<i>Đi đến tận gốc</i>	204	31
31.	<i>Lòng biết ơn và sự khích lệ</i>	234	8
Chương III: Căn tính và các mối liên hệ			
Gia đình và các tương quan liên thế hệ			
32.	<i>Gia đình, điểm tham chiếu ưu việt</i>	237	2
33.	<i>Tâm quan trọng của việc làm mẹ và làm cha</i>	222	18
34.	<i>Các mối tương quan liên thế hệ</i>	237	1
35.	<i>Giới trẻ và cội nguồn văn hóa</i>	233	4
36.	<i>Tình bạn và các tương quan đồng trang lứa</i>	239	2
Cơ thể và cảm giới			
37.	<i>Các thay đổi đang diễn tiến</i>	206	33
38.	<i>Tiếp nhận các giáo huấn đạo đức của Giáo hội</i>	214	25
39.	<i>Các vấn đề của người trẻ</i>	195	43
Các hình thức dễ bị thương tổn			

40.	<i>Thế giới việc làm</i>	235	2
41.	<i>Bạo lực và bách hại</i>	239	1
42.	<i>Việc đẩy ra bên lề và bất ổn xã hội</i>	234	3
43.	<i>Kinh nghiệm đau khổ</i>	241	1
44.	<i>Tài nguyên dễ bị tổn thương</i>	235	3
Chương IV: Làm người trẻ ngày nay			
Các khía cạnh của nền văn hóa tuổi trẻ ngày nay			
45.	<i>Tính độc đáo và chuyên biệt</i>	238	2
46.	<i>Dấn thân và tham gia xã hội</i>	235	1
47.	<i>Nghệ thuật, âm nhạc và thể thao</i>	232	7
Linh đạo và lòng đạo			
48.	<i>Các bối cảnh tôn giáo khác nhau</i>	239	1
49.	<i>Nghiên cứu tôn giáo</i>	238	1
50.	<i>Cuộc gặp gỡ với Chúa Giêsu</i>	238	1
51.	<i>Mong muốn một phụng vụ sống động</i>	227	9
Tham gia và tính chủ động (protagonisme)			
52.	<i>Giới trẻ muốn trở thành những người chủ động</i>	230	9
53.	<i>Các lý do ra xa cách</i>	234	8
54.	<i>Người trẻ trong Giáo hội</i>	235	3
55.	<i>Phụ nữ trong Giáo Hội</i>	209	30
56.	<i>Nhiệm vụ của người trẻ đối với những người đồng trang lứa</i>	237	2
57.	<i>Mong muốn một cộng đồng giáo hội chân thực và huynh đệ hơn</i>	234	8
PHẦN II:			
58.	"Mắt họ mở ra" Một lễ Ngũ tuần mới	238	1
59.	<i>Hành động của Chúa Thánh Thần</i>	234	2
60.	<i>Chúa Thánh Thần làm trẻ trung Giáo hội</i>	236	4
61.	<i>Chúa Thánh Thần trong đời sống tín hữu</i>	238	2
62.	<i>Một trải nghiệm đích thực về Thiên Chúa</i>	240	3
Chương I: Hồng phúc tuổi trẻ			
Chúa Giêsu trẻ giữa những người trẻ			
63.	<i>Tuổi trẻ của Chúa Giêsu</i>	232	9
64.	<i>Vời ánh mắt của Chúa</i>	236	5
65.	<i>Các đặc điểm của tuổi vị thành niên</i>	232	7
66.	<i>Mối lo lắng lạnh mạnh của người trẻ</i>	232	5
67.	<i>Các người trẻ bị thương</i>	235	5
Trở thành người lớn			
68.	<i>Tuổi lựa chọn</i>	238	1
69.	<i>Hiện hữu dưới dấu chỉ sứ mệnh</i>	238	2
70.	<i>Một phương pháp sư phạm có thể chất vấn</i>	236	3
71.	<i>Ý nghĩa thực sự của thẩm quyền</i>	237	1
72.	<i>Mối liên kết với gia đình</i>	244	0
Được kêu gọi tới tự do			

73.	<i>Tin Mừng về tự do</i>	226	4
74.	<i>Một tự do có tính đáp ứng</i>	239	1
75.	<i>Tự do và đức tin</i>	235	0
76.	<i>Tự do bị thương tích và được chuộc lại</i>	238	0
Chương II: Mẫu nhiệm ơn gọi			
Tìm kiếm ơn gọi			
77.	<i>Ơn gọi, hành trình và khám phá</i>	237	3
78.	<i>Ơn gọi, ơn thánh và tự do</i>	236	3
79.	<i>Sáng tạo và ơn gọi</i>	235	3
80.	<i>Vì một nền văn hóa ơn gọi</i>	230	10
Ơn gọi theo Chúa Giêsu			
81.	<i>Sự lôi cuốn của Chúa Giêsu</i>	238	1
82.	<i>Đức tin, ơn gọi và tình huống người môn đệ</i>	237	3
83.	<i>Đức Trinh Nữ Maria</i>	236	2
Ơn gọi và các ơn gọi			
84.	<i>Ơn gọi và sứ mệnh của Giáo hội</i>	230	2
85.	<i>Sự đa dạng của các đặc sủng</i>	239	3
86.	<i>Chuyên nghiệp và ơn gọi</i>	232	7
87.	<i>Gia đình</i>	210	6
88.	<i>Đời sống thánh hiến</i>	227	4
89.	<i>Thừa tác vụ thụ phong</i>	231	7
90.	<i>Tình trạng các "người độc thân"</i>	212	29
Chương III: Sứ mệnh đồng hành			
Giáo hội đồng hành			
91.	<i>Đối diện với các lựa chọn</i>	234	2
92.	<i>Cùng nhau bẻ bánh</i>	238	1
93.	<i>Các môi trường và vai trò</i>	238	3
94.	<i>Đồng hành với sự hội nhập vào xã hội</i>	241	3
Đồng hành cộng đồng, nhóm và bản thân			
95.	<i>Một căng thẳng phong phú</i>	243	3
96.	<i>Đồng hành cộng đồng và nhóm</i>	240	3
97.	<i>Đồng hành thiêng liêng có tính bản thân</i>	241	3
98.	<i>Đồng hành và Bí tích Hòa giải</i>	239	6
99.	<i>Đồng hành toàn diện</i>	236	5
100.	<i>Đồng hành trong việc đào tạo để gia nhập thừa tác vụ thụ phong và đời sống thánh hiến</i>	241	5
Các người đồng hành có phẩm chất			
101.	<i>Được kêu gọi để đồng hành</i>	239	2
102.	<i>Khuôn dạng người đồng hành</i>	240	4
103.	<i>Sự quan trọng của việc đào tạo</i>	237	4
Chương IV: Nghệ thuật biện phân			
Giáo hội, môi trường biện phân			
104.	<i>Rất nhiều ý nghĩa trong các truyền thống linh đạo</i>	235	3
105.	<i>Tại tâm điểm Lời Chúa và Giáo Hội</i>	236	3

Lương tâm trong biện phân

106.	<i>Chúa nói với trái tim</i>	223	20
107.	<i>Ý niệm Kitô giáo về lương tâm</i>	219	23
108.	<i>Việc đào tạo lương tâm</i>	205	36
109.	<i>Lương tâm giáo hội</i>	205	34
Việc thực hành biện phân			
110.	<i>Quen thuộc với Chúa</i>	238	3
111.	<i>Các thiên hướng của trái tim</i>	235	4
112.	<i>Đối thoại đồng hành</i>	238	2
113.	<i>Quyết định và xác nhận</i>	238	3

CÓ QUYỀN BỎ PHIẾU = 268

BỎ PHIẾU PHẦN III - HIỆN DIỆN = 248 - 2/3 người hiện diện = 166

PHẦN III

114.	"NGAY GIỜ ẤY, HỌ LÊN ĐƯỜNG" Một Giáo Hội trẻ trung	242	0
115.	<i>Một hình tượng của phục sinh</i>	241	2
116.	<i>Lên đường với người trẻ</i>	241	1
117.	<i>Mong muốn vươn tới mọi người trẻ</i>	223	17
118.	<i>Hồi tâm thiêng liêng, mục vụ và truyền giáo</i>	214	25
Chương I: Tính đồng nghị truyền giáo của Giáo hội			
Tính năng động tạo lập (Un dynamisme constitutif)			
119.	<i>Người trẻ yêu cầu chúng ta cùng đi đường với nhau.</i>	206	34
120.	<i>Diễn trình đồng nghị vẫn tiếp tục</i>	203	39
121.	<i>Hình thức đồng nghị của Giáo hội</i>	191	51
122.	<i>Hình thức đồng nghị của Giáo hội (phần 2)</i>	199	43
123.	<i>Một Giáo Hội có tính tham gia và đồng trách nhiệm</i>	202	38
124.	<i>Diễn trình biện phân cộng đồng</i>	208	33
Một phong cách để truyền giáo			
125.	<i>Hiệp thông truyền giáo</i>	215	26
126.	<i>Một sứ mệnh trong đối thoại</i>	230	10
127.	<i>Hướng về các vùng ngoại vi của thế giới</i>	228	11
CHƯƠNG II: Cùng nhau bước trong những điều hàng ngày			
Từ các cơ cấu đến các mối liên hệ			
128.	<i>Từ ủy quyền đến can dự trực tiếp</i>	224	13
129.	<i>Đổi mới giáo xứ</i>	225	11
130.	<i>Các cơ cấu mở và khó đoán</i>	222	15
Đời sống cộng đồng			
131.	<i>Một tranh ghép nhiều khuôn mặt</i>	229	9
132.	<i>Cộng đồng trên lãnh thổ</i>	229	8
133.	<i>Sứ điệp sơ truyền (kérygme) và việc dạy giáo lý</i>	231	9
134.	<i>Tính trung tâm của phụng vụ</i>	230	10
135.	<i>Tính trung tâm của phụng vụ (phần 2)</i>	223	15

136.	<i>Tình trung tâm của phụng vụ (phần 3)</i>	236	4
137.	<i>Sự quảng đại phục vụ (diakonia)</i>	239	4
	Mục vụ người trẻ trong một viễn tượng ơn gọi		
138.	<i>Giáo hội, một ngôi nhà cho người trẻ</i>	236	6
139.	<i>Lên sinh khí ơn gọi cho nền mục vụ</i>	234	3
140.	<i>Một nền mục vụ ơn gọi cho người trẻ</i>	233	8
141.	<i>Từ phân mảnh đến tích nhập</i>	230	8
142.	<i>Mối quan hệ hữu hiệu giữa các biến cố và cuộc sống hàng ngày</i>	237	4
143.	<i>Các trung tâm tuổi trẻ</i>	232	6
	CHƯƠNG III: Một đà truyền giáo mới		
144.	<i>Một số thách thức cấp bách</i>	222	17
145.	<i>Sứ mệnh trong môi trường kỹ thuật số</i>	237	3
146.	<i>Sứ mệnh trong môi trường kỹ thuật số (phần 2)</i>	234	6
147.	<i>Di dân: hạ các bức tường và bắc các cây cầu</i>	228	12
148.	<i>Phụ nữ trong Giáo hội đồng nghị</i>	201	38
149.	<i>Tính dục: một từ ngữ rõ ràng, phóng khoáng, chân chính</i>	214	26
150.	<i>Tính dục: một từ ngữ rõ ràng, phóng khoáng, chân chính (phần 2)</i>	178	65
151.	<i>Kinh tế, chính trị, việc làm, ngôi nhà chung</i>	230	7
152.	<i>Kinh tế, chính trị, việc làm, ngôi nhà chung (phần 2)</i>	236	1
153.	<i>Kinh tế, chính trị, việc làm, ngôi nhà chung (phần 3)</i>	233	6
154.	<i>Kinh tế, chính trị, việc làm, ngôi nhà chung (phần 4)</i>	229	6
155.	<i>Trong các bối cảnh liên văn hóa và liên tôn giáo</i>	225	13
156.	<i>Giới trẻ vì đối thoại đại kết</i>	228	9
	CHƯƠNG IV: Đào tạo toàn diện		
157.	<i>Tính cụ thể, tính phức tạp và tính toàn diện</i>	233	9
158.	<i>Giáo dục, trường học và đại học</i>	230	6
159.	<i>Chuẩn bị các nhà đào tạo mới</i>	230	7
160.	<i>Đào tạo các môn đệ truyền giáo</i>	230	7
161.	<i>Một thời để đồng hành với việc biện phân</i>	229	13
162.	<i>Đồng hành với hôn nhân</i>	231	9
163.	<i>Việc đào tạo các chủng sinh và các người thánh hiến</i>	217	22
164.	<i>Việc đào tạo các chủng sinh và các người thánh hiến (phần 2)</i>	211	25
	KẾT LUẬN		
165.	<i>Được kêu gọi nên thánh</i>	234	2
166.	<i>Đánh thức thế giới bằng sự nên thánh</i>	216	8
167.	<i>Được lôi kéo bởi sự thánh thiện của người trẻ</i>	239	2